

SÌÊU NHIÊN

Kinh Thánh dạy dỗ chúng ta điều gì về thế giới vô hình – và tại sao điều đó lại quan trọng

Michael S. Heiser

Dịch giả:

Siêu nhiên

Bản quyền © 2015 thuộc về Michael S. Heiser

Siêu nhiên Bản dịch Tiếng Việt

© 2018, Miqlat

Toàn bộ nội dung của bản dịch này có thể được sao chép và phổ biến dưới mọi hình thức bởi sự chấp thuận của tác giả và cơ quan giữ bản quyền. Sự chấp thuận này chỉ áp dụng cho bản dịch được xuất bản bởi Miqlat.org.

Miqlat.org là một tổ chức phi lợi nhuận 501(c)(3) của Hoa Kỳ. Vì vậy, chấp thuận này không mở rộng cho bất kỳ bản dịch nào khác trong cùng một ngôn ngữ, hay là bất kỳ một ngôn ngữ nào khác, được xuất bản bởi Lexham Press.

ISBN

Dịch giả: Lâm Thiên Lộc

Dành tặng cho mẹ tôi và bố tôi

Ed và Jan Speraw

Ai đã đoán trước được điều này sẽ đến?

Tôi nghĩ là chúng ta biết

I Sa-mu-ên 1:1-28

Lời Cảm Ơn

Dành cho nguyên tác Tiếng Anh

Vì *Siêu Nhiên* dựa trên quyển sách của tôi là *Vương Quốc Vô Hình*, các cảm nghĩ được trình bày trong phần cảm ơn của quyển sách đó cũng phù hợp ở đây, dù là ở hình thức ngắn gọn.

Tôi muốn gửi lời cảm ơn đến nhóm thảo luận trên mạng được thành lập không lâu sau khi tôi quyết định rằng hội đồng thánh và thế giới vô hình của thần học Thánh Kinh sẽ trở thành tiêu điểm trong sự nghiệp học thuật của tôi. Không có gì đáng ngạc nhiên khi tôi gọi nhóm này là Nhóm Nghiên Cứu về Hội Đồng Thánh (Divine Council Study Group – DCSG). Nhóm DCSG giải tán năm 2004 sau khi tôi tốt nghiệp chương trình tiến sĩ và bắt đầu làm việc cho công ty phần mềm Logos Bible, nhưng việc rèn luyện trong nhóm đã giúp tôi chuẩn bị mình để viết cả hai quyển sách.

Vương Quốc Vô Hình khởi sự như là một bản thảo có tựa đề là *Chuyện Thần Thoại Có Thật* mà tôi xuất bản dành cho những người theo dõi đã quan tâm đến nội dung của website và cuốn tiểu thuyết của tôi là *The Façade (Vẽ Bên Ngoài)*. Phần lớn của tài liệu đó đầu tiên chỉ xuất hiện trong các thư thông báo và sau đó là trong một nhật ký trực tuyến, ý tưởng hình thành khiến tôi tự lãnh trách nhiệm xuất bản một cái gì đó mỗi tháng. Bản thảo đầy đủ đầu tiên của “cuốn chuyện Thần thoại”, như cách nó được gọi, hoàn thành vào năm 2012. Bản thảo hoàn thiện dần nhờ vào các phản hồi của độc giả. Những người góp công đặc biệt được nhắc đến trong phần cảm ơn của quyển sách *Vương Quốc Vô Hình*.

Lực lượng chính đứng sau việc xuất bản của quyển sách *Vương Quốc Vô Hình* – và của quyển *Siêu Nhiên* này – là ba nhà điều hành tại Công ty Faithlife/Công ty phần mềm Logos Bible: Bob Pritchett, Dale Pritchett và Bill Nienhuis. Họ không chỉ thành công trong việc đưa bản thảo của tôi lên một bậc cao hơn, mà họ còn nhìn thấy trước nhu cầu về một phiên bản khác cho nội dung của bản thảo đó. Vì thế, *Siêu Nhiên* là một sản phẩm từ khái tượng của họ.

Biên tập viên của tôi cho cuốn *Vương Quốc Vô Hình* là Dave Lambert cũng đã biên tập cho *Siêu Nhiên*. Bạn có thể thấy ích lợi từ ý kiến và kinh nghiệm của anh ấy trong từng trang sách. Anh ấy đã giữ một vị trí quan trọng trong đầu tôi.

Cuối cùng, tôi rất biết ơn vợ tôi là Drenna. Cô ấy đã giúp mọi việc tôi làm trở nên khả thi.

Lời Cảm Ơn

dành cho Bản dịch này

Tôi muốn cảm ơn các mạnh thường quân của Miqlat.org. Nếu không có sự đóng góp rời rạc của quý vị, dự án chuyển ngữ này đã không thể thực hiện được.

Mục Lục

CHƯƠNG MỘT: Tin vào Kinh Thánh

CHƯƠNG HAI: Vương Quốc Vô Hình: Đức Chúa Trời và Các Thần

CHƯƠNG BA: Vua Một Thời và Vua Tương Lai

CHƯƠNG BỐN: Sự Phản Nghịch của Các Thần

CHƯƠNG NĂM: Địa Lý về Vũ Trụ

CHƯƠNG SÁU: Ngôi Lời, Danh Xưng, và Thiên Sứ

CHƯƠNG BẢY: Luật Lệ của Trận Chiến

CHƯƠNG TÁM: Không Gian Thánh

CHƯƠNG CHÍN: Chiến Tranh Thánh

CHƯƠNG MƯỜI: Giấu Kín trong Cảnh Hiên Nhiên Trước Mặt

CHƯƠNG MƯỜI MỘT: Ý Định Siêu nhiên

CHƯƠNG MƯỜI HAI: Đấng Đến Trên Những Đám Mây

CHƯƠNG MƯỜI BA: Sự Đảo Ngược Vĩ Đại

CHƯƠNG MƯỜI BỐN: Không Thuộc Về Thế Gian Này

CHƯƠNG MƯỜI LĂM: Người Dự Phần Vào Bản Tính Thiên Thượng

CHƯƠNG MƯỜI SÁU: Cai Trị Các Thiên Sứ

Kết Luận

Lời cầu nguyện xin sự tha tội

Lời yêu cầu của tác giả

CHƯƠNG MỘT

Tin Vào Kinh Thánh

Bạn có thật sự tin vào những gì Kinh Thánh chép không?

Đối với một số người, đây có vẻ là một câu hỏi kỳ lạ để hỏi về một quyển sách được Cơ Đốc Nhân đọc gần như nhiều nhất. Nhưng tôi không nghĩ câu hỏi này kỳ lạ lắm đâu. Kinh Thánh có một số điều rất kỳ lạ trong đó – những điều rất khó tin, nhất là trong thế giới hiện đại này.

Tôi không nói đến những điều lớn lao, như là Chúa Giê-xu có phải là Đức Chúa Trời đã xuống thế gian không, và có đúng là Ngài đã chịu chết trên thập tự giá và sống lại từ cõi chết. Tôi thậm chí cũng không nghĩ đến những câu chuyện về phép lạ trong hành trình rời khỏi Ai Cập của dân Y-sơ-ra-ên khi Đức Chúa Trời giải cứu họ bằng cách mở đường cho họ đi qua Biển Đỏ. Phần lớn Cơ Đốc Nhân sẽ nói rằng họ tin những chuyện đó. Dù gì đi nữa, nếu bạn không tin Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu, hay không tin rằng Ngài làm được các phép lạ, thì điều gì có thể chứng tỏ rằng bạn là một Cơ Đốc Nhân?

Tôi đang nói về những việc siêu nhiên ít được biết đến mà đôi lúc bạn bắt gặp khi đọc Kinh Thánh nhưng lại hiếm khi nghe nói đến ở nhà thờ.

Đây là một ví dụ. Trong I Các Vua 22, có một câu chuyện về vị vua gian ác của Y-sơ-ra-ên là A-háp. Ông ta muốn liên quân với vua của Giu-đa để chống lại quân địch tại một nơi gọi là Ra-môt Ga-la-át. Vua Giu-đa muốn biết trước tương lai – ông muốn biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu họ tiến quân. Vì vậy, cả hai vị vua hỏi ý kiến các tiên tri của vua A-háp và tất cả đều nói rằng họ sẽ thắng. Nhưng tất cả các tiên tri này chỉ nói cho vua A-háp nghe những điều ông muốn nghe, và cả hai vị vua đều biết điều đó. Vì vậy, họ quyết định hỏi ý kiến một tiên tri khác của Đức Chúa Trời là Mi-chê. Điều ông nói lại không phải là một tin tốt lành dành cho A-háp:

“VẬY, HÃY NGHE LỜI CỦA ĐỨC GIÊ-HÔ-VA: TÔI THẤY ĐỨC GIÊ-HÔ-VA NGỰ TRÊN NGAI, VÀ TOÀN THỂ THIÊN BÍNH ĐỨNG CHÀU BÊN PHẢI VÀ BÊN TRÁI CỦA NGÀI. ĐỨC GIÊ-HÔ-VA PHÁN HỎI: ‘AI SẼ DỤ A-HÁP ĐỂ NÓ TIẾN ĐÁNH RA-MÔT GA-LA-ÁT VÀ NGÃ CHẾT TẠI ĐÓ?’ NGƯỜI TRẢ LỜI CÁCH NÀY, KẸ TRẢ LỜI CÁCH KHÁC. BÂY GIỜ, CÓ MỘT THẦN RA ĐỨNG TRƯỚC MẶT ĐỨC GIÊ-HÔ-VA MÀ THƯA RẰNG: ‘TÔI SẼ ĐI DỤ ÔNG ẤY.’ ĐỨC GIÊ-HÔ-VA HỎI: ‘DỤ CÁCH NÀO?’ THẦN ẤY THƯA: TÔI SẼ ĐI VÀ LÀM MỘT THẦN NÓI DỐI TRONG MIỆNG NHỮNG NHÀ TIÊN TRI CỦA ÔNG ẤY.’ ĐỨC GIÊ-HÔ-VA PHÁN: ‘PHẢI, NGƯỜI SẼ DỤ NÓ ĐƯỢC. HÃY ĐI VÀ LÀM NHƯ NGƯỜI ĐÃ NÓI.’ VẬY BÂY GIỜ, KÌA, ĐỨC GIÊ-HÔ-VA ĐÃ ĐẶT MỘT THẦN NÓI DỐI TRONG MIỆNG CÁC NHÀ TIÊN TRI CỦA VUA, VÌ ĐỨC GIÊ-HÔ-VA ĐÃ ĐỊNH GIÁNG HỌA CHO VUA.” (I Các Vua 22:19-23)

Bạn có nắm được điều Kinh Thánh đòi hỏi bạn tin không? Rằng Đức Chúa Trời họp lại với một nhóm các thần để quyết định điều gì xảy ra trên thế gian? Điều đó có thật không?

Đây là một ví dụ khác, trong thư tín Giu-đe:

Còn các thiên sứ không giữ vị trí, từ bỏ chỗ riêng của mình, thì Ngài dùng xiềng để giữ họ trong chỗ tối tăm cho đến kỳ phán xét trong ngày trọng đại. (Giu-đe 1:6)

Chúa đã nhốt một số thiên sứ vào trong ngục tối dưới lòng đất? Thật không?

Như tôi đã nói, trong Kinh Thánh có nhiều điều kỳ lạ, đặc biệt là về thế giới thuộc linh vô hình. Tôi đã gặp nhiều Cơ Đốc Nhân là những người không gặp rắc rối gì với những sự dạy dỗ ít gây tranh cãi hơn (ít nhất là trong vòng Cơ Đốc Nhân) về siêu nhiên, như là Đức Chúa Giê-xu là ai và Ngài đã làm những việc gì, nhưng những đoạn Kinh Thánh như thế này có khuynh hướng làm cho họ cảm thấy rất không thoải mái, vì vậy, họ bỏ qua các đoạn Kinh Thánh đó. Tôi đã từng thấy cận cảnh khuynh hướng này. Một lần nọ, nhà tôi và tôi đến thăm một hội thánh mà tại đó, ông mục sư đang giảng một loạt bài dựa trên I Phi-e-rơ. Vào buổi sáng mà ông ấy giảng đến I Phi-e-rơ 3:18-22, câu đầu tiên mà ông nói sau khi đứng vào bục giảng là: “Chúng ta sẽ bỏ qua các câu này. Chúng kỳ quặc quá!” Ý ông ấy muốn nói khi dùng từ *kỳ quặc* là các câu Kinh Thánh đó chứa đựng những yếu tố siêu nhiên mà ông ấy cho rằng không phù hợp với lý luận của mình. Ví dụ như:

Chính Đấng Christ cũng đã vì tội lỗi chịu chết một lần đủ cả, là Đấng công chính thay cho kẻ bất chính, để đem chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời; Ngài đã chịu chết về phần thể xác, nhưng được sống về phần tâm linh; bởi tâm linh đó, Ngài đã đi giảng cho các tâm linh bị tù, là những kẻ thuở trước không vâng phục Đức Chúa Trời, khi Ngài nhẫn nhục chờ đợi trong thời Nô-ê, suốt thời gian chiếc tàu được đóng. (I Phi-e-rơ 3:18-20 BTHH)

Các tâm linh bị tù này là ai – và bị nhốt ở đâu? Vị mục sư đó hoặc là không biết hoặc là không thích câu trả lời, vì thế, ông ta chỉ đơn giản lựa chọn bỏ qua những câu Kinh Thánh này.

Là một học giả Kinh Thánh, tôi đã học được rằng những phân đoạn Kinh Thánh kỳ lạ (và cả những phân Thánh Kinh ít được biết đến và ít được hiểu rõ khác) thật ra rất quan trọng. Các phân đoạn này dạy dỗ những khái niệm cụ thể về Đức Chúa Trời, về thế giới vô hình và về đời sống của chính chúng ta. Bạn có tin rằng, nếu chúng ta chú ý đến và hiểu được những đoạn này có ý nghĩa thế nào, dù cho chúng có khó hiểu và đánh đố ra sao, thì điều đó sẽ thay đổi cách chúng ta nghĩ về Đức Chúa Trời, về nhau, về tại sao chúng ta có mặt ở đây, và về số phận cuối cùng của chúng ta.

Trong bức thư thứ nhất mà Sứ đồ Phao-lô gửi cho Hội thánh Cô-rinh-tô, Phao-lô buồn bực vì cách các tín đồ ở đó đưa nhau ra tòa để dàn xếp các cuộc tranh cãi. Ông cảm thấy việc đó là lãng phí thời gian và năng lượng cảm xúc, và cũng gây ảnh hưởng tiêu cực đến đức tin. Ông thốt lên: “Anh em không biết rằng chúng ta sẽ xét xử thế gian sao? Anh em không biết chúng ta sẽ cai trị các thiên sứ sao?” (ICô-rinh-tô 6:3, cách tôi diễn giải)

Xét xử thế gian! *Cai trị các thiên sứ?*

Điều Phao-lô nói đến trong câu Kinh Thánh khó hiểu này vừa gây sững sốt, vừa có thể biến đổi cuộc đời. Kinh Thánh gắn kết những hoạt động của các hữu thể siêu nhiên với cuộc đời và số phận của chúng ta. Một ngày nào đó, chúng ta sẽ xét xử thế gian. Chúng ta sẽ cai trị các thiên sứ, giống như Phao-lô đã nói. Tôi sẽ nói nhiều hơn về điều này sau.

Lý do Phao-lô có thể nói những điều mà ông đã nói với người Cô-rinh-tô – và với chúng ta – là, cả câu chuyện Kinh Thánh chính là về cách Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên chúng ta thế nào và Ngài ước ao chúng ta trở nên một phần của gia đình trên trời của Ngài ra sao. Không phải tình cờ mà Kinh Thánh dùng những từ ngữ được rút ra từ những mối quan hệ trong gia đình – như là ở cùng nhà hay là làm việc với nhau – để mô tả cách tổng thể về Đức Chúa Trời, Chúa Giê-xu, các hữu thể của thế giới vô hình, và

các tín đồ, *bạn và tôi*. Đức Chúa Trời muốn loài người trở nên một phần của gia đình Ngài và của quyền cai trị Ngài trên muôn vật.

Tất cả chúng ta đều biết được khái niệm trong cụm từ *ở đất như ở trời*. Cụm từ này được lấy từ các ý tưởng và ngay cả câu chữ tìm thấy trong Bài Cầu Nguyện Chung (Ma-thi-ơ 6:10). Ngay từ buổi ban đầu, Đức Chúa Trời đã muốn gia đình trên đất của Ngài được sống với Ngài trong một thế giới toàn vẹn – cùng với gia đình Ngài đã có trong thế giới vô hình, các hữu thể trên trời. Câu chuyện đó – mục tiêu của Đức Chúa Trời, sự chống nghịch lại mục tiêu đó bởi quyền lực tối tăm, sự thất bại của mục tiêu đó, và thành công cuối cùng trong tương lai của mục tiêu đó – là những điều quyển sách này nói đến, cũng giống như đó là điều Kinh Thánh nói đến. Và chúng ta không thể hiểu rõ kịch tính của câu chuyện Kinh Thánh nếu không gộp tất cả các diễn viên vào – bao gồm cả các nhân vật siêu nhiên, là một phần của bản trường ca này nhưng lại hay bị nhiều giáo viên dạy Kinh Thánh phớt lờ.

Trong Kinh Thánh, các thành viên của hội đồng thánh của Đức Chúa Trời không phải là thứ yếu, hay tầm thường hay không liên quan đến chuyện của chúng ta, chuyện của loài người. Họ đóng một vai trò trung tâm. Nhưng đọc giả Kinh Thánh hiện đại thường hay đọc lướt qua, chứ không nắm rõ những cách hấp dẫn mà thế giới siêu nhiên hiện diện trong hàng tá những phân đoạn Kinh Thánh quen thuộc nhất trong Kinh Thánh. Tôi đã mất hàng thập kỷ để nhìn thấy được điều bây giờ tôi mới có thể thấy trong Kinh Thánh – và tôi muốn chia sẻ với bạn kết quả của những năm dài nghiên cứu của tôi.

Nhưng chúng ta đừng quên câu hỏi mà tôi đã hỏi từ đầu. Bạn có thật sự tin vào những điều Kinh Thánh chép không? Đó là một điều rất thực tiễn chứ không phải lý thuyết suông. Việc học những điều Kinh Thánh nói về thế giới vô hình và cách thế giới đó liên quan với đời sống bạn sẽ không ích gì cho bạn nếu bạn không tin vào điều đó.

Trong II Các Vua 6:8-23, tiên tri Ê-li-sê (lại) gặp rắc rối. Một vị vua đang giận dữ sai quân đến bao vây nhà của ông. Khi đầy tớ của ông hoảng sợ, Ê-li-sê nói với cậu ấy: “Đừng sợ, vì những người ở với chúng ta đông hơn những người ở với chúng nó.” Trước khi người đầy tớ phản đối, Ê-li-sê cầu nguyện: “Lạy Đức Giê-hô-va, xin mở mắt cho đầy tớ của con để nó thấy được.” Đức Chúa Trời đáp lời ngay lập tức. “Đức Giê-hô-va mở mắt người đầy tớ, và anh ta thấy núi đầy những ngựa và chiến xa bằng lửa đang bao quanh Ê-li-sê.”

Lời cầu nguyện của Ê-li-sê cũng là lời cầu nguyện của tôi dành cho bạn. Xin Đức Chúa Trời mở mắt cho bạn nhìn thấy, để bạn sẽ không bao giờ có thể nghĩ về Kinh Thánh giống như trước nữa.

CHƯƠNG HAI

Vương Quốc Vô Hình: Đức Chúa Trời và Các Thần

Con người thường được lôi cuốn bởi siêu nhiên và siêu nhân. Hãy nghĩ đến nền công nghiệp giải trí trong những năm gần đây. Hàng ngàn cuốn sách, chương trình truyền hình và bộ phim trong thập kỷ qua là về thiên thần, người ngoài hành tinh, ma quỷ, phù thủy, ma thuật, ma cà rồng, người sói và các siêu anh hùng. Rất nhiều thương vụ nhượng quyền từ các phim bom tấn của Hollywood nói về siêu nhiên: *Những Người Đột Biến (The X-men)*, *Biệt Đội Báo Thù (The Avengers)*, loạt phim *Harry Potter*, *Siêu Nhân (Superman)*, và truyện nhiều tập *Chạng Vạng (The Twilight saga)*. Các chương trình truyền hình như là *Giải Mã Kỳ Án (Fringe)* và dĩ nhiên là *Siêu Nhiên (Supernatural)* và *Hồ Sơ Tuyệt Mật (X-files)* đã trình làng các phần tiếp theo thậm chí rất lâu sau khi việc quay những tập mới kết thúc. Và có thật là những thứ đó đã *luôn luôn* thịnh hành như vậy không – trong các chuyện kể, sách vở, trong nghệ thuật?

Tại sao?

Một câu trả lời là, chúng là một cách thoát khỏi cuộc sống bình thường. Chúng đem đến cho chúng ta một thế giới hấp dẫn và kỳ thú hơn thế giới thật của chúng ta. Có gì đó về cuộc chiến giữa cái thiện và cái ác, được phóng đại thành quy mô vũ trụ làm chúng ta mê mẩn. Cuộc đấu tranh dài hơi bởi những anh hùng của vùng Trung Địa (Gandalf, Frodo và bạn bè) chống lại Chúa Tể Bóng Tối Sauron trong bộ ba phim *Chúa Tể Của Những Chiếc Nhẫn (The Lord of the Rings)* đã làm độc giả (và bây giờ là khán giả xem phim) mê mẩn trong suốt hơn nửa thế kỷ qua. Nhân vật phản diện càng khác thường, thì chiến thắng càng thu hút sự chú ý của công chúng.

Ở một cấp độ khác, con người bị lôi cuốn bởi những thế giới khác là vì, giống như sách Truyền Đạo đã cho biết. Đức Chúa Trời đã “đặt sự vĩnh cửu trong lòng [chúng ta] (Truyền Đạo 3:11)”. Có điều gì đó về điều kiện con người mong đợi một điều gì đó cao hơn những trải nghiệm đời thường – điều gì đó thiêng liêng hơn. Sứ đồ Phao-lô cũng nói về sự khao khát này. Ông ấy dạy rằng điều đó đến từ việc chỉ sống động trong thế giới Đức Chúa Trời đã tạo dựng. Tạo vật làm bằng chúng cho Đấng sáng tạo, và vì vậy cũng làm bằng chúng cho một vương quốc vượt ra khỏi thế giới của chúng ta (Rô-ma 1:18-23). Thật ra, Phao-lô đã nói sự thôi thúc này rất mạnh đến nỗi nó cần phải được đập tắt một cách có chủ ý (câu 18).

Và chúng ta dường như chưa nghĩ về câu chuyện trường kỳ của Kinh Thánh giống như cách chúng ta nghĩ về những câu chuyện do chính con người nghĩ ra về siêu nhiên trong các sách vở, phim ảnh và huyền thoại. Có nhiều lý do cho việc đó, và các lý do đó còn vượt xa khỏi sự nghèo nàn về hiệu ứng đặc biệt. Đối với một số người, những nhân vật Kinh Thánh có vẻ bình thường và già nua quá. Các nhân vật đó không có vẻ gì sôi nổi hay là anh hùng gì hết. Dù sao đi nữa, họ chỉ là những nhân vật giống nhau và những câu chuyện giống nhau chúng ta đã được nghe từ hồi còn nhỏ trong lớp Trường Chúa Nhật. Rồi còn có những rào cản về văn hóa nữa. Thật khó để chúng ta đồng cảm với những thứ giống như một cuộc diễu hành không ngừng của những người chần chừ và những người cổ xưa mặc những chiếc áo choàng, giống như rất nhiều diễn viên trong các vở kịch Giáng Sinh ở hội thánh của bạn.

Nhưng tôi nghĩ rằng một yếu tố thậm chí còn lớn hơn cho vấn đề vì sao tiểu thuyết khoa học viễn tưởng hay là câu chuyện tưởng tượng về siêu nhiên dễ dàng chiếm được trí tưởng tượng của chúng ta hơn, chính là cách chúng ta từng được dạy dỗ để nghĩ về thế giới vô hình của Kinh Thánh. Những điều tôi đã từng nghe ở nhà thờ trong suốt những năm qua không những làm mất đi tầm quan trọng – mà còn làm cho thế lực siêu nhiên trở nên nhàm chán. Và thậm chí còn tệ hơn, sự dạy dỗ trong nhà thờ làm cho thế giới siêu nhiên vô hình trở nên yếu kém, diễn tả thế giới đó là vô năng.

Nhiều điều mà Cơ Đốc Nhân tưởng là đúng về thế giới vô hình thật ra lại không đúng. Thiên sứ không có cánh (Chê-ru-bim không được tính vì chúng chưa bao giờ được gọi là thiên sứ mà là những tạo vật. Thiên sứ luôn ở trong hình dạng con người). Ác quỷ không đeo những cái sừng hay là có đuôi, và chúng cũng không ở đây để làm cho chúng ta phạm tội (chúng ta thừa sức tự mình phạm tội rồi). Và trong khi Kinh Thánh mô tả vấn đề quỷ ám bằng những cách đáng sợ phải lẽ, thì kẻ ác thông minh cũng có nhiều điều nham hiểm để thực hiện hơn là làm những con rối bằng vớ thay thế con người. Và trên hết những điều đó, thiên thần và ác quỷ chỉ là những nhân vật nhỏ. Nhà thờ dường như chưa bao giờ nói đến những nhân vật lớn hơn và lịch trình của họ.

Các Thần Là Có Thật

Tôi đã hỏi bạn trong chương đầu tiên rằng bạn có thật sự tin vào những gì Kinh Thánh chép không. Hãy xem như đây là một bài kiểm tra nhanh.

Kinh Thánh chép rằng Đức Chúa Trời có một lực lượng đặc nhiệm của những hữu thể thánh là những người thi hành các quyết định của Ngài. Lực lượng này được nhắc tới như là hội, hội đồng, tòa (Thi Thiên 89:5-7; Đa-ni-ên 7:10). Một trong những câu Kinh Thánh rõ ràng nhất về lực lượng này là Thi Thiên 82:1. Bản dịch Good News nói rất rõ: “Đức Chúa Trời chủ trì trong hội đồng trên trời; Ngài ra quyết định giữa hội của các thần.”

Nếu bạn nghĩ về câu Kinh Thánh này, đó là một câu gây ngạc nhiên! Tôi đã bị giật mình khi lần đầu thật sự nhìn vào nó. Nhưng ý nghĩa của câu này cũng chính là điều nó nói đến cách mộc mạc và đơn giản. Giống như mọi câu Kinh Thánh khác, Thi Thiên 82:1 phải được hiểu trong ngữ cảnh của những điều khác nữa mà Kinh Thánh nói đến – và trong trường hợp này, Kinh Thánh nói gì về *các thần* và từ đó phải được định nghĩa thế nào.

Nguyên ngữ Hê-bơ-rơ được dịch thành “các thần” là *elohim*. Nhiều người trong chúng ta trong một thời gian dài đã nghĩ về *elohim* trong một nghĩa duy nhất – là một trong những danh xưng của Đức Chúa Cha – đến nỗi chúng ta khó mà nghĩ đến từ này trong ý nghĩa rộng hơn. Nhưng từ này nói đến *bất kỳ* một cư dân của thế giới thuộc linh vô hình. Đó là lý do bạn sẽ tìm thấy nó được dùng cho chính Đức Chúa Trời (Sáng 1:1), ma quỷ (Phục Truyền 32:17), và cả những người đã chết ở đời sau (I Sa-mu-ên 28:13). Đối với Kinh Thánh, bất kỳ hữu thể vô hình nào có địa chỉ nhà ở thế giới thuộc linh đều là một *elohim*.

Nguyên từ Hê-bơ-rơ này không nói đến những khả năng cụ thể mà chỉ có Đức Chúa Trời mới có. Kinh Thánh phân biệt Đức Chúa Trời với các thần khác bằng những cách khác, chứ không phải bằng cách sử dụng từ *elohim*. Ví dụ: Kinh Thánh ra lệnh cho các thần phải thờ phượng Đức Chúa Trời của Kinh Thánh (Thi Thiên 29:1). Ngài là Đấng Tạo Hóa và là Vua của họ (Thi Thiên 95:3; 148:1-5). Thi Thiên

89:6-7 chép: “Vì ai ở trên các tầng trời có thể sánh được với Đức Giê-hô-va? Trong vòng các thần, ai giống như Đức Giê-hô-va? [I Các Vua 8:23; Thi Thiên 97:9]. Đức Chúa Trời thật đáng kính sợ trong hội các thánh.” Các tác giả Kinh Thánh khá thẳng thừng về việc Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên không có ai sánh bằng – Ngài là “Thần của các thần” (Phục Truyền 10:17; Thi Thiên 136:2).

Các hữu thể trong “hội các thánh” là có thật. Trong chương đầu tiên của cuốn sách này, tôi đã trích dẫn một phân đoạn Kinh Thánh mà trong đó Đức Chúa Trời họp với những hữu thể trên trời để quyết định làm thế nào trừ khử Vua A-háp. Trong phân đoạn này, các thành viên của nhóm thần thánh này được gọi là các thần. Nếu chúng ta tin rằng thế giới thần linh là có thật và được Đức Chúa Trời ngự ở đó cùng với những hữu thể thuộc linh Ngài tạo dựng (ví dụ như thiên sứ), thì chúng ta cũng phải công nhận rằng lực lượng đặc nhiệm siêu nhiên của Đức Chúa Trời đã được mô tả trong các câu Kinh Thánh mà tôi đã trích dẫn ở trên và các câu Kinh Thánh khác cũng có thật. Nếu không, chúng ta chỉ nói suông về hiện thực thuộc linh mà thôi.

Và bởi vì Kinh Thánh xác định các thành viên của hội đồng thánh này là các thần, chúng ta biết rằng các thần không phải chỉ là những hình tượng bằng đá hay gỗ. Các pho tượng đó không làm việc cho Đức Chúa Trời trong hội đồng thánh này. Đúng là con người trong thế giới cổ đại thờ phượng những thần đối nghịch đã tạo ra những hình tượng. Nhưng họ biết rằng những hình tượng chính tay họ tạo nên đó không thực sự có quyền phép. Những hình tượng thủ công đó là những vật mà thần của họ có thể ngự vào để nhận các của lễ và ban sự thông hiểu cho tín đồ của họ, là những người thi hành các lễ nghi để nài xin các thần đó đến với họ và ngự vào hình tượng đó.

Cấu Trúc và Công Việc của Hội Đồng

Các thần trong Thi Thiên 82:1 sau đó được gọi là “Con trai của Đấng Chí Cao [Đức Chúa Trời]” trong câu 6. Cụm từ “các con trai của Đức Chúa Trời” xuất hiện vài lần trong Kinh Thánh, thường là trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời (như trong Gióp 1:6; 2:1 Bản TT). Gióp 38:7 cho chúng ta biết họ ở chung quanh trước khi Đức Chúa Trời nắn nên trái đất và tạo dựng nên loài người.

Và điều này thật thú vị. Đức Chúa Trời gọi các hữu thể thuộc linh này là các con trai của Ngài. Vì Ngài đã tạo dựng nên họ, từ ngữ “gia đình” có ý nghĩa, giống như cách bạn gọi con cái mình là con trai hay con gái của bạn bởi vì bạn đã tham gia vào quá trình tạo nên chúng. Tuy nhiên, ngoài việc là Cha của họ, Đức Chúa Trời còn là Vua của họ nữa. Trong thế giới cổ đại, các vị vua thường cai trị thông qua các gia đình mở rộng của họ. Ngôi vua được truyền cho những người thừa kế. Cai trị là công việc của gia đình. Đức Chúa Trời là Chúa của hội đồng của Ngài. Và các con trai của Ngài có thứ bậc chỉ thấp hơn Ngài bởi vì mối quan hệ của họ với Ngài. Nhưng giống như chúng ta sẽ thảo luận trong suốt cuốn sách này, có chuyện đã xảy ra – một vài người trong họ đã trở nên bất trung.

Các con trai của Đức Chúa Trời cũng là những người ra quyết định. Chúng ta đã biết từ I Các Vua 22 (và từ nhiều phân đoạn khác) rằng công việc của Đức Chúa Trời liên quan đến sự tương tác với lịch sử loài người. Khi Đức Chúa Trời quyết định là đã đến lúc vị vua gian ác A-háp phải chết, Ngài đã đưa việc đó ra cho hội đồng của Ngài để quyết định xem việc đó sẽ xảy ra như thế nào.

Các cuộc hội họp của hội đồng thánh trong Thi Thiên 82 và I Các Vua 22 không phải là những cuộc hội họp duy nhất liên hệ đến chúng ta trong Kinh Thánh. Một vài cuộc họp còn quyết định vận mệnh của các đế chế.

Trong Đa-ni-ên 4, Nê-bu-cát-nét-xa, vua của Ba-by-lôn đã bị Đức Chúa Trời trừng phạt bằng một sự mất trí tạm thời. Án phạt đó được đưa ra bởi “án lệnh của Đấng Chí Cao” (Đa-ni-ên 4:24) và “án lệnh của các đấng canh giữ” (Đa-ni-ên 4:17). *Các đấng canh giữ* là từ ngữ được dùng cho các hữu thể thánh trong hội đồng của Đức Chúa Trời. Từ ngữ này nói đến cách họ luôn quan phòng mọi việc của loài người, họ không bao giờ ngủ.

Các hình ảnh trong Kinh Thánh về các phiên họp của hội đồng thánh cho chúng ta thấy rằng các thành viên của hội đồng này *tham gia* vào việc cai trị của Đức Chúa Trời. Trong ít nhất vài trường hợp, Đức Chúa Trời ra sắc lệnh về việc Ngài muốn được thực hiện nhưng Ngài cho các hữu thể siêu nhiên sự tự do để quyết định công cụ thực hiện.

Các thiên sứ cũng tham dự vào hội đồng của Đức Chúa Trời. Trong các ngôn ngữ nguyên thủy của Kinh Thánh, từ ngữ được dịch là *thiên sứ* trong Cựu Ước và Tân Ước thật ra có nghĩa là *các sứ giả*. Từ ngữ *thiên sứ* về cơ bản chỉ là sự mô tả về công việc. Các thiên sứ đưa các thông điệp đến cho con người. Chúng ta sẽ học thêm về thiên sứ và nhiệm vụ của họ - cũng như là các nhiệm vụ của những thành viên khác trong hội đồng của Đức Chúa Trời – trong phần sau của cuốn sách này.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Phản ứng của bạn đối với mọi điều bạn đã đọc trong cuốn sách này cho đến chỗ này có thể giống thế này: “Thật là một chuyện hấp dẫn – Trước giờ tôi chưa từng thấy điều này trong Kinh Thánh. Nhưng thông tin này có những hàm ý sâu xa gì, nếu có, cho đời sống hàng ngày của tôi và cách hội thánh của tôi hoạt động?” Và câu trả lời là, những lẽ thật có ở trong cuốn sách này có *mọi thứ* liên quan đến sự hiểu biết của chúng ta về Đức Chúa Trời là ai, và chúng ta liên hệ với Ngài thế nào, và mục đích của chúng ta ở trên đất này là gì. Để giúp làm rõ vấn đề đó, tôi sẽ kết luận mỗi chương với một tiết đoạn giống với tiết đoạn này để tháo gỡ những hàm ý thực tế của các lẽ thật trong chương đó.

Trong chương này, chúng ta đã thảo luận Kinh Thánh mô tả thế nào về sự phân quyền có trật tự của Đức Chúa Trời và những sự mô tả này đem đến cho chúng ta những sự thông hiểu nào trong Đức Chúa Trời và cuối cùng là, Ngài liên hệ như thế nào đối với chúng ta.

Trước tiên, công việc của gia đình trên trời của Đức Chúa Trời là một khuôn mẫu cho cách Ngài liên hệ với gia đình trên đất của Ngài. Chúng ta sẽ thảo luận kỹ hơn về điều đó trong chương sau, nhưng đây là một ví dụ: Có thể bạn đang tự hỏi là dù thế nào đi nữa, tại sao Đức Chúa Trời lại cần có một hội đồng. Đức Chúa Trời sẽ không cần ai giúp làm bất cứ việc gì, ngay cả trong thế giới thuộc linh. Ngài là Đức Chúa Trời mà! Nhưng Kinh Thánh lại nói cách rõ ràng là Ngài dùng những hữu thể dưới quyền để hoàn thành công việc.

Ngài không *cần* một hội đồng thánh, nhưng Ngài lựa chọn để sử dụng một hội đồng như thế. Và Ngài cũng đâu có cần chúng ta. Nếu Ngài muốn, Đức Chúa Trời chỉ cần phán cách rõ ràng với tất cả những người đang cần Phúc Âm, ban cho mọi người tất cả sự động viên cần thiết để quay trở lại với Ngài,

và gọi điều đó là tốt lành. Ngài có thể thúc giục mọi người yêu thương nhau bằng cách đặt đề tiếng nói của Ngài vào trong đầu họ. Nhưng Ngài không làm như vậy. Thay vì thế, Ngài dùng con người – bạn và tôi – để việc đó được hoàn thành.

Thứ hai, Đức Chúa Trời đã có thể chỉ cần quyết định trước những sự kiện để khiến mọi thứ trở nên như cách Ngài muốn. Nhưng Ngài đã không làm thế. Trong câu chuyện về Vua A-háp, Đức Chúa Trời đã để cho những trợ lý thánh của Ngài quyết định cách thực hiện ý muốn của Ngài. Trong các thế giới khác, Ngài để cho họ sử dụng ý chí tự do của mình. Điều đó cho chúng ta thấy rằng không phải tất cả mọi việc đều được định trước. Và điều đó không chỉ đúng trong thế giới vô hình – mà còn đúng trong thế giới của chúng ta nữa.

Trong Kinh Thánh, thế giới vô hình có cấu trúc của nó. Đức Chúa Trời là Giám Đốc Điều Hành. Những người làm việc cho Ngài là thành viên gia đình Ngài. Họ chia sẻ quyền cai trị với nhau. Họ tham gia vào cách công ty hoạt động.

Thật kỳ diệu, Kinh Thánh cũng nói như vậy về con người. Từ buổi ban đầu tại Ê-đê, Đức Chúa Trời đã tạo nên con người để cùng Ngài cai trị thế giới. Đức Chúa Trời bảo A-đam và Ê-va: “Hãy sinh nhiều con cái, để dòng dõi của các con sẽ sống đầy dẫy trên khắp trái đất và làm cho đất phục tùng!” (Sáng 1:28, phỏng dịch theo bản GNT). A-đam và Ê-va là các con của Đức Chúa Trời – là gia đình trên đất của Ngài. Đức Chúa Trời đã muốn cùng sống với họ và để họ tham gia vào việc biến thế giới trở nên giống như Ê-đê.

Đó là một khái niệm quen thuộc đối với hầu hết độc giả. Nhưng có một điều chưa rõ ràng lắm là A-đam và Ê-va không phải là những thành viên duy nhất của gia đình Đức Chúa Trời tại Ê-đê. Gia đình thánh của Ngài cũng ở đó. Ê-đê là nơi Đức Chúa Trời ở - và Đức Chúa Trời ở đâu, thì gia đình Ngài cũng ở đó. Chúng ta nghĩ về thiên đàng như là một nơi mà chúng ta sẽ sống với Đức Chúa Trời và các thiên sứ – gia đình trên trời của Ngài. Đó chính là điều ngay từ đầu đã được an bài và sẽ diễn ra trong tương lai. Không phải tình cờ mà Kinh Thánh lại kết thúc với hình ảnh thiên đàng được đem trở lại trên đất trong một Ê-đê toàn cầu mới (Khải Huyền 21-22).

Để hiểu được số phận của mình, chúng ta cần phải quay lại thời kỳ mà Đức Chúa Trời có hai gia đình cùng ở trong một không gian chung. Chúng ta cần phải quay lại vườn Ê-đê.

CHƯƠNG BA

Vua Một Thời và Vua Tương Lai

Chúng ta đã có một sự giới thiệu ngắn gọn về hội đồng trên trời của Đức Chúa Trời – gia đình và lực lượng đặc nhiệm vô hình của Ngài. Còn nhiều điều hơn nữa cho tất cả những điều mà – chúng ta cần nhìn, đặc biệt là vào cách những nhân vật chính như là Chúa Giê-xu và Sa-tan tham gia vào bức tranh toàn cảnh đó. Nhưng trước khi quay lại với điều xảy ra trong thế giới vô hình, chúng ta cần phải suy nghĩ về chính mình một cách mới mẻ. Sự cai trị của Đức Chúa Trời trong thế giới vô hình thông qua hội đồng của Ngài chính là khuôn mẫu cho sự cai trị của Ngài trên đất – là điều các nhà thần học gọi vương quốc của Đức Chúa Trời. Tất cả những điều đó bắt đầu trong Sáng Thế Ký, tại vườn Ê-đen.

Ê-đen – Văn Phòng Chính của Đức Chúa Trời

Khi nghe đến “vườn Ê-đen”, điều đầu tiên bạn nghĩ đến là gì? Phần lớn những người tôi trò chuyện cùng thường nghĩ đến A-đam và Ê-va. Ê-đen từng là nhà của họ. Đó là nơi Đức Chúa Trời đã đặt để họ (Sáng 2:15-25).

Nhưng Ê-đen cũng chính là *nhà của Đức Chúa Trời*. Ê-xê-chi-ên nói về Ê-đen như là “vườn của Đức Chúa Trời” (Ê-xê-chi-ên 28:13; 31:8-9). Thật thế, không có gì ngạc nhiên hết. Chỉ có một điều có thể gây ngạc nhiên là, ngay sau khi gọi Ê-đen là “vườn của Đức Chúa Trời”, Ê-xê-chi-ên lại gọi nơi đó là “núi thánh của Đức Chúa Trời (28:4). Trong nhiều tôn giáo cổ đại, những khu vườn xa hoa và những ngọn núi không thể tiếp cận được xem như là nơi ở của các thần. Kinh Thánh dùng cả hai cách mô tả đó cho Ê-đen. Ê-đen là nhà của Đức Chúa Trời, vì thế cũng là nơi Ngài chỉ đạo công việc. Đó là cơ quan đầu não, hay còn gọi là văn phòng chính của Ngài.

Và Đức Chúa Trời ở đâu, thì hội đồng của Ngài cũng ở đó với Ngài.

Những Người Mang Hình Ảnh Đức Chúa Trời

Một trong những câu quan trọng nhất trong Kinh Thánh mách bảo cho chúng ta rằng cả Đức Chúa Trời và hội đồng của Ngài đều sống ở Ê-đen. Trong Sáng Thế Ký 1:26, Đức Chúa Trời phán: “*Chúng Ta* hãy tạo nên loài người theo hình ảnh của *Chúng Ta*” (Bản dịch LEB). Đức Chúa Trời thông báo cho một nhóm về ý định của Ngài. Ngài đang nói chuyện với ai vậy? Các hữu thể trên trời của Ngài – hội đồng của Ngài. Ngài không nói với các thành viên khác của Ba Ngôi, bởi vì Đức Chúa Trời không thể biết điều gì mà họ không biết! Và ở đây, nhóm người mà Đức Chúa Trời đang nói chuyện cùng biết được điều Đức Chúa Trời đã quyết định làm.

Thông báo này rất dễ hiểu. Nó cũng giống như khi tôi nói với vài người bạn: “Chúng ta hãy đi ăn pizza đi!” *Chúng ta hãy làm điều này đi!* Quá rõ ràng rồi. Nhưng còn có điều khác mà chúng ta không muốn bỏ qua. Đức Chúa Trời thật ra không để cho nhóm này tham dự vào việc đưa ra quyết định của Ngài.

Không giống như những phiên họp khác của hội đồng thánh mà chúng ta từng thấy, các thành viên hội đồng của Đức Chúa Trời không tham gia vào quyết định này. Khi con người được dựng nên trong câu kế tiếp, Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất tạo nên họ. Sự sáng tạo nên con người là điều mà chính Đức Chúa Trời làm một mình. Quay lại với câu chuyện pizza tương tự, nếu tôi tiếp tục lời tuyên bố của mình bằng việc lái xe chở mọi người đến quán pizza và nhất quyết trả tiền, thì tôi chính là người làm hết mọi việc. Đó cũng là điều mà chúng ta nhìn thấy diễn ra ở đây.

Việc Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất sáng tạo nên loài người rất có ý nghĩa. Những thành viên khác trong hội đồng thánh của Ngài không có được quyền năng đó. Nhưng điều đó cũng nảy sinh ra một sự bất thường khác. Trong Sáng Thế Ký 1:27, loài người được dựng nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời (“Đức Chúa Trời sáng tạo loài người theo hình ảnh của Ngài” theo bản dịch LEB). Vậy điều gì đã xảy ra với “hình ảnh của Chúng Ta” trong câu 26?

Thật ra, không có gì xảy ra hết. Việc thay đổi từ “hình ảnh của Chúng Ta” thành “hình ảnh của Ngài” trong Sáng Thế Ký 1:26-27 đã bày tỏ một điều rất đáng chú ý. Lời phán của Đức Chúa Trời – “Chúng Ta hãy tạo nên loài người theo hình ảnh của Chúng Ta” – mang ý nghĩa là Ngài và những người Ngài đang trò chuyện cùng có điều gì đó giống nhau. Cho dù điều đó là gì đi nữa, loài người cũng thừa hưởng được điều đó khi Đức Chúa Trời tạo nên họ. Chúng ta không chỉ giống Đức Chúa Trời trong một vài phương diện nào đó, mà còn giống với các hữu thể thánh trong hội đồng của Ngài.

“Điều gì đó” ở đây được liên hệ với cụm từ “hình ảnh của Đức Chúa Trời”. Một cách dịch hay hơn của Sáng Thế Ký 1:26 sẽ là Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người *giống như* hình ảnh của Ngài. Đã là con người thì *phải là* những người mang hình ảnh của Đức Chúa Trời. Vì vậy, có thể nói rằng, chúng ta là những đại biểu của Đức Chúa Trời.

Hình ảnh của Đức Chúa Trời không phải là một khả năng được ban cho chúng ta bởi Đức Chúa Trời giống như là trí thông minh. Chúng ta có thể mất đi các khả năng, nhưng chúng ta không thể mất đi thân phận là một người mang hình ảnh của Đức Chúa Trời. Chỉ có thể không còn là con người thì mới không mang hình ảnh của Đức Chúa Trời! Mỗi con người, từ khi được hoài thai cho đến khi qua đời, đều sẽ là con người và luôn là những người mang hình ảnh của Đức Chúa Trời. Đó là lý do vì sao cuộc đời con người rất thiêng liêng thánh khiết.

Chúng ta đại diện cho Đức Chúa Trời bằng cách nào? Chúng ta đã thấy trong chương trước rằng Đức Chúa Trời đã chia sẻ quyền cai trị với các hữu thể thánh trong lực lượng đặc nhiệm vô hình của Ngài. Ngài cũng làm như vậy với loài người trên đất. Đức Chúa Trời là Vua cao cả của mọi vật vô hình và hữu hình. Ngài cai trị. Ngài chia sẻ quyền cai trị với gia đình của Ngài trong thế giới thuộc linh và thế giới loài người. Chúng ta ở đây để tham dự vào kế hoạch của Đức Chúa Trời để khiến thế giới trở thành tất cả những gì Ngài mong muốn và vui hưởng thế giới với Ngài.

Cuối cùng, Đức Chúa Trời đã cho chúng ta thấy chúng ta phải làm điều đó như thế nào. Chúa Giê-xu là ví dụ tối thượng về việc đại diện cho Đức Chúa Trời. Ngài được gọi là hình ảnh của Đức Chúa

Trời vô hình (Cô-lô-se 1:15) và là hình ảnh trung thực của bản thể Đức Chúa Trời (Hê-bơ-rơ 1:3). Vì lý do đó, chúng ta phải bắt chước Chúa Giê-xu (Rô-ma 8:29; II Cô-rinh-tô 3:18)

Hai Hội Đồng, Một Số Phận

Có một ý nghĩa trong tất cả điều này mà tôi hy vọng là bạn nắm bắt được. Loài người cơ bản là cơ quan hành chính của Đức Chúa Trời – hội đồng của Ngài – *trên đất*. Chúng ta được dựng nên để sống trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời, cùng với gia đình trên trời của Ngài. Chúng ta được dựng nên để vui sống với Ngài và hầu việc Ngài đời đời. Từ ban đầu, điều đó được định trước cũng sẽ diễn ra trên đất. Ê-đen là nơi trời và đất gặp gỡ với nhau. Đức Chúa Trời và các thành viên hội đồng của Ngài đã ở cùng một chỗ với loài người.

Nhưng cho đến kết cục nào?

Đức Chúa Trời bảo A-đam và Ê-va: “Hãy sinh sản, gia tăng gấp bội và làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời và mọi loài bò sát trên mặt đất.” (Sáng Thế Ký 1:28). Đây là nhiệm vụ dành cho những người mang hình ảnh của Đức Chúa Trời. Họ sẽ hầu việc Đức Chúa Trời như là những vị vua quản trị trên muôn vật. Công việc của loài người là sống đầy đầy trên đất và mở rộng vườn Ê-đen ra toàn bộ hành tinh – để phát triển vương quốc của Đức Chúa Trời. Việc đó quá lớn đối với hai người, vì thế, Đức Chúa Trời muốn A-đam và Ê-va sinh con cái.

Như chúng ta biết, A-đam, Ê-va và dòng dõi của họ đã thất bại. Loài người đã phạm tội. Nếu điều đó không xảy ra, thế giới này đã dần dần trở thành một vườn Ê-đen toàn cầu. Chúng ta đã có thể có một cuộc sống vĩnh hằng trong một hành tinh lý tưởng, cùng sống với Đức Chúa Trời và gia đình thuộc linh của Ngài.

Đức Chúa Trời yêu thương loài người, nên Ngài đã tha thứ cho A-đam và Ê-va. Nhưng loài người còn lại kể từ thời điểm đó đã được định đoạt là sẽ nối gót A-đam và Ê-va. Tất cả chúng đều phạm tội và đáng chết nếu không có sự can thiệp của Đức Chúa Trời (Rô-ma 6:23). Chúng ta không phải là bất tử và, vì thế, chúng ta là những tội nhân. Chúng ta cần sự cứu rỗi.

Ý tưởng về việc Đức Chúa Trời muốn chúng ta gia nhập vào gia đình thánh của Ngài, để trở nên thành viên hội đồng của Ngài và sống trong sự hiện diện của Ngài giúp chúng ta hiểu được những điều kỳ diệu Kinh Thánh nói đến.

Điều đó giải thích tại sao Kinh Thánh nói đến các tín đồ như là “các con trai của Đức Chúa Trời” hay là “con cái của Đức Chúa Trời” (Giăng 1:12; 11:52; Ga-la-ti 3:26; I Giăng 3:1-3). Nó giải thích tại sao tín đồ được mô tả là “được nhận làm con nuôi” vào gia đình của Đức Chúa Trời (Ga-la-li 4:5-6; Rô-ma 8:14-16). Nó giải thích tại sao chúng ta được gọi là “người thừa kế” của Đức Chúa Trời và vương quốc của Ngài (Ga-la-ti 4:7; Tít 3:7; Gia-cơ 2:5) và “trở nên người dự phần vào bản tánh thiên thượng” (II Phi-e-rơ 1:4; cũng hãy xem I Giăng 3:2). Nó giải thích tại sao khi Chúa Giê-xu trở lại, Ngài nói rằng Ngài sẽ cho tín đồ “ăn trái cây sự sống trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời” (Khải Huyền 2:7). Nó giải thích tại sao Ngài hứa rằng Ngài sẽ chia sẻ thẩm quyền cai trị các nước cho chúng ta (Khải Huyền 2:25-28), thậm chí ngai của Ngài (Khải Huyền 3:21). Chúng ta sẽ tiến lên *phía trước* qua cõi đời này để *trở lại* với Ê-đen. *Thiên đàng sẽ trở lại với đất.*

Đó là điều chúng ta sẽ cùng làm ở đời sau – cai trị ở Ê-đen toàn cầu. Chúng ta sẽ vui hưởng những gì ngay từ ban đầu A-đam và Ê-va đã được định trước để giúp tạo nên. Sự sống đời đời không chỉ là việc chơi đàn hạc và ca hát mỗi ngày, mỗi giờ. Mà nó là khám phá và thưởng thức sự sáng tạo không hoen ố với tất cả sự trọn vẹn không thể tưởng tượng của nó bên chính Đức Chúa Trời, Chúa Giê-xu là Đấng đã sống lại, và những người mang hình ảnh Chúa như chúng ta, cả loài người lẫn cõi siêu nhiên.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Có thể không trông như vậy, nhưng đã có nhiều ý tưởng làm thay đổi cuộc đời được mở ra từ tất cả điều này. Việc sống một cách tinh thức như thể đời sống của chúng ta đại diện cho Đức Chúa Trời và xa hơn, cho những kế hoạch của Ngài – cho dù chúng ta vẫn chưa nhìn thấy những kế hoạch đó – sẽ thay đổi cách chúng ta tiếp cận mỗi ngày.

Kế hoạch ban đầu của Đức Chúa Trời là biến cả thế giới trở nên như Ê-đen. Đức Chúa Trời muốn loài người tham dự vào việc phát triển sự cai trị tốt đẹp của Ngài trên cả trái đất, giống như sự cai trị đó ở Ê-đen. Ngài bảo A-đam và Ê-va hãy sinh con cái và trở thành những người chủ, người quản cai muôn vật. (Sáng Thế Ký 1:26-28). Mạng lịnh đó đã không bị quên lãng sau khi loài người sa ngã. Thật ra, mạng lịnh đó đã được lập lại sau những sự kiện đáng sợ của cơn nước lụt (Sáng Thế Ký 8:17; 9:1). Mặc dù Ê-đen đã mất đi, ý định của Đức Chúa Trời là nó sẽ được phục hồi trở lại. Cuối cùng, sự cai trị của Ngài – vương quốc của Ngài – sẽ trở lại trong quy mô trọn vẹn khi Đức Chúa Giê-xu trở lại và Đức Chúa Trời dựng nên một trời và đất mới (một nơi mà, trong Khải Huyền 21 và 22, sẽ trông rất giống với Ê-đen). Ngay trong lúc này, chúng ta có thể rao truyền lẽ thật của Đức Chúa Trời và Phúc Âm của Chúa Giê-xu ở mọi nơi. Chúng ta có thể đại diện cho Đức Chúa Trời đối với mọi người chúng ta gặp gỡ ở bất cứ nơi nào. Chúng ta là những đặc vụ của Đức Chúa Trời để phục hồi Ê-đen trong thời điểm trước mắt, trông mong ngày Đức Chúa Giê-xu sẽ đưa kế hoạch đó đến đỉnh điểm.

Suy nghĩ cách có chủ ý về việc chúng ta là những đặc vụ của Đức Chúa Trời – những người mang hình ảnh của Ngài – nghĩa là *những quyết định chúng ta lựa chọn rất quan trọng*. Cơ Đốc Nhân, không còn chết mất trong tội lỗi nữa, có thể làm trọn kế hoạch của Đức Chúa Trời với sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh. Chúng ta ở đây để rao truyền sự tốt đẹp của đời sống có Đức Chúa Trời và cũng nói cho những người cần biết về Phúc Âm rằng họ cũng có thể hưởng được điều đó như thế nào. Đời sống chúng ta gặp gỡ với nhiều người. Trí nhớ của họ về những lần gặp gỡ sẽ lưu lại trong suốt đời sống họ và qua tất cả những người mà đời sống được họ động chạm đến. Chúng ta là hình ảnh phản ánh hoặc là của đời sống có Chúa hoặc là đời sống không có Ngài. Không có quan điểm trung lập.

Sự hiểu biết về việc mỗi chúng ta là người mang hình ảnh của Đức Chúa Trời cũng thúc giục chúng ta nhìn đời sống loài người như là một điều thiêng liêng đúng như nó đáng được. Điều này vượt xa khỏi những quyết định về đạo đức trọng yếu đề cập đến sự sống và sự chết. Điều chúng ta học được có một tác động rất mạnh đến cách chúng ta nhìn nhận nhau và liên hệ với nhau. Phân biệt chủng tộc không có chỗ trong thế giới của Đức Chúa Trời. Sự bất công thì không tương thích với việc đại diện cho Đức Chúa Trời. Sự lạm dụng quyền lực – tại nhà, tại nơi làm việc, hoặc trong chính quyền – là không thánh khiết. Đó không phải là cách Đức Chúa Trời đã đối xử với con cái của Ngài tại Ê-đen, vì thế, nó cũng không có chỗ trong cách chúng ta đối xử với những người mang hình ảnh Đức Chúa Trời giống như mình.

Cuối cùng, đại diện cho Đức Chúa Trời nghĩa là tất cả mọi việc có thể làm sáng danh Ngài đều là sự kêu gọi *thuộc linh*. Tất cả mọi nhiệm vụ chính đáng có thể là một phần của việc đưa thế giới của chúng ta đến gần Ê-đen hơn và đem lại phước hạnh cho những người cùng mang hình ảnh của Đức Chúa Trời – hay là không. Đức Chúa Trời không xem những người ở trong chức vụ là thánh hơn hay đặc biệt hơn chỉ vì tính chất công việc của họ. Ngài quan tâm đến cách chúng ta đại diện cho Ngài ở mọi nơi chúng ta đến. Chúng ta hoặc có thể chống lại sự tối tăm, chia sẻ cuộc đời mà Đức Chúa Trời muốn mọi người cuối cùng sẽ kinh nghiệm được, hoặc là chúng ta không làm như vậy. Cơ hội không cần phải lớn lao quá; nó chỉ cần phải được nắm bắt mà thôi.

Cũng ngoạn mục như ý định của Đức Chúa Trời ở Ê-đen, khái tượng tàn lụi đi với tốc độ tương đương. *Chỉ có* Đức Chúa Trời là hoàn hảo. Tự do trong tay của những kẻ bất toàn – cho dù là những hữu thể thánh – có thể đem đến hậu quả tai hại.

CHƯƠNG BỐN

Sự Phản Nghịch Của Các Thần

Tôi đã kết thúc chương trước với suy nghĩ rằng ý chí tự do được đặt trong tay của những kẻ bất toàn, dù là người thường hoặc thần thánh, có thể đem lại những hậu quả tai hại. Đó là tôi đã nói nhẹ đi rồi đó. Một số thảm họa trong các chương đầu của Kinh Thánh, tất cả những thảm họa đó đều liên quan đến cả loài người và các hữu thể siêu nhiên, minh họa cho quan điểm đó.

Hãy nhớ rằng Đức Chúa Trời đã quyết định chia sẻ thẩm quyền của Ngài cho cả các hữu thể thánh trong thế giới siêu nhiên và loài người trên đất. Đó là nền tảng cho lời phán của Đức Chúa Trời: “*Chúng Ta* hãy tạo nên loài người theo hình ảnh *Chúng Ta*” (Sáng Thế Ký 1:26, có nhấn mạnh) và thực tế mà sau đó Đức Chúa Trời dựng nên loài người theo hình ảnh *của Ngài*. Các hữu thể thuộc linh và loài người là những người mang hình ảnh của Đức Chúa Trời. Chúng ta chia sẻ thẩm quyền của Ngài và đại diện cho Ngài như những người cùng cai trị.

Ở một phương diện, đó là một quyết định tuyệt vời. Ý chí tự do là một phần của việc giống như Đức Chúa Trời. Chúng ta đã không thể giống như Ngài nếu chúng ta không có nó. Không có ý chí tự do, những nhận thức như là tình yêu thương và tự hy sinh sẽ chết đi. Nếu bạn chỉ đơn thuần được lập trình để “yêu thương”, sẽ không có quyết định nào trong đó. Tình yêu đó không thật. Việc làm và lời nói theo kịch bản thì không thật. Nghĩ về việc đó khiến tôi quay lại với tập cuối của loạt phim gốc Chiến tranh giữa các vì sao (Star Wars): *Sự trở lại của người Jedi (The Return of the Jedi)*. Linh hồn của Obiwan Konobi nói với Luke rằng cha của anh ta là Darth Vader: “giống một cỗ máy hơn là người thường.” Tuy nhiên, cuối cùng, chúng ta thấy rằng điều đó không đúng. Vader đã dùng mạng sống của mình để cứu Luke khỏi hoàng đế. Ông ta không chỉ là một cỗ máy được lập trình. Quyết định của ông ta đến từ trái tim, từ phần người trong ông ta – ý chí tự do của chính ông ta.

Nhưng cũng có một mặt tối trong quyết định của Đức Chúa Trời. Cho những kẻ thông minh ý chí tự do nghĩa là họ có thể và sẽ quyết định sai lầm hoặc là cố ý phản loạn. Và điều đó cơ bản là được bảo đảm sẽ xảy ra, bởi vì chỉ có một Đấng duy nhất thật sự toàn vẹn là Đức Chúa Trời. Ngài là Đấng duy nhất Ngài có thể thật sự tin cậy mà thôi. Đó là lý do vì sao mọi việc đã có thể và đã trở nên bất ổn tại Ê-đen.

Rắc Rối tại Thiên Đàng

Hãy nghĩ đến khung cảnh tại Ê-đen. A-đam và Ê-va không ở đó một mình. Đức Chúa Trời cũng ở đó cùng với hội đồng của Ngài. Ê-đen là cơ quan đầu não của các thần và loài người để “khuất phục” phần còn lại của trái đất (Sáng 1:26-28) – lan truyền sự sống của Ê-đen ra khắp cả hành tinh. Nhưng có một thành viên trong hội đồng đã không hài lòng với các kế hoạch của Đức Chúa Trời.

Như chúng ta đã thấy trong Sáng Thế Ký 1, có một vài gợi ý trong Sáng Thế Ký 3 rằng Ê-đen là nhà của các hữu thể thánh khác. Trong câu 22, sau khi A-đam và Ê-va phạm tội, Đức Chúa Trời phán:

“Này, loài người đã trở nên *một bậc như Chúng Ta*, biết phân biệt điều thiện và điều ác” (có nhân mạnh). Câu nói này giống như một bảng chỉ đường chúng ta đã thấy trong Sáng Thế Ký 1:26 (“hình ảnh của Chúng Ta”).

Chúng ta biết, nhân vật chính của Sáng Thế Ký 3, Con Rắn thật ra không phải là một con rắn bình thường. Thật ra nó cũng không phải là một con vật. Nếu cố gắng đưa nó vào lồng kính ở sở thú thì cũng chẳng có ích gì, nó cũng chẳng thể làm ai thích thú. Nó là một hữu thể thánh. Khải Huyền 12:9 xác định nó chính là ma quỷ, là Sa-tan.

Một số Cơ Đốc Nhân đoán rằng, dựa theo Khải Huyền 12:7-12, đã có một cuộc nổi loạn của các thiên thần không lâu ngay sau sự sáng tạo:

Lúc đó có một trận chiến xảy ra ở trên trời: Mi-ca-ên và các thiên sứ của mình giao chiến với con rồng; con rồng với các sứ giả của nó cũng đánh trả. Nhưng chúng không thắng được, và không còn tìm thấy chỗ của chúng ở trên trời nữa. Con rồng lớn bị ném xuống, tức là con rắn xưa, được gọi là ma quỷ hay Sa-tan, kẻ lừa dối cả nhân loại. Nó đã bị ném xuống đất; các sứ giả của nó cũng bị ném xuống với nó. (Khải Huyền 12:7-9 BTTHĐ).

Nhưng cuộc chiến ở trên trời được miêu tả ở đó lại liên quan đến sự ra đời của Đấng Mê-si-a (Khải 12:4-5, 10):

Rồng đứng trước người phụ nữ sắp sinh, để khi nàng sinh thì ăn nuốt con nàng. Người phụ nữ sinh một con trai; con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị các dân tộc. Nhưng con nàng được tiếp lên đến Đức Chúa Trời, tận ngại của Ngài...

Tôi nghe trên trời có tiếng lớn nói rằng:

“Bây giờ sự cứu rỗi, quyền năng,

Vương quốc của Đức Chúa Trời chúng ta,

Và thẩm quyền Đấng Christ của Ngài đã đến,

Vì kẻ tố cáo anh em chúng ta, ngày đêm tố cáo họ trước mặt Đức Chúa Trời,

Đã bị ném xuống rồi.”

Kinh Thánh không cho thấy dấu hiệu nào là, trước các sự kiện ở Ê-đen, có người nào đó trong những người mang hình ảnh của Ngài – cả loài người và các thánh – phản đối ý định của Đức Chúa Trời hay ở trong một cuộc nổi loạn nào. Hoàn cảnh đã thay đổi đầy kịch tính trong Sáng Thế Ký 3.

Tội ác của Con Rắn là hắn đã tự do lựa chọn chống lại thẩm quyền của Đức Chúa Trời. Có thể nói rằng, Đức Chúa Trời đã quyết định là A-đam và Ê-va sẽ tham dự vào công việc của gia đình. Họ sẽ mở rộng Ê-đen trên đất. Nhưng kẻ thù nghịch lại không muốn họ ở đó. Hắn tự đặt mình vào vị trí của Đức Chúa Trời. Hắn nói với lòng mình: “Ta sẽ lên trời, ta sẽ nhắc ngại ta lên cao hơn các ngôi sao của Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi của các thần” (Ê-sai 14:13 theo bản dịch NLT).

Hắn đã có một hành vi nhận thức xác lác. Bởi vì sự lừa dối của Con Rắn đã đưa A-đam và Ê-va đến chỗ phạm tội, hắn đã bị đuổi ra khỏi nhà của Đức Chúa Trời (Ê-xê-chi-ên 28:14-16) và bị đày xuống

đất – “bị hạ xuống đất” theo ngôn ngữ Kinh Thánh (Ê-sai 14:12) – là nơi sự chết cai trị, nơi không còn sự sống vĩnh cửu nữa. Thay vì làm chủ của sự sống, hấn trở thành chúa của sự chết, điều đó có nghĩa là kẻ thù lớn bây giờ có quyền trên toàn nhân loại bởi vì sự kiện xảy ra ở Ê-đen đồng nghĩa với sự biến mất của sự bất tử trên đất. Giờ đây, con người cần phải được mua chuộc để có thể có sự sống vĩnh cửu với Đức Chúa Trời tại Ê-đen mới.

Sự sa ngã (có ý chơi chữ) là hàng loạt những lời nguyên rủa. Lời nguyên rủa trên Con Rắn bao gồm lời tiên tri. Đức Chúa Trời phán rằng dòng dõi của Ê-va và dòng dõi Con Rắn sẽ đối nghịch với nhau: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn quở trách con rắn... Ta sẽ làm cho mày và người nữ, dòng dõi mày và dòng dõi người nữ thù nghịch nhau” (Sáng 3:14-15). Ai là dòng dõi của Ê-va? Chính là loài người. Và ai là dòng dõi của Con Rắn? À, cái này thì có vẻ trừu tượng hơn. Sứ đồ Giăng cho chúng ta một ví dụ - giống như các lãnh đạo Do Thái là những kẻ ghét Chúa Giê-xu. Ngài phán với họ: “Các ngươi ra từ cha mình là ma quỷ.” (Giăng 14:44). Đức Chúa Giê-xu gọi kẻ phản Ngài, Giu-đa là quỷ (Giăng 6:70). Dòng dõi của Con Rắn chính là bất cứ kẻ nào chống nghịch lại các kế hoạch của Đức Chúa Trời, giống như hấn đã từng làm.

Hạt Giống Xấu

Nhiều rắc rối khác đã nảy sinh sau đó không lâu. Một trong các con của A-đam và Ê-va đã trở thành kẻ giết người. Ca-in đã giết chết A-bên, chứng tỏ rằng ông ta là “người thuộc về ma quỷ” (I Giăng 3:12). Khi dân số con người bắt đầu gia tăng trong câu chuyện Kinh Thánh, sự gian ác cũng gia tăng (Sáng 6:5).

Bấy giờ, có một sự lộng quyền siêu nhiên, dù điều này không được thảo luận nhiều trong các bài giảng sáng Chúa Nhật, đã có một tác động to lớn đến sự lan tràn của điều ác trên đất. Lần này, còn có nhiều hơn là một cuộc nổi loạn. Ảnh hưởng xấu của sự gian ác lan truyền khắp loài người trong Sáng Thế Ký 6:5 được gắn với câu chuyện trong Sáng Thế Ký 6:1-4 về việc các con trai của Đức Chúa Trời sinh ra các con trai của họ trên đất được biết đến là người Nê-phi-lim.

Trong Sáng Thế Ký, Kinh Thánh không nói thêm nhiều gì nữa về việc đã xảy ra, nhưng các mảnh ghép của câu chuyện đã xuất hiện ở chỗ này chỗ kia trong Kinh Thánh, và trong các lời truyền khẩu ngoài Kinh Thánh của người Do Thái mà các tác giả Kinh Thánh Tân Ước hiểu rất rõ và đã trích dẫn trong các bài viết của họ.

Ví dụ như, Phi-e-rơ và Giu-đe viết về các thiên sứ là những kẻ đã phạm tội trước con nước lụt (II Phi-e-rơ 2:4-6). Một số điều họ viết dựa vào những nguồn tài liệu Do Thái ngoài Kinh Thánh. Phi-e-rơ và Giu-đe nói rằng các con trai của Đức Chúa Trời, là những người đã phạm tội lộng quyền đó, đã bị cầm tù bên dưới lòng đất – trong cách nói khác, họ đang phải ở tù tại địa ngục – cho đến những ngày cuối cùng. Những ngày đó sẽ là một phần trong sự phán xét sau cùng của Đức Chúa Trời, là điều mà Kinh Thánh gọi là “Ngày của Chúa”.

Các tài liệu của Phi-e-rơ và Giu-đe được nhiều học giả Kinh Thánh biết đến. Một trong số đó là một cuốn sách tên là I Hê-nóc (1 Enoch). Cuốn sách này rất phổ biến đối với người Do Thái thời Chúa Giê-xu và với các Cơ Đốc Nhân của Hội thánh đầu tiên, mặc dù nó không được xem là sách thánh và được Chúa cảm thúc. Nhưng Phi-e-rơ và Giu-đe cho rằng một số nội dung trong đó đủ quan trọng để gộp vào những bức thư họ đã viết.

Các nguồn tài liệu này luận rằng các con trai của Đức Chúa Trời hoặc là muốn “giúp đỡ” loài người bằng cách ban cho họ sự hiểu biết thiêng liêng, và rồi họ bị chệch hướng, hoặc là họ muốn bắt chước Đức Chúa Trời bằng cách tạo dựng nên những người mang hình ảnh của riêng họ. Các nguồn đó cũng bao gồm một sự giải thích về việc ma quỷ đến từ đâu. Ma quỷ là những linh hồn đã chết của các Nê-phi-lym bị giết chết trước và trong cơn nước lụt. Chúng lang thang trên đất quấy nhiễu loài người và tìm kiếm cách hiện thân trở lại. Trong các sách Kinh Thánh tiếp theo sau Sáng Thế Ký, dòng dõi của người Nê-phi-lym trong Sáng Thế Ký 6:1-4 được gọi là A-na-kim và Rê-pha-lym (Dân Số Ký 13:32-33; Phục Truyền 2:10-11). Một số người Rê-pha-lym này có mặt trong vương quốc dưới lòng đất của người chết (Ê-sai 14:9-11) là nơi Con Rắn bị quăng xuống. Các tác giả Tân Ước sau này gọi nơi đó là địa ngục.

Các ý tưởng này cho chúng ta thấy rằng các tác giả Do Thái đầu tiên đã hiểu được nguy cơ của Sáng Thế Ký 6:1-4. Các con trai của Đức Chúa Trời đã cố gắng kiến tạo lại Ê-đê-n, nơi cả con người và thần thánh cùng tồn tại, theo cách riêng của họ. Họ cho rằng mình hiểu biết hơn Đức Chúa Trời về những gì sẽ xảy ra trên đất, giống như là kẻ thù nghịch đầu tiên đã làm. Việc thay thế kế hoạch của Đức Chúa Trời để khôi phục quyền cai trị của Ngài kết thúc bằng việc làm cho tình huống đã xấu trở nên xấu hơn.

Tình tiết trong Sáng Thế Ký 6:1-4 không chỉ là một sự lặp lại đáng sợ của hạt giống của Con Rắn – cố ý chống nghịch với Đức Chúa Trời – đó còn là một tiền đề cho những điều tồi tệ sẽ xảy đến. Trong suốt thời kỳ của Môi-se và Giô-suê, một số kẻ thù họ gặp phải khi cố gắng chiếm lấy Đất Hứa là giống người khổng lồ sống rải rác (Phục Truyền 2-3). Những kẻ khổng lồ này mang một số tên khác nhau. Trong Dân Số Ký 13:32-33, họ được gọi là người A-na-kim. Họ được gọi một cách cụ thể là con cháu còn sống của người Nê-phi-lym – dòng dõi của các con trai Đức Chúa Trời trong thời kỳ Sáng Thế Ký 6:1-4. Kinh Thánh Cựu Ước cho chúng ta biết rằng người Y-sơ-ra-ên đã chiến đấu với những kẻ thù rất to lớn này cho đến thời của Đa-vít. Ông đã đánh bại Gô-li-át (I Sa-mu-ên 17), và một số người của ông đã giết chết những người anh em của Gô-li-át và cuối cùng cũng chấm dứt được mối nguy hại đó (II Sa-mu-ên 21:15-22).

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Lời nguyện tiên tri trên Con Rắn và sự lộng quyền của các thần theo sau đó là những giai đoạn đầu tiên của cái mà các nhà thần học gọi là cuộc chiến thuộc linh – chiến trận giữa cái thiện và cái ác, cuộc chiến lâu dài chống lại Đức Chúa Trời và dân sự của Ngài. Đó là một trận chiến diễn ra trên chiến trường của cả hai thế giới: vô hình và hữu hình.

Cũng lạ như những câu chuyện này, chúng dạy chúng ta một bài học quan trọng: Đức Chúa Trời có những thế lực thần thánh đối nghịch khi liên quan đến số phận của con người. Ngài vẫn luôn bị chống nghịch. Sự chống đối ý định của Đức Chúa Trời cho trái đất và loài người vẫn còn đang tiếp tục diễn ra và rất mạnh mẽ, trong cả thế giới siêu nhiên và trong nhân loại. Nhưng Đức Chúa Trời có kế hoạch riêng của Ngài cho việc trời và đất sẽ hiệp nhất như thế nào. Sự can thiệp thù địch sẽ không thể không bị trừng phạt. Loài người quá quý giá. Kế hoạch riêng của Đức Chúa Trời cho gia đình trên đất của Ngài sẽ không bị thay thế hay là xoay chuyển.

Các phân đoạn này cũng dạy các bài học tích cực. Trong khi cuộc chiến dai dẳng chống lại Đức Chúa Trời được bắt nguồn từ quyết định của Chúa để tạo nên những người mang hình ảnh của Ngài, con

người và thần thánh, là những người sẽ chia sẻ thuộc tính tự do của Ngài, thì Đức Chúa Trời không phải là *nguyên nhân* của điều ác.

Trong Kinh Thánh không có gợi ý nào cho rằng Đức Chúa Trời kích động những người mang hình ảnh Ngài bất tuân, hay cho rằng sự bất tuân của họ là đã được định trước. Sự thật rằng Đức Chúa Trời biết trước tương lai không có nghĩa là tương lai đó đã được định trước. Chúng ta biết chắc chắn điều đó từ những phân đoạn như I Sa-mu-ên 23:1-14, cho chúng ta biết về thời điểm mà Đa-vít giải cứu thành Kê-i-la kín cổng cao tường thoát khỏi người Phi-li-tin. Sau trận chiến, Sau-lơ biết được Đa-vít đang ở tại thành đó. Sau-lơ đã nhiều lần tìm cách giết Đa-vít bởi vì nỗi sợ hãi hoang tưởng rằng Đa-vít sẽ chiếm lấy ngôi vua của mình. Sau-lơ sai quân đến Kê-i-la, hy vọng bẫy được Đa-vít trong các bức tường của thành đó. Khi Đa-vít biết được kế hoạch của Sau-lơ, ông cầu hỏi Đức Chúa Trời:

“Dân Kê-i-la có nộp con vào tay Sau-lơ không? Sau-lơ sẽ đi xuống đúng như đây tớ Chúa đã nghe không? Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, xin cho đây tớ của Chúa biết điều đó.”

Đức Giê-hô-va phán: “Sau-lơ sẽ đi xuống... Chúng sẽ nộp các ngươi.” (I Sa-mu-ên 23:11-12)

Sau đó, Đa-vít đã làm điều mà ai trong chúng ta cũng sẽ làm – ông chạy trốn khỏi thành đó một cách nhanh nhất mình có thể. *Và điều đó cho chúng ta thấy rằng vì sao sự biết trước của Đức Chúa Trời về các sự việc không có nghĩa là các việc đó đã được định sẵn.* Trong I Sa-mu-ên 23, có hai sự kiện mà Đức Chúa Trời biết trước nhưng đã không thật sự xảy đến. Việc Đức Chúa Trời biết trước về cuộc nổi loạn của các thần và sự thất bại của con người không có nghĩa là Ngài đã *khiến cho* các việc đó xảy ra. Sự biết trước không đòi hỏi sự tiên định.

Chúng ta cần phải nhìn nhận sự sa ngã theo sự soi sáng này. Đức Chúa Trời đã biết rằng A-đam và Ê-va sẽ thất bại. Ngài đã không ngạc nhiên. Ngài biết rõ mọi chuyện, xảy ra thật sự hay là có khả năng xảy ra. Nhưng sự việc Ngài có thể thấy trước sự xuất hiện của tội ác và sự nổi loạn trong thế giới của Ngài, cả về phần của loài người và các thần nổi loạn là những kẻ đã cám dỗ con người nổi loạn, không có nghĩa là Ngài gây nên điều đó.

Chúng ta có thể và nên nhìn nhận những điều ác mà chúng ta trải nghiệm trong cuộc đời và các thời điểm của mình theo cách giống như vậy. Chúa đã nhìn thấy trước sự sa ngã và đã có sẵn kế hoạch để chỉnh sửa. Ngài cũng đã biết rằng chúng ta sinh ra là tội nhân và sẽ thất bại (rất nhiều – hãy thành thật). Nhưng Ngài đã không định trước những thất bại đó. Khi chúng ta phạm tội, chúng ta cần phải nhận thấy đó là lỗi của mình. Chúng ta phạm tội vì chúng ta lựa chọn làm vậy. Chúng ta không thể nói đó là ý muốn của Chúa, hay là chúng ta không còn lựa chọn nào khác vì điều đó đã được định trước.

Nhưng Đức Chúa Trời đã yêu chúng ta trong “khi chúng ta còn là tội nhân, thì Đấng Christ đã chết thay cho chúng ta.” (Rô-ma 5:6-8). Ngài yêu chúng ta mặc dù biết điều chúng ta sẽ làm. Ngài không chỉ cho chúng ta sự tự do để phạm tội, mà còn ban cho chúng ta sự tự do để tin vào Phúc Âm và sống vì Chúa Giê-xu.

Đức Chúa Trời cũng biết rằng – và chúng ta cũng biết qua kinh nghiệm – những điều xấu xảy đến cho con người, ngay cả Cơ Đốc Nhân. Tội ác có trong thế gian bởi vì con người (và những hữu thể thánh) có sự tự do để làm điều ác. Đức Chúa Trời của chúng ta không phải là một Thượng Đế méo mó để định trước những điều tồi tệ hay là Ngài cần những điều ác và tội lỗi đáng sợ xảy đến để một vài kế hoạch vĩ

đại hơn có thể thành công. Đức Chúa Trời không cần sự gian ác, chám hết. Các kế hoạch của Ngài sẽ được tiến hành dù có hay không có điều ác – đó là chiến thắng nó và cuối cùng là xét đoán nó.

Chúng ta có thể hỏi rằng tại sao Đức Chúa Trời không xóa hết tội lỗi ngay bây giờ đi. Có một lý do: Vì nếu Đức Chúa Trời xóa sổ tội lỗi, thì Ngài cũng phải xóa sạch những người mang hình ảnh của Ngài, cả con người và thần thánh, là những người không được hoàn hảo như Ngài. Việc đó có thể giải quyết được vấn đề về cái ác, nhưng nó cũng có nghĩa là ý tưởng ban đầu của Đức Chúa Trời để tạo dựng nên các đặc vụ thánh khác và loài người để cùng sống và cùng cai trị với Ngài, là một sai lầm to lớn. Đức Chúa Trời không bao giờ mắc sai lầm.

Chúng ta cũng có thể ước rằng phải chi Đức Chúa Trời đừng ban cho loài người sự tự do, nhưng nếu vậy thì chúng ta đã ở đâu? Lựa chọn cho chúng ta quyền tự do, Đức Chúa Trời cũng đã lựa chọn không tạo ra chúng ta thành những người máy hay là nô lệ không có lý trí. Đó chính là giải pháp được lựa chọn cho việc có ý chí tự do. Nhưng vì tự do là thuộc tính chúng ta cùng chia sẻ với Đức Chúa Trời, nếu không có nó, chúng ta đã không thể làm người mang hình ảnh của Chúa. Đức Chúa Trời không phải là người máy. Ngài cũng tạo nên chúng ta giống như Ngài. Đó cũng không phải là một sai lầm. Đức Chúa Trời thích ý tưởng về loài người đến nỗi Ngài không thể đưa ra quyết định thay thế. Vì vậy, Ngài nghĩ ra một công cụ mới, sau khi tội ác đã vào trong thế gian, để cứu chuộc loài người, khôi phục lại Ê-đen, và lau ráo hết nước mắt (Khải Huyền 7:17; 21:4).

Chúng ta vẫn còn đang nhìn thấy cuộc chiến trường kỳ chống lại Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời có chiến lược. Nhưng tình hình trở nên tệ hơn trước khi Ngài bắt đầu hành động.

CHƯƠNG NĂM

Địa Lý về Vũ Trụ

Những cuộc phạm quyền của các thần mà chúng ta đã xem trong chương trước có điểm tương tự nhau. Chúng vừa là những cuộc phản nghịch siêu nhiên nhằm vào việc kết hợp kế hoạch của Đức Chúa Trời cho loài người và vào sự phục hồi quyền cai trị của Ngài. Trong chương này, chúng ta sẽ nhìn vào một cuộc nổi loạn khác, một cuộc nổi loạn bắt nguồn từ con người.

Cuộc nổi loạn này đã tạo ra một tình huống khó xử mà giờ đây chúng ta vẫn là một phần của điều đó, và tình huống khó xử này liên quan đến các hữu thể siêu nhiên. Cuộc đấu tranh phi thường cho chiến lược phục hồi của Đức Chúa Trời đã có bước ngoặt tệ hại hơn mà chỉ có sự trở lại của Chúa Giê-xu mới dứt điểm được.

Tháp Ba-bên

Câu chuyện về Tháp Ba-bên ([Sáng 11:1-9](#)) vừa đồng thời là một trong những chuyện kể được biết đến nhiều nhất và lại khó hiểu nhất trong Kinh Thánh. Các em thiếu nhi học về câu chuyện này trong lớp Trường Chúa Nhật như là thời điểm mà Đức Chúa Trời làm rối loạn tiếng nói của loài người.

Sau cơn lụt, Đức Chúa Trời lập lại mạng lệnh Ngài đã từng truyền cho A-đam và Ê-va để sinh sôi khắp đất. Ngài đã cố khởi động việc truyền ra ảnh hưởng quyền cai trị của Ngài qua con người. Một lần nữa, kế hoạch này đã không thành công. Con người đã khước từ. Sự nổi loạn trong lòng họ, họ có một ý tưởng hay hơn, hoặc là họ nghĩ như vậy. Họ quyết định xây một cái tháp để không bị tản lạc ([Sáng 11:4](#)). Lập luận này nghe có vẻ khác thường. Chắc chắn là, một cái tháp kỳ diệu sẽ làm họ trở nên nổi tiếng ([Sáng 11:4](#)), nhưng làm sao cái tháp đó có thể giúp họ không bị tản lạc khắp đất được?

Câu trả lời nằm ở cái tháp. Các học giả Kinh Thánh và các nhà khảo cổ biết rằng Ba-by-lôn cổ đại và các thành phố chung quanh nó đã xây dựng những cái tháp được gọi là những ziggurat (công trình được xây dựng trên những vùng đất cao). Mục đích của các công trình này là đem đến những nơi mà con người có thể gặp gỡ các thần. *Chúng là một phần của các khu đền.* Thay vì làm cho thế giới trở nên giống Ê-đen – rao truyền sự hiểu biết và quyền cai trị của Đức Chúa Trời ra khắp nơi – con người muốn mang Đức Chúa Trời xuống một nơi.

Đó không phải là kế hoạch của Đức Chúa Trời, và Ngài đã không vui lòng. Đó là lý do của lời tuyên bố của Ngài – một lần nữa với các thành viên trong hội đồng của Ngài – “Chúng Ta hãy xuống, làm lộn xộn tiếng nói của chúng” ([Sáng 11:7](#)). Và Ngài đã làm như vậy, và loài người bị phân rẽ và tản lạc. Sự cố này giải thích cách các nước được kể tên trong chương trước trong [Sáng Thế Ký 10](#) đã hình thành như thế nào.

Đó là câu chuyện mà hầu hết Cơ Đốc Nhân đều biết đến. Và bây giờ đến phần mà họ không biết.

Các Thần Và Các Nước Của Họ

[Sáng Thế Ký 11](#) không phải là phân đoạn duy nhất miêu tả điều đã xảy ra tại Tháp Ba-bên. [Phục Truyền 32:8-9](#) miêu tả nó như vậy:

Khi Đấng Tối cao phân chia sản nghiệp cho muôn dân, và phân tán con loài người, thì Ngài đã định biên giới cho mọi dân tộc, theo số *con trai của Đức Chúa Trời*. Vì phần của Đức Giê-hô-va là dân Ngài, Gia-cốp là sản nghiệp Ngài.

Một số bản dịch Kinh Thánh dịch là “con dân Y-sơ-ra-ên” thay vì “con trai của Đức Chúa Trời” trong câu thứ nhất. *Nhưng Y-sơ-ra-ên chưa tồn tại trong thời Tháp Ba-bên*. Đức Chúa Trời kêu gọi Áp-ra-ham sau thời Ba-bên. (Sáng 12). Dịch là “con dân của Y-sơ-ra-ên” không thể đúng được. “Các con trai của Đức Chúa Trời” là thuật ngữ được tìm thấy trong Các Cuộn Luật Pháp Tại Biển Chết (Dead Sea Scrolls), bản thảo Kinh Thánh cũ nhất. Bản dịch ESV là đúng.

Việc dùng từ rất quan trọng. Khi Đức Chúa Trời phân chia các nước, *chúng được phân chia cho các con trai của Đức Chúa Trời*. Đức Chúa Trời đã định phần các nước cho các thành viên trong hội đồng thánh của Ngài. Đây là lời giải thích của Kinh Thánh cho việc tại sao các nước khác lại đi thờ phượng các thần khác. Cho đến thời Ba-bên, Đức Chúa Trời muốn có mối liên hệ với toàn thể loài người. Nhưng sự nổi loạn tại Ba-bên đã thay đổi điều đó. Đức Chúa Trời đã quyết định để các thành viên của hội đồng thánh của Ngài cầm quyền trên các nước khác.

Đức Chúa Trời đã xét đoán loài người. Ngay cả sau cơn nước lụt, họ cũng không thuận phục kế hoạch vương quốc mà Ngài đã bắt đầu tại Ê-đê. Vì thế, Đức Chúa Trời quyết định lập nên một quốc gia mới, “phần” của Ngài như trong Phục Truyền 32:9 gọi – Y-sơ-ra-ên. Ngài đã làm điều này, bắt đầu từ việc kêu gọi Áp-ra-ham, trong Sáng Thế Ký 12, là chương kế tiếp ngay sau câu chuyện về Tháp Ba-bên.

Việc Đức Chúa Trời phân chia các nước cho các thần khác đóng khung toàn bộ Kinh Thánh Cựu Ước. Bằng cách nào? Phần còn lại của Cựu Ước là về Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên và dân sự của Ngài, dân Y-sơ-ra-ên, tranh chiến với thần của các nước khác và các dân tộc sống ở các nước đó.

Đó không phải là ý định ban đầu của Đức Chúa Trời. Đúng là việc Ngài đã làm ở Ba-bên là một sự phán xét, nhưng Đức Chúa Trời đã không bao giờ có ý định rằng các nước đó sẽ bị từ bỏ mãi mãi. Khi Đức Chúa Trời lập giao ước với Áp-ra-ham, Ngài đã nói rất rõ rằng: “Mọi gia đình trên đất sẽ được phước” qua Áp-ra-ham và dòng dõi của ông (Sáng 12:3). Đức Chúa Trời có kế hoạch cho tất cả các nước trở về với gia đình của Ngài vào một thời điểm nào đó.

Phao-lô đã biết tất cả những điều này. Trong bài giảng của ông trước các triết gia ngoại giáo tại thành A-thên, ông nói:

Từ một người, Ngài đã làm nên mọi dân tộc và khiến họ sống trên khắp mặt đất. Ngài ấn định thời kỳ và ranh giới cho họ cư trú, để họ dò dẫm, tìm kiếm Đức Chúa Trời và có thể tìm gặp được Ngài, mặc dù Ngài chẳng ở xa mỗi người trong chúng ta. (Công Vụ 17:26-27 Bản TTHĐ)

Thông qua Môi-se, Đức Chúa Trời đã cảnh báo dân sự của Ngài không được thờ lạy “toàn thể thiên binh” (Phục Truyền 4:19-20), một danh xưng được tìm thấy ở chỗ khác cho các thành viên của hội đồng thánh (I Các Vua 22:19). Công Vụ 17:26-27 nói rõ rằng mục đích của Đức Chúa Trời là dù có thế nào đi nữa, các nước sẽ tìm kiếm Đức Chúa Trời.

Nhưng các thần được đặt để cai trị các nước đã can thiệp vào kế hoạch này bằng hai cách.

Chúng ta đã thấy ở phần trước trong Thi Thiên 82:1 rằng Đức Chúa Trời đã tập hợp các thần trong hội đồng lại. Cả bài thi thiên cho chúng ta thấy lý do tại sao. Các thần của các nước đã cai trị các nước đó cách không công bằng – theo cách trái ngược với ý muốn và nguyên tắc về công lý của Đức Chúa Trời chân thần. Đức Chúa Trời đã buộc tội họ ngay khi cuộc họp bắt đầu: “Các ngươi phán xét không công minh, và thiên vị cho kẻ ác cho đến chừng nào?” (Thi 82:2) Sau khi kịch liệt chỉ trích họ về sự không công minh của họ trong hai câu kế tiếp, Đức Giê-hô-va đã mô tả các thần đó đã không giúp các nước đang đi trong tối tăm tìm ra đường quay lại với Đức Chúa Trời chân thần: “Chúng không biết cũng không hiểu gì! Chúng bước đi trong tối tăm; Vì thế, các nền trời đất đều rung động.” (Thi 82:5).

Thật đáng buồn, dân Y-sơ-ra-ên cuối cùng lại đi thờ lạy các thần “Ngài không cho phép họ thờ lạy” (Phục Truyền 29:26, cũng hãy xem 32:17) thay vì tìm kiếm Đức Chúa Trời chân thần. Phản ứng của Đức Chúa Trời rất nhanh và khắc nghiệt (Thi 82:6-7): “Ta phán: ‘Các ngươi là thần, tất cả đều là con trai của Đấng Chí Cao. Tuy nhiên, các ngươi sẽ chết như loài người, và sẽ ngã xuống như mọi thù lĩnh khác.’”

Các thần sẽ mất đi sự bất tử của họ (Thi 82:7) và chết như con người. Chúng ta biết từ các phân đoạn khác rằng sự xét xử này là điều có liên hệ với thời kỳ sau rốt (Ê-sai 34:1-4). Kết thúc Thi thiên 82, tác giả hy vọng về ngày mà Đức Chúa Trời cuối cùng sẽ giành lại các nước làm cơ nghiệp của Ngài. Và như chúng ta sẽ thấy về sau, ước ao của ông đã trở thành hiện thực trong Tân Ước.

Thế Giới Quan của Phục Truyền 32

Bởi vì thế giới quan của Phục Truyền 32, *địa lý trong Kinh Thánh là địa lý vũ trụ*. Mặt đất hoặc là thánh khiết, có nghĩa là được dâng cho Gia-vê (Yahweh), hoặc là lãnh địa của một thần khác. Thế giới quan này được phản ánh ở nhiều nơi trong Kinh Thánh. Ví dụ: Trong Cựu Ước, sách Đa-ni-ên nói về các nước ngoại bang được cai trị bởi “các hoàng tử” thánh (Đa-ni-ên 10:13, 20-21 bản dịch tiếng Anh là “princes”). Một ví dụ khác: Khi Đa-vít chạy trốn khỏi Vua Sau-lơ, ông bị ép buộc ra khỏi Y-sơ-ra-ên để vào lãnh thổ Phi-li-tin. Trong I Sa-mu-ên 26:19, Đa-vít đã kêu lên: “Chúng đã xua đuổi con ra khỏi đất của Đức Giê-hô-va và một nơi mà con chỉ có thể thờ lạy các thần ngoại bang.” (theo bản dịch GNT). Đa-vít đã không thay đổi thần của mình. Ông cũng không chối bỏ rằng Đức Chúa Trời ở khắp mọi nơi. Nhưng Y-sơ-ra-ên là thánh địa, là nơi thuộc về Đức Chúa Trời chân thần. Đa-vít đã bị mắc kẹt trong lãnh địa của một thần khác.

Câu chuyện tôi ưa thích trong Cựu Ước đưa ra quan điểm này được tìm thấy ở II Các Vua 5. Na-a-man là một tướng chỉ huy trong quân đội Sy-ri. Ông ta cũng là một người bệnh phong. Sau khi nghe theo lời hướng dẫn của Ê-li-sê để tắm mình bảy lần ở dưới sông Giô-đanh, ông ta đã được chữa lành khỏi bệnh phong một cách kỳ diệu. Na-a-man nói với Ê-li-sê: “Tôi nhận biết rằng trên khắp mặt đất, không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.” (5:15). Nhà tiên tri đã không nhận lấy sự đền ơn. Vì thế, Na-a-man đã hạ mình xin mang về nhà một ít đất vừa sức chõ của hai con la. *Đất ư? Tại sao vậy?* Bởi vì số đất đó thuộc về Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Đó là đất thánh.

Không phải tình cờ mà chúng ta cũng thấy cách suy nghĩ giống như vậy trong Tân Ước, Phao-lô dùng một loạt từ ngữ cho các hữu thể thánh thù địch (Ê-phê-sô 1:20-21; 3:10; 6:12; Cô-lô-se 1:16; 2:15): những kẻ thống lĩnh, quyền thống trị, thế lực, ngai vua. Các từ này có điều gì giống nhau? Chúng là những từ ngữ được nhiều người biết đến để mô tả về quyền cai trị về mặt địa lý học.

Sứ đồ Phao-lô viết hai bức thư cho Hội thánh Cô-rinh-tô để nói đến những tình huống mà ông đã nghe được. Ở bức thư thứ nhất, ông bảo các lãnh đạo Hội thánh loại trừ một người đang sống trong tội tà dâm mà không chịu ăn năn (I Cô-rinh-tô 5:1-13). Thật kỳ lạ, ông viết rằng họ phải “phó kẻ như thế cho Sa-tan” (I Cô-rinh-tô 5:5). Cách sử dụng ngôn từ này có ý nghĩa thế nào?

Câu nói của Phao-lô chỉ có nghĩa chỉ khi dựa vào nền tảng của thế giới quan theo địa lý vũ trụ của Cựu Ước. Trong thần học Cựu Ước, “phần” của Gia-vê là Y-sơ-ra-ên và miền đất mà Ngài ban cho dân Y-sơ-ra-ên, xứ Ca-na-an. Sự hiện diện của Ngài đã thánh hóa miền đất đó – làm nó trở nên thánh. Đầu tiên, sự hiện diện của Gia-vê ngự ở Đền Tạm. Khi dân Y-sơ-ra-ên nghỉ ngơi và dựng trại, Hòm Giao Ước được đặt ở trung tâm, đánh dấu trại quân của Y-sơ-ra-ên là đất thánh. Sau này, khi dân Y-sơ-ra-ên đã định cư tại Ca-na-an, sự hiện diện của Gia-vê ngự ở trong Đền Thờ, thánh hóa vùng Đất Hứa trở nên đất thánh – Gia-vê và dân sự Ngài đã về đến nhà. Giờ đây, sự hiện diện của Gia-vê, ở trong các tín đồ - chúng ta là Đền Thờ của Đức Chúa Trời (I Cô-rinh-tô 6:19; II Cô-rinh-tô 6:16; Rô-ma 8:9). Điều đó có nghĩa là, tín đồ, thân thể của Đấng Christ, là dân sự mới của Đức Chúa Trời, dân Y-sơ-ra-ên mới. Phao-lô đã nói cách rõ ràng dứt khoát về điều này trong Ga-la-ti 3:

Những ai có đức tin là con cháu của Áp-ra-ham...

Vì bởi đức tin trong Đấng Christ Giê-xu, tất cả anh em đều là con của Đức Chúa Trời. Người nào trong anh em đã được báp-têm để thuộc về Đấng Christ đều mặc lấy Đấng Christ. Tại đây không còn phân biệt người Do Thái hay người Hi Lạp, người nô lệ hoặc người tự do, nam giới hay nữ giới, vì tất cả anh em đều là một trong Đấng Christ Giê-xu. Nếu anh em thuộc về Đấng Christ thì anh em là dòng dõi Áp-ra-ham, tức là những người thừa kế theo lời hứa. (Ga-la-ti 3:7; 26-29).

Vì các tín đồ - và nơi nào các tín đồ nhóm lại – là đất thánh, tội lỗi phải được loại bỏ đi. Cũng giống vùng đất chung quanh trại quân Y-sơ-ra-ên và các nước chung quanh chịu sự cai trị của các thần khác được cho là không thánh khiết, trong thời kỳ Tân Ước – và ngày nay cũng vậy – thế gian này là một vùng đất không thánh khiết. Vì vậy, yêu cầu của Phao-lô để loại bỏ một tín đồ không chịu ăn năn, trả ông ta lại cho thế gian, là lãnh địa của Sa-tan. Bị loại khỏi Hội thánh là bị trả về lãnh thổ tội lỗi, không thánh khiết. Đó là nơi tội lỗi thuộc về.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Địa lý vũ trụ, kết quả của sự phán xét của Đức Chúa Trời trên các nước tại Ba-bê-lôn là nền tảng cho sự đấu tranh của Y-sơ-ra-ên. Nó cũng chuẩn bị sẵn sàng cho Phúc Âm. Tin Lành về công tác của Chúa Giê-xu trên thập tự giá là, dân sự của Đức Chúa Trời ngày nay không chỉ là người Do Thái nữa mà là bất cứ ai tin vào Chúa Giê-xu (Ga-la-ti 3). Khi các môn đồ ra đi rao giảng khắp thế gian, lãnh địa của Sa-tan được biến đổi thành lãnh thổ của Đức Chúa Trời. Vương quốc của Đức Chúa Trời được lớn mạnh, giành lại quyền điều khiển trên các nước.

Bài học ở đây là, thế giới này không phải là nhà của chúng ta. Sự tối tăm đã tràn ngập khắp địa cầu này. Những người chưa tin về cơ bản là những con tin của các thế lực siêu nhiên. Họ cần Phúc Âm để được giải phóng. Và đừng quên rằng: *Phúc Âm* chính là vũ khí của chúng ta. Chúng ta không đủ thẩm quyền để đương đầu trực tiếp với sự thống trị và các quyền lực. Các sứ đồ đã không truyền lại cho chúng ta ân tứ thuộc linh nào để có hiệu quả đó. Nhưng việc rao truyền Phúc âm cách trung tín sẽ thay đổi được

cục diện. Đại Sứ Mạng là một chiến thuật thuộc linh. Chúng ta sẽ tìm hiểu thêm về điều đó trong những chương sắp đến.

Một bài học khác: Chúng ta cần nhìn mỗi hội chúng của các tín đồ thật là đất thánh. Hình dạng bên ngoài, các tòa nhà, và kích cỡ của hội chúng không phải là điều Đức Chúa Trời quan tâm. Điều quan trọng là nơi nào có hai, ba người nhóm lại, Chúa Giê-xu sẽ ở giữa họ (Ma-thi-ơ 18:20). Không gian đó là thánh. Mỗi một hội chúng, dù rất nhỏ hay không ai biết đến, đều là tiền tuyến của cuộc chiến thuộc linh. Mọi hội thánh đều có chung một nhiệm vụ. Các quyền lực của bóng tối sẽ không thể đánh bại được.

Chúng ta sẽ quay trở lại với ý tưởng về địa lý vũ trụ khi đến phần chức vụ của Chúa Giê-xu. Còn bây giờ, chiến tuyến đã được vạch ra. Các nước của thế gian đã được đoán xét và bị tước quyền thừa kế bởi Đức Chúa Trời. Đây là lúc Ngài bắt đầu lại và tạo ra phần chia và dân sự của chính Ngài.

CHƯƠNG SÁU

Ngôi Lời, Danh Xưng, và Thiên Sứ

Trong chương trước, chúng ta đã học về địa lý vũ trụ của Kinh Thánh. Để đáp lại sự phản nghịch của loài người tại Tháp Ba-Bêl, Đức Chúa Trời đã từ bỏ các nước. Ngài ban các nước đó cho những thành viên trong hội đồng thánh của Ngài, các con trai của Đức Chúa Trời (Phục Truyền 32:8-9). Để thay thế cho các nước giờ đây đã bị bỏ, Ngài sẽ dựng nên một dân tộc mới, một nước của riêng Ngài. Họ sẽ là những đặc nhiệm của Ngài để làm mới lại vương quốc của Ngài trên đất. Nhưng nhiệm vụ đó chắc chắn sẽ là một cuộc đấu tranh tồi tệ, bởi vì các thần khác và dân sự trên lãnh địa của họ sẽ trở nên những kẻ thù hung dữ của Y-sơ-ra-ên và Đức Chúa Trời.

Dân sự mới của Đức Chúa Trời sẽ bắt đầu từ một người đàn ông tên là Áp-ram, mà sau này tên ông được đổi thành Áp-ra-ham. Ngay sau sự đoán xét tại Ba-bêl, Đức Chúa Trời đến thăm ông.

Áp-ra-ham Gặp Gỡ Ngôi Lời

Hầu hết Cơ Đốc Nhân quen thuộc với câu chuyện Đức Chúa Trời đến thăm Áp-ra-ham trong Sáng Thế Ký 12. Đức Chúa Trời bảo Áp-ra-ham rời bỏ quê nhà mình đi đến một nơi mà ông chưa bao giờ nhìn thấy. Đức Chúa Trời hứa sẽ dẫn dắt ông. Ngài bảo với Áp-ra-ham rằng Ngài sẽ là Đức Chúa Trời của ông và ban cho ông những lời hứa giao ước đặc biệt. Ngài sẽ làm cho Áp-ra-ham và Sa-ra có một con trai dù cho cả hai đều đã rất già. Từ con trai ấy sẽ ra một dân tộc đông đúc – là một dân sẽ hình thành một gia đình trên đất mới của Đức Chúa Trời. Các nước khác sẽ được phước nhờ vào họ.

Chúng ta có khuynh hướng nghĩ rằng cuộc gặp gỡ của Áp-ra-ham với Đức Chúa Trời là một tiếng nói từ trời hoặc là trong đầu của Áp-ra-ham. Hoặc có lẽ Đức Chúa Trời đến trong một giấc mơ. Kinh Thánh nói rõ rằng Đức Chúa Trời đã làm những điều như thế với các tiên tri và những người khác. Nhưng đó không phải là điều xảy đến với Áp-ra-ham. Đức Chúa Trời làm một điều gây ấn tượng hơn. Ngài đến trong hình dạng con người. Ngài và Áp-ra-ham nói chuyện mặt đối mặt.

Chúng ta có một gợi ý về điều này trong Sáng Thế Ký 12:6-7. Kinh Thánh chép rằng Đức Chúa Trời *hiện ra* với Áp-ra-ham. Sau đó ba chương, Đức Chúa Trời lại *hiện ra* lần nữa (Sáng 15:1-6). Lần này, Đức Chúa Trời đến với Áp-ra-ham như là “lời của Đức Giê-hô-va” trong một *khải tượng*. Đây không phải là một tiếng nói trong đầu, bởi vì “lời” đã đưa Áp-ra-ham ra ngoài và chỉ cho ông thấy các vì sao để cho ông biết rằng dòng dõi của ông sẽ nhiều không thể đếm được (Sáng 15:5).

Đức Chúa Trời còn *hiện ra* như một người với Áp-ra-ham trong các dịp khác (Sáng 18). Ngài cũng làm như vậy với Y-sác (Sáng 26:1-5), đưa con mà Ngài đã hứa ban, và với Gia-cốp, con trai của Y-sác (Sáng 28:10-22; 31:11-12; 32:24-30).

“Lời” hay là tiếng của Đức Chúa Trời như một cách diễn tả Đức Chúa Trời trong hình dạng con người xuất hiện tại những nơi không ai ngờ đến. Một trong những ví dụ mà tôi rất thích được tìm thấy

trong I Sa-mu-ên 3. Cậu bé Sa-mu-ên cứ liên tục nghe thấy tiếng gọi mình trong đêm trong khi cậu đang cố chợp mắt. Cuối cùng, thầy tế lễ Hê-li, là người Sa-mu-ên đang ở cùng và giúp việc cho, luận ra được đó chính là Đức Chúa Trời. Trong câu 10, Đức Chúa Trời lại đến với Sa-mu-ên: “Đức Giê-hô-va đến đứng tại đó, gọi như các lần trước: ‘Hỡi Sa-mu-ên! Sa-mu-ên!’”. Chúng ta biết đây là Đức Chúa Trời trong hình dạng con người bởi vì lời mô tả Ngài đang đứng, và bởi vì ở cuối chương này (I Sa-mu-ên 3:19) chép rằng “lời của Đức Giê-hô-va” đã có thói quen thường xuyên hiện ra với Sa-mu-ên.

Một tiên tri khác mà “lời của Đức Giê-hô-va” trong hình dạng con người thuộc thể đã đến cùng là Giê-rê-mi. Trong Giê-rê-mi 1, tại nơi mà ông được kêu gọi làm một tiên tri, Giê-rê-mi đã nói rằng “lời” đã đến với ông. Giê-rê-mi xác định “lời” chính là Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va đã *đưa tay* chạm vào miệng ông (Giê-rê-mi 1:1-9).

Đức Chúa Trời trong Hình Dạng Con Người

Hình ảnh Đức Chúa Trời hiện ra như một người thật ra là một kiểu mẫu trong Cựu Ước, rất lâu trước khi Ngài đến như là Giê-xu, người Na-xa-rét. Khi bạn nghĩ về điều đó, nó rất có ý nghĩa. Đức Chúa Trời hoàn toàn khác với chúng ta. Kinh Thánh gợi ý rằng không ai có thể thấy được bản thể thật của Đức Chúa Trời, sự hiện diện đầy vinh hiển thật, mà còn sống. Khi các nhân vật trong Kinh Thánh gặp gỡ cách thuộc thể với Đức Chúa Trời, họ đã nghĩ rằng họ sẽ phải chết. (Sáng 32:30; Phục 5:24; Các Quan Xét 6:22-24). Nhưng họ đã không chết bởi vì Đức Chúa Trời đã giảm lược bớt sự hiện diện của Ngài thông qua những thứ mà loài người có thể chịu được – như một đám lửa, một cụm mây, và thường xuyên nhất mà Cơ Đốc Nhân có thể nhận thấy, đó là một con người.

Trong nhiều ví dụ, sự xuất hiện của Đức Chúa Trời trong hình dạng con người được mô tả như là một cuộc gặp gỡ với “Thiên sứ của Đức Giê-hô-va”. Nhân vật Thiên sứ này rất quen thuộc. Ví dụ, Ngài hiện ra với Môi-se trong bụi gai cháy (Xuất 3:1-3). Đức Chúa Trời trong bụi gai đã hứa sẽ dùng Môi-se để lãnh đạo dân sự Ngài ra khỏi Ai Cập. Đức Chúa Trời đã hiện ra với Gia-cốp cách hữu hình trong một giấc mơ tại Bê-tên (Sáng 28:10-22), nơi mà Ngài được xác định chính là Đức Giê-hô-va (Gia-vê). Sau đó, Thiên sứ của Đức Giê-hô-va lại đến với Gia-cốp trong một giấc mơ khác và bảo ông cách thẳng thừng rằng Ngài cũng chính là Đức Chúa Trời đã gặp ông trước đó tại Bê-tên (Sáng 31:11-12).

Nhiều giáo viên dạy Kinh Thánh ngần ngại khi xác định vị Thiên sứ này chính là Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, có một vài dấu hiệu đáng tin cho thấy đó chính là Ngài. Có lẽ dấu hiệu quan trọng nhất xảy ra một thời gian ngắn sau khi Đức Chúa Trời ban Bộ Luật Pháp cho Môi-se. Khi dân Y-sơ-ra-ên chuẩn bị cho hành trình tiến vào Đất Hứa, Đức Chúa Trời phán với Môi-se:

Này, Ta sai một thiên sứ đi trước con để gìn giữ con trên đường đi và đưa con vào nơi Ta đã chuẩn bị. Trước mặt thiên sứ, hãy cẩn thận và vâng lời người. Chớ nổi loạn chống lại người, vì người sẽ chẳng tha sự phản bội của các con đâu, vì danh Ta ở trong người.

Nhưng nếu con chăm chú vâng lời người và làm theo mọi lời Ta truyền phán thì Ta sẽ là kẻ thù của những kẻ thù con, đối thủ của những đối thủ con. (Xuất 23:20-22)

Đây không phải chỉ là một thiên sứ bình thường. Thiên Sứ này có thể tha (hoặc không tha) tội. Thiên Sứ này có danh của Đức Chúa Trời ở trong Ngài. Cách diễn tả này có vẻ kỳ lạ, nhưng thật đầy ý nghĩa. “Danh” là một cách trong Cựu Ước để nói về chính mình Đức Chúa Trời, chính sự hiện diện hay là

bản thể của Đức Chúa Trời. Ví dụ: Ê-sai 30:27-28 nhắc đến danh của Đức Giê-hô-va như là một người – chính Ngài:

Này, danh Đức Giê-hô-va từ xa mà đến;

Con giận của Ngài nổi lên phùng phùng, khói dày đặc bay lên;

Đôi môi Ngài đầy thịnh nộ,

Lưỡi Ngài giống như lửa thiêu nuốt;

Hơi thở Ngài như dòng nước chảy xiết,

Tràn ngập đến cổ.

Thậm chí ngày nay, người Do Thái truyền thống vẫn nói về Đức Chúa Trời bằng cách gọi là *ha-shem* (“Danh”).

Một cách khác để biết được Thiên sứ này chính là Đức Chúa Trời trong hình dạng con người là so sánh Xuất 23:20-22 với các phân đoạn khác. Vị Thiên Sứ đã gặp gỡ Môi-se trong bụi gai cháy, Thiên sứ mang danh của Đức Chúa Trời trong Ngài, thật ra chính là Đấng đã đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập và vào Đất Hứa (Các Quan Xét 2:1-3). Nhưng Đức Giê-hô-va (Giô-suê 24:17-18) và sự hiện diện của chính Đức Chúa Trời (Phục 4:37-38) cũng đã làm điều đó. Đức Giê-hô-va, sự hiện diện, và Thiên Sứ của Đức Giê-hô-va là những cách khác nhau chỉ về cùng một hình ảnh: Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, Thiên Sứ là hình thức con người.

Một trong những phân đoạn Kinh Thánh làm cho quan điểm này trở nên thuyết phục nhất lại ít được biết đến nhất. Rất ít người để ý thấy nó. Đó là một cảnh hấp hối. Trước khi qua đời, Gia-cốp muốn chúc phước cho các con của Giô-sép. Trong lời chúc phước của mình, ông nhớ lại những đoạn hồi ức trong cuộc đời mình – vài lần chạm mặt của ông với Đức Chúa Trời. Ông bắt đầu lời chúc phước của mình như thế này (Sáng 48:15-16)

Lạy Đức Chúa Trời mà tổ phụ con là Áp-ra-ham và Y-sác đã thờ phượng,

Là Đức Chúa Trời đã chặn dắt con từ khi mới ra đời cho đến ngày nay,

Là Thiên Sứ đã cứu con khỏi mọi tai họa...

Và rồi, thật khó tin, trong câu 16, ông cầu nguyện rằng: “Xin *Chúa* ban phước cho hai đứa trẻ này” (bản dịch NIV có nhấn mạnh). Ông không nói: “Xin *các Ngài* ban phước cho hai đứa trẻ này”, như thể nói đến hai người khác nhau, Đức Chúa Trời và Thiên Sứ. Ông hợp nhất họ lại với nhau trong lời cầu nguyện của mình: Xin *Chúa* ban phước cho hai đứa trẻ này.

Một câu chuyện khác thậm chí còn ảnh hưởng đến tâm trí hơn nữa ở trong Các Quan Xét 6, sự kêu gọi Ghi-đê-ôn. Cả Đức Giê-hô-va và Thiên Sứ của Đức Giê-hô-va được nhắc đến *trong cùng một cảnh tượng* (Các Quan Xét 6:22-23). Ngay cả trong Cựu Ước, Đức Chúa Trời còn hơn là một Đấng, và một trong những Đấng ấy đã đến như một con người.

Chúa Giê-xu: Ngôi Lời, Danh, và Thiên Sứ

Sự mô tả về Đức Chúa Trời mà chúng ta đã hiểu được cho đến thời điểm này phải nghe có vẻ quen thuộc – tất cả đều là các phiên bản Cựu Ước của cách Tân Ước nói về Chúa Giê-xu.

Áp-ra-ham đã gặp được Ngôi Lời, Đức Chúa Trời trong hình dạng loài người. Trong [Giăng 1:1](#), vị sứ đồ đã viết: “Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở với Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời.” Trong câu [14](#), Giăng nói rằng Ngôi Lời này “đã trở nên xác thể, sống giữa chúng ta.” Khi một người Do Thái sống trong Thế kỷ thứ I đọc Phúc Âm Giăng, tâm trí của người đó chắc sẽ được đưa trở lại với chính Đức Chúa Trời, Đấng đã đến như là Ngôi Lời. Thực ra, Chúa Giê-xu thậm chí còn công bố rằng Áp-ra-ham “đã thấy ngày của Ngài” và Ngài đã hiện hữu trước cả Áp-ra-ham ([Giăng 8:56-58](#)).

Môi-se đã gặp Thiên Sứ của Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời trong hình dạng con người trong bụi gai cháy và sau đó. Thiên Sứ này đã đưa dẫn Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập để vào Đất Hứa. Nhưng Giu-đe lại viết trong bức thư ngắn của ông rằng: “Mặc dù anh em đã biết tất cả những điều này, tôi vẫn muốn nhắc anh em rằng Chúa (Giê-xu) đã giải cứu dân Ngài ra khỏi đất Ai Cập, nhưng sau đó lại hủy diệt những người không tin” (Giu-đe 1:5). Thiên Sứ đó chính là Đức Chúa Trời trong hình dạng con người. Thiên Sứ đó chính là Ngôi thứ hai trong Ba Ngôi Đức Chúa Trời – là Đấng sau này được sinh ra bởi nữ đồng trinh Ma-ri.

Sự hiện diện của Đức Chúa Trời, Danh, làm cho vị Thiên Sứ này khác biệt với những thiên sứ còn lại. Vào những thời điểm, trong Tân Ước, Chúa Giê-xu nói về Đức Chúa Cha như là Danh. Trong lời cầu nguyện của Ngài tại vườn Ghết-sê-ma-nê, ngay trước khi bị bắt đến phiên tòa sẽ đưa Ngài đến thập hình, Chúa Giê-xu đã cầu nguyện: “Cha ơi! Bây giờ, xin lấy vinh quang Con vốn có với Cha trước khi tạo dựng nên thế gian mà tôn vinh Con trước mặt Cha. Con đã bày tỏ danh Cha cho những người Cha ban cho Con từ giữa thế gian này... Con đã bày tỏ danh Cha cho họ” ([Giăng 17:5-6](#), [26](#)). Trong câu cuối, Ngài muốn nói đến điều gì? Chúa Giê-xu không nói rằng Ngài để cho người ta biết danh xưng của Đức Chúa Trời là gì. Họ là những người Do Thái. Họ thừa biết danh xưng của Đức Chúa Trời là gì rồi – đó là Gia-vê. Họ có Kinh Thánh Cựu Ước. Họ có thể tra tìm danh xưng của Ngài trong hàng ngàn câu Kinh Thánh. Khi Chúa Giê-xu nói rằng Ngài đã bày tỏ Danh của Đức Chúa Trời cho người ta, Ngài muốn nói rằng Ngài đã bày tỏ *chính Đức Chúa Trời* cho họ. Ngài chính là Đức Chúa Trời rành rành trước mắt họ. *Ngài là Danh đã trở nên xác thể.*

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Giờ thì chúng ta đã học biết khá đủ để hiểu được vị trí địa lý theo Kinh Thánh. Tất cả những câu chuyện bạn biết diễn ra trong ngữ cảnh của cuộc xung đột thuộc linh bao quát trong thế giới vô hình. Đó là một cuộc chiến ‘được ăn cả, ngã về không’ của các thần.

Theo quan điểm Kinh Thánh về thế giới vô hình, Đức Chúa Trời có những kẻ thù nghịch nghiêm trọng, các thần mà Ngài đã tạo dựng từng một thời trung thành với Ngài nhưng giờ lại đi theo ý riêng của họ. Các thần phản nghịch này là những thần mà Phao-lô đã mô tả như là các thế lực tối tăm, các lãnh tụ, các quyền thống trị, các ngôi vua của thế giới vô hình ([Ê-phê-sô 6:11](#); [Cô-lô-se 1:16](#)). Họ vẫn còn ở đây. Không có chỗ nào trong Kinh Thánh Tân Ước cho chúng ta biết rằng họ đã bỏ đi. Họ vẫn sống để chống

ngịch lại luật lệ của Đức Chúa Trời – và để cướp lấy khỏi Ngài sự đoàn tụ đòi đòi với gia đình trên đất mà Ngài yêu thương thông qua Phúc Âm.

Một trong những thể lực tối tăm đó chính là thần chết. Hấn có quyền hợp pháp trên loài người, bởi vì sự lừa dối của hấn với A-đam và Ê-va đã dẫn đến việc con người mất đi sự bất tử. Và đó chính là mục tiêu của hấn – sự trục xuất dân sự của Gia-vê. Đó là những gì dòng giống những con trai phản nghịch của Đức Chúa Trời suy nghĩ trong đầu khi dân Y-sơ-ra-ên tiến vào Ca-na-an: đánh giết hoặc bị đánh giết để ngăn chặn dân sự của Đức Chúa Trời sở hữu vùng đất ấy. Khi Y-sơ-ra-ên đã tiến vào vùng đất, mục tiêu của các thể lực tối tăm đó vẫn giữ nguyên, nhưng chiến lược của chúng lại thay đổi: dụ dỗ con dân của Đức Chúa Trời thờ lạy các thần khác, và rồi chính Gia-vê sẽ trục xuất họ cho chúng ta. Và đó là điều đã xảy đến. Đức Chúa Trời đã đưa dân sự của Ngài đi lưu đày.

Nhưng các thể lực tối tăm đã biết thêm điều khác: Gia-vê sẽ không bao giờ từ bỏ kế hoạch của Ngài. Lời nguyện rửa trên sự phản nghịch đầu tiên đã nói trước rằng, một ngày nào đó, một hậu duệ của Ê-va, là người sẽ xóa mọi hậu quả của sự thất bại của loài người tại Ê-đen sẽ đến. Chúng đã biết trong chừng mực nào đó, rằng Đấng được hứa ban đó sẽ xuất hiện – mặc dù theo Phao-lô cho chúng ta biết, chúng không biết chính xác Đức Chúa Trời đang hoạch định gì (I Cô-rinh-tô 2:6-8; Ê-phê-sô 3:10; 6:12). Bởi vì đó là một sự mâu nhiệm được Đấng Tối Cao cố ý giấu kín.

CHƯƠNG BẢY

Luật Lệ Của Trận Chiến

Câu chuyện của chúng ta cho đến lúc này là: Đức Chúa Trời đã vớt bỏ các nước và dân sự của chúng tại Ba-bê-nê. Các thần kém quyền năng hơn được phân định cho các nước đã chiếm quyền cai trị (Phục Truyền 32:8-9). Khi Đức Chúa Trời khởi sự lại với Áp-ra-ham, rõ ràng là Ngài đã có kế hoạch một ngày nào đó Ngài sẽ lấy lại các nước đó thông qua ảnh hưởng của Y-sơ-ra-ên (Sáng 12:3). Nhưng các thần của các nước đó sẽ phải bị ép buộc giao nộp quyền lực và sự thờ phượng của họ (Thi 82:6-8). Đó chính là sự xung đột – trong cả hai vương quốc hữu hình lẫn vô hình. Ngay khi xuất hiện một Y-sơ-ra-ên, thì nước này trở thành một cái gai trong mắt của các thần.

Gia-vê Là Ai?

Trong câu chuyện Kinh Thánh này, Y-sơ-ra-ên đã nhanh chóng bị cuốn vào một tình thế hiểm nghèo. Câu chuyện về Giô-sép (Sáng 37-50) giải thích lý do dân Y-sơ-ra-ên đến Ai Cập. Sự quan phòng của Đức Chúa Trời đã biến một Giô-sép bị các anh mình cố ý hãm hại trở thành một vị cứu tinh cho Y-sơ-ra-ên thoát khỏi nạn đói (Sáng 46:3-4; 50:20). Việc Đức Chúa Trời không bảo Y-sơ-ra-ên rời khỏi Ai Cập ngay lúc đó cũng là cố ý. Đức Chúa Trời đã biết rằng vị vua từng tôn trọng Giô-sép sẽ qua đời và sẽ có một kẻ thù nghịch lên thay thế (Xuất 1). Ngài đã thấy trước rằng dân Ai Cập sẽ bắt dân Y-sơ-ra-ên phục dịch (Sáng 15:13-16). Ngài cũng đã biết rằng Ngài sẽ giải cứu Y-sơ-ra-ên tại đúng thời điểm (Sáng 46:4).

Nhưng tại sao phải chờ đợi? Đức Chúa Trời luôn có lý do thích đáng cho sự chịu đựng. Chúng ta chỉ là không phải lúc nào cũng thấy được lý do đó thôi. Tuy nhiên, trong trường hợp này, Kinh Thánh đã cho thấy rõ ràng.

Sau khi Môi-se chạy trốn khỏi Ai Cập và đến sống ở hoang mạc, Đức Chúa Trời kêu gọi ông tại bụi gai cháy (Xuất 3:1-14) để sai ông trở về Ai Cập. Mệnh lệnh của Ngài rất đơn giản: Bảo với Pha-ra-ôn “Hãy cho dân Ta đi” (Xuất 5:1). Pha-ra-ôn lại có những ý tưởng khác. Ông ta là một vị thần bằng xương bằng thịt tại Ai Cập, là biểu tượng của mọi vinh quang và quyền lực của Ai Cập. Ông ta sẽ không để cho một Đức Chúa Trời vô hình nào đó của những kẻ chần chừ Hê-bơ-rơ bảo ông ta phải làm gì. Ông ta thậm chí còn không biết Đức Chúa Trời của Môi-se có thật hay không. Ông ta đáp lời cách giễu cợt: “Giê-hô-va là ai mà ta phải vâng lời để cho dân Y-sơ-ra-ên ra đi?” (Xuất 5:2).

Ông ta sắp sửa có lời đáp – một lời đáp thật đau đớn. Đức Chúa Trời đã gài bẫy ông ta. Đức Chúa Trời đã bảo Môi-se: “Ta sẽ khiến vua Ai Cập cứng lòng không cho dân chúng ra đi” (Xuất 4:21). Đức Chúa Trời cố tình gây chiến. Sau khi họ đã chèn ép dân Y-sơ-ra-ên trong hàng thế kỷ, đã đến lúc Ai Cập và các thần của nó phải bị trừng phạt. Sự cứng lòng của Pha-ra-ôn chính là một phần của kế hoạch đó. Kinh Thánh cho chúng ta biết các tai vạ là nhằm vào các thần của Ai Cập – nhất là tai vạ cuối cùng, sự chết của các con trai đầu lòng (Xuất 12:12; Dân 33:4), đã trở thành cuộc đột kích trực tiếp vào cung điện của Pha-ra-ôn: “Vào nửa đêm, Đức Giê-hô-va hành hại tất cả các con đầu lòng tại Ai Cập, từ thái tử của Pha-ra-ôn đang trị vì cho đến con cả của các tù nhân đang bị giam trong ngục, và tất cả con đầu lòng của súc vật” (Xuất 12:29).

Pha-ra-ôn đã nhạo báng Đức Chúa Trời, và cục diện đã thay đổi cách ngoạn mục. Như sau này Phao-lô đã nói: “Đừng tự dối mình, Đức Chúa Trời không chịu khinh dễ đâu; vì ai gieo giống gì sẽ gặt giống ấy” (Ga-la-ti 6:7). Việc một Ai Cập hùng mạnh phải chấp nhận để người Y-sơ-ra-ên phóng thích khỏi Ai Cập đã có một ảnh hưởng được mong muốn. Dân chúng ở rất xa như là Ca-na-an đã nghe về sự trừng phạt mà Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã dành cho Ai Cập và các thần của nó (Giô-suê 2:8-10; so sánh với Xuất 15:16-18; Giô-suê 9:9). Giê-trô, người cha vợ ở Ma-đi-an của Môi-se, đã rút ra được bài học này khi rút cuộc Môi-se trở lại: “Bây giờ ta biết rằng Đức Giê-hô-va vĩ đại hơn tất cả các thần” (Xuất 18:11).

Không gì ngạc nhiên khi Môi-se, khi đã ở bên kia Biển Đỏ, đã thốt lên câu hỏi tu từ để nhạo báng Pha-ra-ôn và đội quân đã mất của ông ta: *Lạy Đức Giê-hô-va! Trong số các thần, có ai giống như Ngài?* (Xuất 15:11).

Khi ra khỏi Ai Cập và băng qua Biển Đỏ, dân Y-sơ-ra-ên đã biết rằng họ sẽ đi về đâu. Họ đang đi gặp Đức Chúa Trời của mình tại nhà và cũng là trụ sở mới nhất của Ngài trên đất: Núi Si-nai.

Thật ra, dân Y-sơ-ra-ên không hiểu biết về Đức Chúa Trời lắm. Trong thời kỳ xuất hành khỏi Ai Cập, họ *không hề* có Kinh Thánh. Kiến thức duy nhất về Đức Chúa Trời mà dân Y-sơ-ra-ên có được là nhờ vào những câu chuyện kể mà họ nghe được từ cha mẹ mình, lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Giờ đây khi đọc câu chuyện trong Kinh Thánh, chúng ta có thể thấy cách rõ ràng là Đức Chúa Trời nhắm đến điều gì. Dân Y-sơ-ra-ên có nhiều điều phải học hỏi. Và núi Si-nai chính là lớp học của họ.

Y-sơ-ra-ên – Gia đình Và Đại Diện Trên Đất Của Đức Chúa Trời

Trước cuộc xuất hành, khi Môi-se đứng trước mặt Pha-ra-ôn, ông nói với vua rằng Đức Chúa Trời có một thông điệp: “Y-sơ-ra-ên là con Ta, là con trưởng nam của Ta... Hãy cho con Ta đi, để nó phụng sự Ta” (Xuất 4: 22-23). Ý tưởng Đức Chúa Trời có một con trai – trong trường hợp này, là nói về rất cả hậu tự của Áp-ra-ham – rất quan trọng. Ý tưởng đó đưa chúng ta trở lại với sự tạo dựng nên A-đam và Ê-va của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời muốn có một gia đình con người. Ngài mong muốn sống trong thế giới Ngài tạo ra là trái đất, cùng với những con người Ngài dựng nên. Ngài mong muốn gia đình vô hình và gia đình con người của Ngài cùng sống với Ngài và phục sự Ngài. Ngài muốn con người sinh sôi trên đất và muốn rằng cả trái đất sẽ trở nên tốt đẹp như Ê-đen. Nhưng khi Đức Chúa Trời từ bỏ con người tại Tháp Ba-bêl, Ngài không còn con cái nữa – cho đến khi Ngài kêu gọi Áp-ra-ham. Y-sơ-ra-ên chính là gia đình mới của Đức Chúa Trời. Đã đến lúc phải quay trở lại kế hoạch ban đầu. Vì A-đam và Ê-va là những người mang hình ảnh của Đức Chúa Trời trên đất, Y-sơ-ra-ên giờ đây phải mang lấy vai trò đó.

Trở lại Si-nai là quay trở về nhà. Ngay cả hội đồng thánh cũng ở đó, chăm xem kế hoạch của Đức Chúa Trời vận hành trở lại. Họ là những nhân chứng cho một giao ước mới giữa Đức Chúa Trời và dân sự của Ngài – Luật Pháp.

Luật Pháp của Đức Chúa Trời – Được Ban Hành Bởi Hội Đồng của Ngài

Bạn có ngạc nhiên khi tôi nói rằng hội đồng thánh hiện diện ở núi Si-nai khi Đức Chúa Trời ban Mười Điều Răn không? Nếu bạn từng xem một bộ phim về cuộc xuất hành và hành trình về Si-nai, bạn sẽ không thấy thiên sứ nào. Nhưng Kinh Thánh chép rằng họ có ở đó. Kinh Thánh thậm chí còn cho biết họ đã ban hành luật pháp của Đức Chúa Trời (Công Vụ 7:52-53; Hê-bơ-rơ 2:1-2).

Kinh Thánh cũng chép rằng Luật Pháp được viết “do chính ngón tay của Đức Chúa Trời” (Phục Truyền 9:9-10). Ngôn ngữ này nghe có vẻ quen thuộc – Đức Chúa Trời trong hình dạng con người. Đức Chúa Trời đã ở tại Si-nai, hiện ra như một người, cũng giống hệt như những câu chuyện trong Sáng Thế Ký về Thiên Sứ của Đức Giê-hô-va. Ngài và các hữu thể trên trời đã ban Luật Pháp cho Môi-se và cho Y-sơ-ra-ên.

Sau sự kiện Luật Pháp được ban ra, Môi-se, A-rôn, các con trai của A-rôn và bảy mươi trưởng lão của Y-sơ-ra-ên đã nhìn thấy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên trong hình dạng con người một lần nữa. Lần này, họ gặp nhau tại một bữa ăn (Xuất 24:9-11). Cũng giống như Bữa Ăn Tối Cuối Cùng trong thời kỳ của Chúa Giê-xu đã đóng dấu một giao ước mới trong huyết Ngài, bữa ăn này cũng là để chúc mừng cho giao ước mới của Đức Chúa Trời với Y-sơ-ra-ên tại Si-nai – Luật Pháp.

Đức Chúa Trời ban Luật Pháp cho Y-sơ-ra-ên để họ trở nên thánh (Lê-vi Ký 19:2). Ngài muốn Y-sơ-ra-ên được biệt riêng khỏi các dân khác, có thể được phân biệt khỏi mọi người như là gia đình của chính Ngài. Vì Đức Chúa Trời hoàn toàn khác biệt với tất cả các thần khác và mọi thứ trần tục, nên dân sự của Đức Chúa Trời cần phải khác biệt với các dân khác.

Sự nên thánh là gì? Khái niệm phía sau đó là gì? Nên thánh không có nghĩa là trở nên khác người. Nên thánh là xác định với Đức Chúa Trời, sẽ dâng mình cho Ngài và vui hưởng mọi điều tốt đẹp trong cuộc sống thích hợp với việc trở nên công chính đối với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời muốn Y-sơ-ra-ên lôi cuốn những nước khác trở về cùng Ngài (Phục Truyền 4:6-8; 28:9-10). Đó là lý do Kinh Thánh gọi Y-sơ-ra-ên là “vương quốc thầy tế lễ” (Xuất 19:6) và là “ánh sáng cho các nước” (Ê-sai 42:6; 49:6; cũng hãy xem 51:4; 60:3). Toàn bộ quốc gia đã thừa kế vị trí của Áp-ra-ham để trở nên nguồn phước cho tất cả các quốc gia khác (Sáng 12:3).

Lòng Trung Thành Tin Tưởng

Trở nên công chính đối với Đức Chúa Trời là một cách khác để nói về sự cứu rỗi. Nhưng mặc cho những gì chúng ta thường được dạy dỗ trong lớp Trường Chúa Nhật, sự cứu rỗi đã không đến với dân Y-sơ-ra-ên bởi việc vâng theo luật lệ, hay là làm theo Luật Pháp. Kể cả trong Cựu Ước hay là Tân Ước, sự cứu rỗi không bao giờ có thể tự tìm được, hay là xứng đáng có được. Nó được *ban cho* bởi ân điển của Đức Chúa Trời để đáp lại đức tin.

Dân Y-sơ-ra-ên cũng vậy, giống như chúng ta là những người được sinh ra sau sự chết và phục sinh của Đấng Christ, phải có đức tin. Họ phải *tin* rằng Đức Chúa Trời của họ là Thần của các thần, tin cậy rằng Ngài đã lựa chọn họ trở nên dân sự của Ngài. Chỉ có họ mới có thể tiếp cận được với Thần của các thần. Luật Pháp không phải là cách để dân Y-sơ-ra-ên nhận được sự cứu rỗi – đó cũng không phải là cách họ chứng tỏ lòng trung thành với Đức Chúa Trời mà họ tin. Sự cứu rỗi dành cho dân Y-sơ-ra-ên chính là về đức tin vào những lời hứa và các bản tính của Thần của các thần và về việc từ chối thờ lạy các

thần khác. Nó cũng là về sự tin tưởng và lòng trung thành từ tấm lòng, chứ không phải tìm cách ghi điểm với Đức Chúa Trời để được Ngài chấp nhận.

Vua Đa-vít đã làm những việc tội tệ như là phạm tội tà dâm và dàn xếp một vụ mưu sát (II Sam 11). Theo như Luật Pháp, ông ấy là người phạm luật và đáng chết vì tội ác của mình. Ngay cả như thế, ông cũng không bao giờ dao động về niềm tin của ông vào Gia-vê như là Đấng Tối Cao. Ông không bao giờ chuyển sự trung thành của mình qua một thần khác. Và Đức Chúa Trời đã nhân từ đối với ông.

Cũng thật như thế trong Tân Ước. Tin vào Phúc Âm có nghĩa là tin rằng Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã đến trên đất này như một con người, tình nguyện chết trên thập tự giá như một của lễ hy sinh vì tội của chúng ta, và đã sống lại vào ngày thứ ba. Chúng ta phải nắm chặt điều đó bởi đức tin và rồi chứng tỏ lòng trung thành của chúng ta với Chúa Giê-xu bằng cách từ bỏ tất cả các thần khác. Không màng đến những gì các thần khác có thể nói về sự cứu rỗi, Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng chẳng có sự cứu rỗi trong Đấng nào khác ngoài Chúa Giê-xu (Công Vụ 4:12) và đức tin đó phải được giữ nguyên vẹn (Rô-ma 11:1-24; Hê-bơ-rơ 3:19; 10:22; 38-39). Thất bại cá nhân không giống với việc đối Chúa Giê-xu lấy một thần khác – và Đức Chúa Trời có thể thấy được sự khác nhau đó.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Có nhiều hình ảnh tượng trưng trong cuộc xuất hành và những gì xảy ra tại Si-nai. Cảnh tượng tại nơi Môi-se và những người khác dùng bữa với Đức Chúa Trời trong hình dạng con người làm chúng ta chú ý ngay lập tức. Có bảy mươi trường lão ở với Môi-se. Nếu bạn đếm các nước trong Sáng 10 mà Đức Chúa Trời đã loại bỏ sau sự kiện tại Tháp Ba-bên, bạn sẽ đếm được bảy mươi nước. Các nước này được phân định cho các con trai của Đức Chúa Trời – là các thần kém quyền lực hơn – khi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đoán xét các nước (Phục Truyền 4:19-20; 32:8-9). Tại sao lại là bảy mươi trường lão, bảy mươi con trai của Đức Chúa Trời, và bảy mươi nước bị truất quyền thừa kế?

Những sự tương ứng này là có chủ ý. Khi Chúa Giê-xu khởi sự chức vụ của Ngài trên đất, Ngài sai đi bảy mươi môn đồ (Lu-ca 10:1). Đây là tiền thân của Đại Sứ Mạng. Con số này gửi đi ý tưởng rằng các môn đồ của Chúa Giê-xu sẽ lấy lại các nước cho quyền cai trị vương quốc của Đức Chúa Trời. Vương quốc đó sẽ đạt đến hình thức cuối cùng trong những ngày sau rốt tại Ê-đen toàn cầu mới trong Khải Huyền 21-22. Sự lập lại của con số bảy mươi chính là một thông điệp: Gia đình mới trên đất của Đức Chúa Trời, Y-sơ-ra-ên – con cái của Áp-ra-ham – sẽ là công cụ để hồi phục lại những gì đã mất.

Nhưng việc này không dừng lại ở đó. Sứ đồ Phao-lô đã viết trong Ga-la-ti 3 rằng các tín đồ đã thừa kế các lời hứa được ban cho Áp-ra-ham. Bất cứ người nào tin Chúa Giê-xu đều là con cái của Áp-ra-ham nhờ vào đức tin (Ga-la-ti 3:26-29). Điều đó có nghĩa là bạn và tôi có nhiệm vụ phải lấy lại các nước từ tay các thần. Nhiệm vụ của chúng ta là đưa những người đang ở dưới sự cai trị về thuộc linh của các thần khác trở lại với đức tin nơi Chúa Giê-xu. Chúng ta là hội đồng con người mới của Đức Chúa Trời trên đất. Và khi chúng ta được vinh hiển, chúng ta sẽ dự phần với gia đình thánh của Ngài tại Ê-đen mới.

Kinh Thánh truyền đạt các ý tưởng này tại nhiều chỗ. Sách Khải Huyền mô tả các tín đồ được thừa hưởng quyền cai trị các nước với Chúa Giê-xu trong ngày sau rốt (Khải 3:21). Điều này có nghĩa là chúng ta sẽ chiếm chỗ của các con trai Đức Chúa Trời là các thần đã cai trị các nước đó từ thời Ba-bên. Đó là lý do Giăng nói rằng các tín đồ sẽ có quyền trên các con của Đức Chúa Trời (Giăng 1:12; so sánh

với I Giăng 3:1-3); thật sự là chúng ta sẽ thay chỗ của các con trai thánh-nhung-thù-địch của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt.

Đây cũng chính là lý do Phao-lô hỏi khi viết cho các tín đồ để ngăn chặn việc họ để cho tòa án thế gian giải quyết sự tranh cãi giữa họ: “Anh em không biết chúng ta sẽ xét xử các thiên sứ sao?” (I Cô-rinh-tô 6:3). Khi chúng ta đã được làm nên thánh (được vinh hiển) tại đất mới, *chúng ta sẽ ở vị trí cao hơn các thiên sứ*. Một ngày nào đó, chúng ta được trở nên giống Chúa Giê-xu (I Giăng 3:1-3; I Cô-rinh-tô 15:35-49) và cùng Ngài cai trị các nước (Khải 2:26) hiện nay đang bị kiểm soát bởi các thần thù nghịch. Các tín đồ, dòng dõi thuộc linh của Áp-ra-ham, cuối cùng sẽ đảo ngược lại sự truất quyền thừa kế của các nước cùng lời nguyện rửa về sự chết đã được lan truyền từ thất bại tại Ê-đen.

Chúng ta phải sống như thể là chúng ta tin tưởng vào định mệnh này. Tất cả mọi thứ trong kế hoạch Cựu Ước đều dẫn đến chúng ta. Hãy nghĩ về Ê-đen. Đức Chúa Trời đã muốn hai gia đình của Ngài – một thánh, và một con người – sống và cai trị cùng nhau tại Ê-đen. Kế hoạch đó đã bị phá hủy bởi sự phản nghịch, nhưng đã được phục hồi bởi sự giải cứu Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập. Từ dòng dõi Áp-ra-ham sẽ ra một Đấng Mê-si-a, là người sẽ xóa bỏ sự thất bại tại Ê-đen (Sáng 3:15). Không có một Y-sơ-ra-ên thì chúng ta sẽ không có được định mệnh đó.

Và đó chính xác là lý do tại sao các thần và những kẻ tin theo chúng sẽ một lần nữa cố gắng xóa sổ Y-sơ-ra-ên.

CHƯƠNG TÁM

Không Gian Thánh

Dân Y-sơ-ra-ên đã ở tại núi Si-nai trong hơn một năm. Sao lại lâu như vậy? Họ đã bước vào một giao ước với Đức Chúa Trời và nhận được Mười Điều Răn. Nhưng họ vẫn còn nhiều điều phải học hỏi. Một trong các điều đó là hứa rằng họ sẽ tin và trung thành với Đức Chúa Trời của tổ phụ họ là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp. Một điều khác là học biết những gì Đức Chúa Trời mong đợi và biết Ngài là Đấng như thế nào.

Khái Niệm về Sự Nền Thánh

Nhiều luật lệ và thông tục kỳ lạ của thời Cựu Ước được đặt nền tảng trên nhu cầu dạy dỗ dân chúng rằng Đức Chúa Trời *không giống như* bất kỳ điều gì khác. Trong bản chất và đặc tính của Ngài, Ngài là duy nhất; Ngài hoàn toàn khác với loài người và mọi loài khác. Đối với Y-sơ-ra-ên, đó là một lẽ thật cần phải củng cố trong mọi thời đại. Nếu không, Đức Chúa Trời có thể bị lầm tưởng là bình thường.

Từ ngữ Kinh Thánh cho ý tưởng về sự khác biệt độc đáo của Đức Chúa Trời là *sự nền thánh*. Nó có nghĩa là “được biệt riêng ra” hay là “được phân biệt”. Khái niệm này không nhất thiết là về tư cách đạo đức – mà về ý tưởng rằng chúng ta nên cư xử cách nào để phản chiếu những tiêu chuẩn đạo đức khác biệt của Đức Chúa Trời – mặc dù điều ấy cũng được bao hàm trong đó (Lê-vi Ký 19:2).

Đức Chúa Trời không thỏa mãn ở việc đơn giản ban cho dân Y-sơ-ra-ên một sự giải thích thông tuệ về sự nền thánh. Ngài muốn khái niệm về sự khác biệt của Ngài thâm nhập vào đời sống của Y-sơ-ra-ên ngày xưa. Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng điều này được thực hiện thông qua các nghi lễ (các hoạt động tượng trưng) và các luật lệ về việc tiếp cận các khu vực thánh.

Đức Chúa Trời “Khác Biệt” Như Thế Nào?

Câu trả lời ngắn gọn cho câu hỏi này là “trong mọi cách”, nhưng nó lại quá trừu tượng. Kinh Thánh thực tế hơn nhiều, và các nghi lễ và luật lệ cho việc sinh hoạt cộng đồng Y-sơ-ra-ên cho thấy điều đó.

Ví dụ, Kinh Thánh dạy chúng ta rằng Đức Chúa Trời không chỉ là nguồn sự sống của Y-sơ-ra-ên – mà Ngài *chính là* sự sống. Đức Chúa Trời không thuộc về trái đất này, là một nơi có sự chết, bệnh tật, và sự bất toàn. Vương quốc của Ngài là siêu nhiên. Còn vương quốc của chúng ta là trên đất. Không gian trên đất mà Ngài ngự trị được trở nên thánh và thoát tục bởi sự hiện diện của Ngài. Nơi chúng ta ở thì bình thường. Đức Chúa Trời lại cực kỳ trái nghĩa với bình thường.

Tại Y-sơ-ra-ên cổ đại, các ý tưởng này được truyền đạt bởi thực tế là con người phải được mời gọi và thanh tẩy để có thể cùng ở một chỗ với Đức Chúa Trời. Nhiều luật lệ trong Cựu Ước quy định về việc thanh tẩy này.

Dân Y-sơ-ra-ên có thể không đủ tiêu chuẩn (bị làm “ô uế”) để đến với các nơi thánh bởi nhiều hoạt động và điều kiện. Giao cấu, mất máu, khiếm khuyết về thể chất, và chạm đến xác chết (người hoặc vật) đều làm cho dân Y-sơ-ra-ên bị ô uế. Dân Y-sơ-ra-ên bị cấm ăn thịt một số loài chim săn mồi ăn xác chết (Ví dụ: kền kền, diều hâu; Lê-vi Ký 11:13-19) hoặc các loài thú có thể tìm thấy trên hoặc trong xác thú vật (Ví dụ: thằn lằn, chuột; Lê-vi Ký 11:24-40).

Trong các ví dụ này, sự ô uế không phải là về đạo đức, nhưng thiên về sự tiếp xúc với vấn đề mất đi sự sống và sự không tương thích của vấn đề đó với sự toàn vẹn của Đức Chúa Trời. Mặc dù lập luận đó rất đơn giản, nó vẫn có vẻ rất lạ đối với tư duy hiện đại của chúng ta. Sự mất máu và các chất dịch tình dục được hiểu là mất những thứ tạo ra và duy trì sự sống. Đức Chúa Trời sẽ không kết giao với việc *mất* sự sống nhưng Ngài lại là *Đấng ban* sự sống. Yêu cầu “thanh tẩy” sau việc mất các chất dịch đó là một sự nhắc nhở về bản tính của Đức Chúa Trời. “Sự thanh tẩy” tương tự được yêu cầu sau khi bị làm cho ô uế vì tiếp xúc với xác chết. Một người có thể bị đuổi ra khỏi những nơi thánh tại Y-sơ-ra-ên vì những khiếm khuyết hay thương tích thuộc thể, trong trường hợp này là vì sự không hoàn hảo thì không tương thích với sự toàn vẹn của Đức Chúa Trời.

Tất cả các luật này là có chủ ý để đưa đến một thế giới quan siêu nhiên.

Giải Quyết Vấn Đề Ô Uế

Bị “ô uế” và không xứng đáng để tiếp cận với nơi thánh là một vấn đề nghiêm trọng đối với dân Y-sơ-ra-ên ngày xưa. Họ sẽ không thể đem các sinh tế hay là các của lễ đến những nơi được quy định nếu họ bị ô uế. Giải pháp là sự tẩy uế theo nghi thức, đôi khi liên quan đến sinh tế của nghi thức đó hoặc là một thời gian chờ đợi.

Lập luận của tế lễ bằng huyết – việc bôi hay rảy huyết trên một người hay một vật để làm cho họ trở nên tinh sạch và xứng đáng vào nơi thánh – rất xa lạ đối với chúng ta. Nhưng của lễ bằng huyết lại có một mục đích thần học – chúng giới thiệu một khái niệm về sự thể thân. Bởi vì huyết là sinh mạng (Lê-vi Ký 17:11), việc lấy đi mạng sống của một động vật dạy chúng ta một bài học rằng tiếp cận với Đức Chúa Trời trong bất kỳ điều kiện nào đều có nghĩa là sự chết. Huyết của con sinh tế là một sự thay thế nhân đạo để sửa sai cho tình trạng ô uế, như bản của một người Y-sơ-ra-ên.

Điểm dạy dỗ chính là Đức Chúa Trời *đang bảo tồn* mạng sống của một người Y-sơ-ra-ên bởi việc thay thế bằng một con sinh tế. Sinh mạng con người thiêng liêng hơn nhiều so với mạng của một con vật bởi vì loài người được dựng nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời (Sáng 1:26; 9:6). Dân Y-sơ-ra-ên tồn tại trên đất là nhờ vào một sự can thiệp siêu nhiên làm cho Áp-ra-ham và Sa-ra có thể có một đứa con (Sáng 12:1-3). Nhưng mạng sống người gặp nguy hiểm trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời thánh khiết. Các sinh tế nhắc nhở họ rằng Đức Chúa Trời có quyền năng trên sự sống và sự chết – và Đức Chúa Trời muốn bày tỏ lòng nhân từ đối với họ.

Thiên Đàng (và Địa Ngục) trên Đất

Việc lôi kéo sự chú ý vào sự khác biệt của Đức Chúa Trời truyền tải những ý tưởng nhất định – không chỉ về Đức Chúa Trời, mà còn về các giới hạn siêu nhiên. Ý tưởng về “sự phân biệt vương quốc” là cơ bản đối với thế giới quan siêu nhiên của Y-sơ-ra-ên. Nếu nơi nào có sự hiện diện của Đức Chúa Trời ngự vào

là thánh, thì nơi khác sẽ không – nơi đó hoặc là bình thường hoặc, trong vài trường hợp là thù địch và xấu xa.

Sự hiện diện của chính Đức Chúa Trời được đánh dấu bằng những lời nhắc nhở về Ê-đen. Nhiều đặc điểm của Đền Tạm và Đền Thờ được thiết kế để làm cho người ta nghĩ đến Ê-đen, nơi mà trời và đất gặp nhau. Chân đèn bằng vàng được thiết kế và trang trí như một cái cây (Sáng 25:31-40), một sự tương đồng với Cây Sự Sống tại Ê-đen. Nó đứng bảo vệ trước bức màn ngăn chặn lối vào Nơi Chí Thánh, nơi Hòm Giao Ước được đặt để, nắp Hòm được thiết kế để làm chức năng như là một ngai cho Đức Chúa Trời (Xuất 25:10-22).

Chê-ru-bim bên trong Nơi Chí Thánh cũng là một sự liên tưởng đến Ê-đen. Chê-ru-bim của Ê-đen đứng canh gác tại nơi ngự của Đức Chúa Trời ở Ê-đen (Sáng 3:24). Chê-ru-bim trong Nơi Chí Thánh canh gác cho nắp Hòm Giao Ước (Xuất 25:18-20). Về sau, khi Sa-lô-môn xây dựng Đền Thờ, cấu trúc hình lều của Đền Tạm được đưa vào trong Đền Thờ và hai kê-ru-bim khổng lồ được lắp đặt trên Hòm như là một ngai cho Đức Chúa Trời, biến Hòm trở thành bệ chân của Ngài (Sử Ký 28:2).

Đền Thờ cũng được trang trí như Vườn Ê-đen, tràn ngập các hình ảnh của cây cối sum xuê và các loài vật (I Các Vua 6-7). Hình hoa, cây chà là, sư tử và những trái lựu được khắc vào công trình kiến trúc Đền Thờ. Đó là một sự nhắc nhở có thể thấy được về nơi đầu tiên mà Đức Chúa Trời đã đến trên đất để sống với gia đình con người của Ngài.

Dân Y-sơ-ra-ên cũng cần phải được nhắc nhở về mặt tối của địa lý vũ trụ. Nếu trại quân Y-sơ-ra-ên, và về sau là đất nước Y-sơ-ra-ên là đất thánh, là nhà của Đức Chúa Trời và dân sự Ngài, thì những lãnh thổ khác ngoài Y-sơ-ra-ên là vùng đất *không thánh khiết*. Đức Chúa Trời đã từ bỏ các nước từ lâu trước thời Si-nai và ban chúng cho các thần kém quyền năng hơn (Phục Truyền 4:19-20; 32:8-9). Một ngày nào đó, Ngài sẽ lấy lại các nước, nhưng trong suốt thời kỳ của Kinh Thánh, chúng vẫn là các vương quốc của sự tối tăm.

Một nghi lễ của dân Y-sơ-ra-ên đã làm rõ ý nghĩa của bài học này hơn bằng chi tiết khó quên. Đại Lễ Chuộc Tội (Yom Kippur), được tổ chức hằng năm và được mô tả trong Lê-vi Ký 16, bao gồm một bài học thực tế để nhắc nhở con người về vùng đất thánh và không thánh.

Hai con dê liên quan đến nghi lễ này. Một con được dâng làm tế lễ và huyết nó được rảy trong nơi thánh để thanh tẩy sự bất khiết của loài người trong cả một năm sắp đến. Con dê được dâng này “thuộc về ĐỨC GIÊ-HÔ-VA”. Con dê còn lại không bị giết – nó được thả đi vào hoang mạc sau khi Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm chuyển hết tội lỗi của cả hội chúng trên nó một cách tượng trưng. Con dê đó “thuộc về A-sa-ên”.

“A-sa-ên” là ai hay là cái gì? Một số bản dịch chuyển ngữ từ này thành *người hàm oan* thay vì A-sa-ên. Theo các Cuộn Biển Chết, từ Hê-bơ-rơ còn gây thắc mắc này là một tên riêng – tên của một con quỷ. Trong suốt hành trình trong hoang mạc để đến được Đất Hứa, dân Y-sơ-ra-ên đã từng dâng của lễ cho ma quỷ (Lê-vi Ký 17:7), bởi vì họ sợ rằng quân lực của ma quỷ sẽ đe dọa trại quân của họ. Suy cho cùng, hoang mạc nằm bên ngoài trại quân Y-sơ-ra-ên, và vì thế nó là nơi tồn tại của cái ác. Hành động này cần phải được ngăn chặn, và con dê thuộc về A-sa-ên đã thực hiện điều đó. Con dê dành cho A-sa-ên không phải là một của lễ dâng cho các thần ác – con dê không bao giờ được dâng. Thay vì vậy, thả nó vào trong hoang mạc là một cách tượng trưng để thanh tẩy vùng đất thánh (trại quân Y-sơ-ra-ên) khỏi tội lỗi.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Nhiều thứ thay đổi trong thời Tân Ước, nhưng cũng có nhiều thứ vẫn được giữ nguyên. Đức Chúa Trời vẫn *khác biệt*. Sự thánh khiết của Ngài đòi hỏi rằng chúng ta phải được thanh tẩy để vào trong sự hiện diện của Ngài. Đối với chúng ta, điều đó được thực hiện bởi việc tin vào điều Đức Chúa Giê-xu đã làm trên thập tự giá.

Mọi việc Chúa Giê-xu làm thay cho chúng ta đã có những ngụ ý siêu nhiên. Ngài đã đi vào hoang mạc – nơi mà chúng ta nghĩ là sẽ thấy quân lực của cái ác – và đã đắc thắng được sự cám dỗ của Sa-tan. Sự kiện này được tiếp nối bằng sự khởi đầu chức vụ của Ngài, đỉnh điểm là đắc thắng Sa-tan, là kẻ “cầm quyền sự chết” (Hê-bơ-rơ 2:14). Chúa Giê-xu đã bị đóng đinh *bên ngoài* thành thánh (Hê-bơ-rơ 13:12). Ngài đã bị ô uế bởi vì tội lỗi của chúng ta chất trên Ngài, và Giê-ru-sa-lem là đất thánh.

Sự chết và sống lại của Chúa Giê-xu thanh tẩy chúng ta – khiến chúng ta xứng đáng với sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Tội lỗi của chúng ta đã được “cắt đi” (Rô-ma 11:27, cũng hãy xem I Giăng 3:5). Dù là tội nhân ô uế, chúng ta được nên thánh nếu ở trong Đấng Christ. Dù không toàn vẹn, sự bất toàn của chúng ta được bỏ qua vì có Chúa Giê-xu. Chỉ đơn giản như vậy, nhưng lại rất sâu sắc.

Chúng ta có khuynh hướng nghĩ rằng dân Y-sơ-ra-ên được nhiều đặc quyền về thuộc linh trong nhiều phương diện hơn chúng ta. Dù sao đi nữa, họ đã có sự hiện diện của Đức Chúa Trời ngay ở giữa họ. Họ đã sống trong một thế giới mà địa lý vũ trụ siêu nhiên lại *có thật*. Chúng ta có khuynh hướng cho rằng chúng ta sẽ thuộc linh hơn, hướng về Chúa nhiều hơn, nếu mà chúng ta có được những điều họ từng có, nếu mà những lời nhắc nhở liên tục của Chúa đó có ở trong cuộc sống hiện thực của chúng ta.

Kinh Thánh Tân Ước nói rằng *những lời đó vẫn ở đây*.

Chúng ta không cần phải có một Đền Tạm hay là một Đền Thờ để đánh dấu nơi thánh. Chính thân thể của chúng ta là nơi thánh. Phao-lô gọi thân thể trên đất của chúng ta là “nhà tạm” (II Cô-rinh-tô 5:4) bởi vì chúng ta được ngự bởi cùng một sự hiện diện thánh đã từng đầy đầy Nơi Chí Thánh của Đền Tạm hay Đền Thờ thuở xưa (Rô-ma 8:9-11). Cuối cùng thì thân thể chúng ta, nhà trên đất của linh hồn chúng ta sẽ chết, để được thay thế bằng một “nhà không bởi tay con người xây dựng” (II Cô-rinh-tô 5:1-3), một nơi ở trên trời – là Ê-đen mới, thiên đàng trở lại với đất (Khải 22:1-3).

Bởi vì Đức Chúa Trời ngự trong những người tin ngày nay qua Thánh Linh Ngài, mỗi một hội thánh – mỗi nơi nhóm lại của những người tin - là đất thánh. Đó là lý do Phao-lô, khi đau buồn viết thư cho hội thánh Cô-rinh-tô để loại trừ một Cơ Đốc Nhân không chịu ăn năn mà cứ sống trong tội lỗi, chỉ dẫn họ “phó kẻ như thế cho Sa-tan” (I Cô-rinh-tô 5:5). Hội thánh là đất thánh. Bên ngoài sự thông công giữa các tín đồ là lãnh địa của Sa-tan. Đó là nơi mà tội lỗi và sự tự hủy diệt của nó thuộc về.

Đã đến lúc chúng ta nhìn lại chính mình bằng đôi mắt siêu nhiên. Bạn là con của Đức Chúa Trời, xứng đáng với nơi thánh, không phải vì những gì bạn làm hay không làm, nhưng vì bạn ở trong Đấng Christ, được làm con nuôi của Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:25; Ga-la-ti 4:5). Bạn đã được đưa ra khỏi vương quốc của sự tối tăm và “được đem vào vương quốc của Con yêu dấu Ngài” (Cô-lô-se 1:13).

Chúng ta không bao giờ, dù là trong giây lát, được phép quên rằng ở trong Đấng Christ chúng ta là ai – và điều đó có nghĩa là gì đối với thế gian này.

CHƯƠNG CHÍN

Chiến Tranh Thánh

Kinh Thánh là một quyển sách gây tranh cãi. Những người không xem Kinh Thánh là Lời của Chúa thường chống đối lại những gì Kinh Thánh nói. Nhưng có một số phần trong Kinh Thánh làm cho ngay cả các Cơ Đốc Nhân cũng cảm thấy không thoải mái. Cuộc chiến của Y-sơ-ra-ên để chinh phục Đất Hứa là một trường hợp như thế.

Tại sao vậy? Phần lớn là vì sự giết chóc. Nó có vẻ là giết chóc bừa bãi và giết triệt để. Tại sao lại cần phải giết toàn bộ dân chúng của một số thành phố - đàn ông, phụ nữ, trẻ em, và kể cả súc vật? Tại sao không để các cư dân ở đó đầu hàng? Đuổi họ đi không phải là tốt hơn tàn sát họ sao?

Có một đáp án cho những sự bất bình đó – nhưng tôi khám phá ra rằng đáp án này cũng làm cho Cơ Đốc Nhân khó chịu như là vấn đề của nó. Bạn chỉ có thể hiểu được lý do căn bản và động cơ giết chóc của cuộc chinh phục khi mà bạn nhìn chúng qua thế giới quan siêu nhiên của một người Y-sơ-ra-ên.

Lập Luận Siêu Nhiên của Y-sơ-ra-ên

Những trận chiến vì vùng Đất Hứa được cấu trúc bởi hai yếu tố, cả hai đều đã đâm rễ sâu sắc trong sự hiểu biết của Y-sơ-ra-ên về thế giới của họ không chỉ là chỗ ở trong nhân loại mà còn là phần thưởng trong một cuộc chiến thuộc linh vô hình. Chúng ta đã nói về cả hai yếu tố này, nhưng chúng ta hãy xem lại.

Một yếu tố là sự sa ngã từ các sự kiện tại Thập Ba-bên, khi Đức Chúa Trời quyết định, sau khi các nước phản nghịch lại Ngài, rằng Ngài không muốn một mối liên hệ trực tiếp với con người tại các nước đó nữa. Thay vì vậy, Ngài đã chỉ định các thành viên hội đồng thánh của Ngài, các con trai của Đức Chúa Trời quản trị các nước đó. (Phục Truyền 4:19-20; 32:8-9). Sau đó, Ngài đã kêu gọi Áp-ra-ham và làm cho ông và vợ ông là Sa-ra có một con trai (Y-sác), để từ ông mà một dân tộc Y-sơ-ra-ên sẽ hình thành.

Chúng ta đã học trong Thi Thiên 82 rằng các thần kém quyền năng hơn đã trở nên đồi bại. Họ đã cho phép sự bất công xảy ra. Con người bắt đầu thờ lạy họ thay vì thờ phượng Đức Chúa Trời Chí Cao. Vì thế, họ trở thành những kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời và dân sự của Ngài là Y-sơ-ra-ên. Bởi vì một số trong các nước đó nằm trong địa phận Ca-na-an, là nơi Đức Chúa Trời đã có chủ ý ban cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài sau cuộc xuất hành, Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên đã tin rằng những dân tộc đang chiếm đóng ở các vùng đất này là kẻ thù sinh tử của họ và thần của các dân tộc này sẽ làm mọi cách để tiêu diệt Y-sơ-ra-ên.

Yếu tố thứ hai thậm chí còn đáng sợ hơn cho dân Y-sơ-ra-ên. Nó giải thích rõ ràng nhất bởi những gì đã xảy ra khi dân Y-sơ-ra-ên đến biên giới của Ca-na-an, vùng Đất Hứa.

Môi-se đã sai mười hai thám tử đi vào Ca-na-an để tường trình lại về vùng đất và cư dân ở đó. Các thám tử trở về với những bằng chứng rằng vùng đất này thật là tuyệt vời – nó “đượm sữa và mật” –

giống y như Đức Chúa Trời đã phán bảo với họ (Dân 13:27). Nhưng rồi họ đưa ra một tin gây sốc: “Vùng đất mà chúng tôi đã do thám là một vùng đất ăn nuốt dân mình. Tất cả những người chúng tôi thấy tại đó đều là những người cao lớn. Chúng tôi đã thấy những người cao lớn ấy, tức là con cháu A-nác, là giống dân khổng lồ ở đó. Chúng tôi thấy mình giống như con cào cào và chúng thấy chúng tôi cũng vậy (Dân 13:32-33).

Chúng ta đã từng nói về người Nê-phê-lim trước đây. Họ là dòng giống độc ác của các con trai của Đức Chúa Trời và các con gái loài người trong Sáng 6:1-4. Những người khổng lồ A-na-kim mà các thám tử Y-sơ-ra-ên nhìn thấy ở Ca-na-an là hậu duệ của họ, và cũng có thêm một số nữa trong bọn họ sống rải rác khắp vùng đất Ca-na-an, giữa các nước và các thành mà dân Y-sơ-ra-ên phải đánh bại để chiếm lấy vùng đất (Dân 13:28-29). Nhiệm vụ chinh phục vùng đất và các thần của nó trước đây đã có vẻ khó khăn; giờ đây còn trông có vẻ hoàn toàn bất khả thi. Bây giờ, để chiếm được vùng đất, họ sẽ phải đối diện với những chiến binh có cỡ người to lớn khác thường.

Chỉ có hai trong số các thám tử – Giô-suê và Ca-lép – là tin rằng Đức Chúa Trời sẽ giúp dân Y-sơ-ra-ên đánh bại người A-na-kim. Những người còn lại đã thuyết phục dân sự rằng họ sẽ thua trận. Thay vì tin cậy rằng Đức Chúa Trời – cùng một Đức Chúa Trời đã từng tiêu diệt hoàn toàn Pha-ra-ôn và đội quân của ông ta – sẽ can thiệp để ban cho họ chiến thắng, họ lại than van: “Chúng ta không thể đi lên chống cự nổi dân này vì chúng mạnh hơn ta” (Dân 13:31).

Đức Chúa Trời đáp: “Dân này khinh Ta và không tin Ta cho đến chừng nào, mặc dù Ta đã làm nhiều phép lạ giữa họ?” (Dân 14:11). Thật ra, Đức Chúa Trời đã nổi giận đến nỗi Ngài đe dọa sẽ truất quyền thừa kế của Y-sơ-ra-ên – điều mà chính Ngài đã từng làm với các nước tại Thập Ba-bên – và khởi sự trở lại, nhưng lần này là với Môi-se: “Ta sẽ giáng dịch bệnh trên họ và tước quyền thừa kế của họ (theo bản dịch TTHĐ là *tiêu diệt* họ), nhưng Ta sẽ làm cho con thành một dân lớn hơn và mạnh hơn họ.” (Dân 14:12).

Môi-se đã cầu xin Đức Chúa Trời động lòng thương xót (Dân 14:13-19). Ngài đã nguôi giận, nhưng Ngài không thể bỏ qua sự vô tín của dân sự. Họ phải học được một bài học. Bài học này sẽ rất khắc nghiệt. Ngài phán với Môi-se:

“Ta đã tha thứ cho họ theo lời con cầu xin. Nhưng, Ta lấy sự sống và sự vinh quang đầy dẫy khắp đất của Ta là Giê-hô-va mà quả quyết rằng tất cả những người đã thấy vinh quang và phép lạ mà Ta đã làm tại Ai Cập và trong hoang mạc rồi, nhưng đã thử Ta mười lần, cũng như không vâng lời Ta, thì chẳng một ai trong họ sẽ thấy xứ mà Ta đã thề hứa ban cho ông cha họ. Không người nào khinh thường Ta mà được thấy xứ đó...”

Thầy các con sẽ ngã chết trong hoang mạc. Tất cả những người đã được kiểm tra từ hai mươi tuổi trở lên, là những kẻ đã cấn nhằn với Ta, sẽ không được vào xứ mà Ta thề ban cho các con, ngoại trừ Ca-lép con trai Giê-phu-nê và Giô-suê, con trai của Nun. Nhưng Ta sẽ đem vào xứ đó những đứa con nhỏ đó mà các con nói rằng chúng sẽ bị giặc bắt đi, và chúng sẽ vui hưởng xứ mà các con đã khinh bỏ.” (Dân 14:20-31)

“Mười lần” là một cách nói tu từ trong thời kỳ Kinh Thánh cho cụm từ “hết lần này đến lần khác” (Sáng 31:7; Gióp 19:3). Cho đến thời điểm này, Đức Chúa Trời đã chịu đựng những lời phàn nàn của dân sự. Thay vì vui mừng vì họ không còn là những nô lệ ở Ai Cập nữa, họ lại chăm chú về những đồ ăn họ

phải ăn (Dân 11:1-14; 31-35) và về Môi-se, người lãnh đạo được Đức Chúa Trời lựa chọn (Dân 12:1-6). Nhưng lòng kiên nhẫn của Ngài đã cạn; lần này, sự vô tín của họ sẽ phải trả một cái giá khủng khiếp. Y-sơ-ra-ên sẽ phải lang thang trong đồng vắng suốt bốn mươi năm cho đến khi toàn bộ những người trưởng thành bất tín ngã chết hết.

Cơ Hội Thứ Hai

Y-sơ-ra-ên sẽ có một cơ hội thứ hai để chiếm lấy Đất Hứa. Phục 2-3 đã ký thuật, trong suốt bốn mươi năm lang thang, dân Y-sơ-ra-ên dừng chân thế nào ở vùng lãnh thổ nằm một phía của Sông Giô Đanh (được gọi là Transjordan), đến phía đông của Đất Hứa. Vùng đất Transjordan là Ê-đôm, Mô-áp và Am-môn, những vùng lãnh thổ mà Đức Chúa Trời đã ban cho dòng dõi của Lót, cháu của Áp-ra-ham, và Ê-sau, anh trai của Gia-cốp. Người dân sống ở đó là những người bà con của dân Y-sơ-ra-ên ... dù sao thì cũng hầu hết bọn họ. Nhưng cũng còn có những người khác.

Đức Chúa Trời đã chỉ dẫn cho Môi-se thực hiện cuộc hành trình này với một mục đích cụ thể. Nó không phải để thăm viếng những người họ hàng xa. Dân Y-sơ-ra-ên cuối cùng đi vào một vùng đất được gọi là Ba-san. Nơi này có một tiếng tăm đáng sợ. Trong văn học cổ đại ngoài Kinh Thánh, Ba-san được biết đến như là “nơi của rắn độc.” Hai thành phố lớn nhất của nó là Ách-ta-rôt và Ê-t-rê-i, cả hai được nhắc đến có liên hệ với hành trình này (Phục Truyền 1:4; Giô-suê 13:12), được xem là cổng vào vương quốc dưới lòng đất của người chết. Trong ngữ cảnh của thế giới quan siêu nhiên của Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên đi vào cửa địa ngục.

Và đó chưa phải là tất cả.

Đức Chúa Trời đã đưa dân Y-sơ-ra-ên đến đó để đối mặt với hai vua Si-hôn và Ốc. Hai vua này là dân A-mô-rít (Phục Truyền 3:2-3; 31:4) và là những kẻ trị vì giống người mà Kinh Thánh gọi là Rê-pha-im. Như Phục Truyền 2:11 đã ghi chú lại một cách quan ngại, người A-na-kim cũng “được tính là người Rê-pha-im”. Đức Chúa Trời, qua Môi-se, đã đưa dân sự đến một khu vực khác cũng được chiếm đóng bởi cùng một loại người khổng lồ như vậy là những người đã làm các thám tử Y-sơ-ra-ên sợ hãi dẫn đến sự vô tín nhiều năm trước (Dân 13:32-33), là sự kiện đã dẫn đến bốn mươi năm lang thang.

Tại sao Đức Chúa Trời lại đưa họ đến đó? Bởi vì sự đương đầu này là sự ném trái trước của những điều sẽ phải được thực hiện khi bốn mươi năm đó chấm dứt. Cuối cùng thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ phải vượt qua sông Giô-đanh để chiếm lấy vùng đất mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ. Đức Chúa Trời đang thử dân sự của Ngài. Liệu họ sẽ tin cậy và chiến đấu trong lần này không? Nếu vậy, một chiến thắng sẽ mang đến cho họ sự tự tin và đức tin về những việc sắp xảy đến.

Dân Y-sơ-ra-ên đã từng cấp đầu bỏ chạy những năm về trước. Nhưng lần này, câu chuyện kết thúc đã khác rồi. Khi Môi-se nói: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã phó Si-hôn cho chúng ta, và chúng ta đã đánh bại vua ấy, cùng các con trai và dân chúng của vua... Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng phó vào tay chúng ta Ốc, vua Ba-san, và toàn quân của vua. Chúng ta đã đánh vua ấy tan tác cho đến khi không còn một người sống sót.” (Phục Truyền 2:33; 3:3). Tiên tri A-môt, nhắc lại cuộc đương đầu đó trong sách của ông nhiều năm sau, mô tả kết quả như thế này: “Chính [Đức Giê-hô-va] đã hủy diệt người A-mô-rít trước mặt chúng, là giống người cao hơn cây bá hương, và mạnh như cây sồi.” (A-môt 2:9).

Đó thật là một cách khó khăn để họ khởi sự cơ hội thứ hai của mình. Đức Chúa Trời đã truyền lệnh rằng họ phải đối mặt với sự sợ hãi của mình – nỗi khiếp sợ đã đem lại cho họ cái giá phải trả là bốn

mười năm lang thang vô định. Họ đã có Đức Chúa Trời là Đấng đã phân rẽ Biển Đỏ bên cạnh họ. Đã đến lúc họ nhớ lại điều đó.

“Bị Tận Diệt”

Y-sơ-ra-ên đã chiến thắng trong ngày tranh chiến với Si-hôn và Óc. Và chính là ở chỗ này mà chúng ta có thể lần đầu ném trái được lý do tại sao cuộc chinh phục Đất Hứa tại nhiều thời điểm lại liên quan đến sự hủy diệt. Toàn bộ dân chúng trong các thành là quê hương của người khổng lồ Rê-pha-im đã bị “tận diệt” (Phục 3:6). Mục tiêu không phải là trả thù. Mục tiêu là để bảo đảm xóa sạch toàn bộ huyết thống Rê-pha-im. Đối với dân Y-sơ-ra-ên, huyết thống của giống dân khổng lồ này là thuộc về ma quỷ, đã được sinh ra bởi những hữu thể thánh phản nghịch và sa ngã. Họ không thể nào cùng tồn tại với một di sản thuộc về ma quỷ.

Thời gian trôi qua, và trước khi dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để tiến vào Ca-na-an, Môi-se qua đời. Việc lãnh đạo dân sự được truyền lại cho Giô-suê. Ông đã lãnh đạo nhiều chiến dịch quân sự trong công cuộc chinh phục Đất Hứa của dân Y-sơ-ra-ên, và các chiến dịch đó được dẫn dắt bởi hai yếu tố mà tôi đã ghi chú lại ở đầu chương này: đánh đuổi các nước thù nghịch và, trong khi đó, cũng xóa sạch dòng giống của những kẻ khổng lồ.

Nếu được nhìn trong bối cảnh đó, cuộc chinh phục Đất Hứa là một cuộc chiến tranh thánh – một cuộc chiến chống lại các thế lực bóng tối và các kẻ thù ở dưới sự cai trị của các thần thù nghịch mà Kinh Thánh nói là các thực thể thuộc linh có thật.

Lập luận của cuộc chinh phục được tóm tắt rất rõ trong Giô-suê 11:21-22:

Trong lúc đó, Giô-suê quét sạch dân A-na-kim ở miền đồi núi gồm Hép-rôn, Đê-bia, A-náp và ở khắp miền đồi núi Giu-đa cũng như khắp vùng đồi núi Y-sơ-ra-ên. Giô-suê tận diệt chúng luôn với các thành của chúng. Chẳng còn người A-na-kim nào trong đất của dân Y-sơ-ra-ên; chỉ còn lại một số ít ở Ga-xa, Gát và Ách-đốt.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Các chiến dịch của Giô-suê gần như đều thành công, nhưng không hoàn toàn. Một số tên khổng lồ đã trốn thoát – và trong khi điều đó có thể không có gì là quan trọng, nó lại báo trước cho các sự kiện sẽ xảy đến. Một số bọn họ tập trung ở Gát. Gát trở thành một thành của Phi-li-tin (Giô-suê 13:3) và là quê hương của Gô-li-át trong thời của Vua Đa-vít (I Sa-mu-ên 17:4). Gô-li-át cũng không phải là tên khổng lồ duy nhất ở Gát (I Sử Ký 20:5-8). Không phải tất cả các dân từng bị “tận diệt” trong suốt cuộc chinh phục Đất Hứa đã thật sự bị tiêu diệt, và sự thật mà cuộc chinh phục đã không hoàn thành tất cả các lời chỉ dẫn quan trọng của nó đã đem lại nhiều hậu quả cho dân Y-sơ-ra-ên.

Sách Các Quan Xét cho chúng ta biết rằng cuộc chinh phục đã không được trọn vẹn trong những cách khác tại thời điểm Giô-suê qua đời. Người ta đã không bao giờ hoàn toàn nhận ra điều đó. Dân Y-sơ-ra-ên đã quyết định rằng họ đã làm khá tốt rồi và bất tuân mạng lệnh của Đức Chúa Trời để đuổi sạch các nước khác. Nhưng sự vâng lời nữa vời chính là sự bất tuân.

Dân Y-sơ-ra-ên đã phải mất hàng thế kỷ trả giá cho quyết định của họ về việc rút ngắn các mục tiêu của Đức Chúa Trời. Sách Các Quan Xét lặp đi lặp lại một vòng lẩn quẩn đáng sợ: Y-sơ-ra-ên cứ hết

lần này đến lần khác bị lấn át bởi các nước thù nghịch, và tin rằng sự trung thành với Đức Chúa Trời gần như bị dập tắt. Mọi việc đã được cải thiện trong thời Vua Đa-vít và con trai ông là Sa-lô-môn, nhưng khi Sa-lô-môn qua đời thì dân Y-sơ-ra-ên lại bị tan rã bởi nội chiến và sự thờ thần tượng.

Vinh quang của cuộc chinh phục đã bị che phủ bởi thất bại trường kỳ. Sự thất bại đã được nhận lấy ngay trước chiến thắng trong tầm tay. Sự cai trị vương quốc của Đức Chúa Trời – kế hoạch của Ngài cho một Ê-đen được phục hồi – đã hoàn toàn chìm vào trong lửa. Thế giới quan siêu nhiên được sát nhập từ Ba-bên, với các nước không tin dưới sự cai trị của các thần ác, vẫn giữ nguyên. Y-sơ-ra-ên bị đánh bại và tản lạc, và Đất Hứa của họ trở thành dưới quyền cai trị của các thần khác và dân sự của chúng. Thế giới quan đó cũng ngấm vào Tân Ước nữa. Phao-lô dùng các từ ngữ như là những sự thống trị, các thẩm quyền, các ngôi vua và các quyền lực để mô tả các thế lực bóng tối. Mỗi một từ ngữ đó được dùng trong thế giới cổ đại để nói về sự cai trị theo vùng địa lý.

Nguyên nhân của thất bại của dân Y-sơ-ra-ên là sự bất tuân và sự vô tín trong một phần dân sự của Đức Chúa Trời. Con người thì yếu đuối. Chúng ta có thể tự hỏi tại sao Đức Chúa Trời lại xem trọng chúng ta. Nhưng khi nhìn lại vườn Ê-đen, chúng ta biết tại sao. Đức Chúa Trời đã tự đặt ra cam kết với loài người. Chúng ta là những người mang hình ảnh của Ngài, là gia đình trên đất của Ngài. Kế hoạch đầu tiên của Ngài về việc cai trị trái đất đã bao gồm chúng ta trong đó. Bởi vì việc Đức Chúa Trời từ bỏ sự tham dự của con người trong sự cai trị trên đất của hội đồng Ngài sẽ gửi đi một thông điệp là Ngài đã không thể làm cho điều đó thành công hoặc là đó là một ý kiến tồi tệ ngay khi bắt đầu. Đức Chúa Trời không bao giờ không thể đạt được mục tiêu của chính Ngài. Và cũng như đã được đề cập ở một chương trước đây, Ngài không bao giờ mắc sai lầm.

Đã đến lúc phải có cách tiếp cận mới cho vấn đề cũ kỹ về tội lỗi và thất bại. Không thể tin tưởng loài người trong việc làm sống lại sự cai trị vương quốc kiểu Ê-đen nữa. Chỉ có mình Đức Chúa Trời mới có thể làm điều cần phải làm mà thôi. Chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể đáp ứng được những nghĩa vụ của giao ước của chính Ngài. Nhưng con người sẽ không bị bỏ qua một bên. Thay vì vậy, *Đức Chúa Trời sẽ phải trở thành người*. Chính Đức Chúa Trời sẽ phải làm trọn Luật Pháp và các giao ước và sau đó mang trên Ngài án phạt cho thất bại của toàn nhân loại. Nhưng việc làm trọn giải pháp không ai có thể nghĩ đến đó có nghĩa là giải pháp đó phải được giữ bí mật với mọi người, kể cả những hữu thể siêu nhiên thông minh chống nghịch lại các mục đích của Ngài. Điều đó sẽ không dễ dàng đâu.

CHƯƠNG MƯỜI

Giấu Kín Trong Cảnh Hiên Nhiên Trước Mặt

Kể từ sự sa ngã, Đức Chúa Trời đã luôn cố gắng làm sống lại mục tiêu ban đầu của Ngài cho Ê-đen: để sống cùng cả gia đình thánh và gia đình loài người của Ngài trên đất. Đức Chúa Trời đã bảo A-đam và Ê-va sinh sôi thật nhiều, và nhờ vậy có thể rao truyền luật lệ tốt lành của Đức Chúa Trời ra khắp hành tinh này. Đức Chúa Trời mong muốn rằng cả trái đất sẽ trở thành nơi trời và đất gặp nhau, nơi mà loài người có thể vui vẻ sống với các thánh, và là nơi các thánh có thể vui sống trên đất và với con người. Chúng ta biết rằng *kế hoạch* đó đã diễn tiến thế nào.

Một Lịch Sử của Thất Bại

Con người đã phạm tội và bị đuổi ra khỏi sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Vườn Ê-đen đã bị đóng cửa. Kẻ thù thánh, Con Rắn, bị trục xuất – bị quăng xuống hay là bị đoán phạt – khỏi sự hiện diện của Đức Chúa Trời trên đất, xuống nơi mà cái chết cai trị, nơi sự sống không còn là vĩnh cửu. Hẳn trở thành chúa của những kẻ chết, và vì thế có quyền trên mọi con người từng sống động – bởi vì họ phạm tội, và tiền công của tội lỗi là sự chết (Rô-ma 6:23).

Sau cơn nước lụt, Đức Chúa Trời đã lập lại mục tiêu của Ê-đen đối với Nô-ê và gia đình ông: Hãy sinh sản thật nhiều. Đó là một sự hành động trở lại. Thay vì thế, con người lại phản nghịch. Thay vì vâng lời Đức Chúa Trời và rao truyền sự hiểu biết và luật lệ của Đức Chúa Trời khắp mọi nơi, họ lại xây một cái tháp nơi mà Đức Chúa Trời có thể đến với họ.

Lại thất bại rồi. Đức Chúa Trời sẽ không ủng hộ việc đó. Ngài đã làm hỗn độn tiếng nói của các nước và giao các nước đó cho hội đồng thánh của Ngài cai trị. Rồi Ngài quyết định bắt đầu lại với một gia đình con người mới – qua Áp-ra-ham và Sa-ra. Ngài sẽ trở lại với các nước khác – thông qua dòng dõi của Áp-ra-ham – một khi mà quyền cai trị vương quốc của Ngài được phục hồi (Sáng 12:3).

Kế hoạch này lại cũng thất bại. Nỗ lực kế tiếp cũng vậy. Đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, rồi đến Si-nai, và rồi cuối cùng là đến Đất Hứa. Y-sơ-ra-ên đã thất bại. Cuối cùng, Đức Chúa Trời đã đẩy lên Đa-vít, sau đó là Sa-lô-môn. Nhưng sau khi Sa-lô-môn qua đời, Y-sơ-ra-ên đã đi theo các thần khác và dân Y-sơ-ra-ên trở thành thù nghịch với nhau. Đức Chúa Trời đã đuổi họ ra khỏi Đất Hứa để bị lưu đày.

Câu chuyện của loài người, ra khỏi sự hiện diện của Đức Chúa Trời, là một câu chuyện thất bại. Điều này là vì con người đã bị hư mất kể từ lúc bị sa ngã. Tất cả con người đều bất toàn và trở nên xa lạ với Đức Chúa Trời. Không có lãnh đạo con người nào có thể được tin tưởng để bắt đầu và duy trì vương quốc của Đức Chúa Trời. Họ sẽ chống lại việc chỉ trung thành với một mình Đức Chúa Trời. Họ sẽ đi theo ý riêng của mình. Con người sẽ phạm tội, thất bại và gia nhập với chúa của sự chết, là kẻ thù lớn của Đức Chúa Trời. Nhưng khả năng của Đức Chúa Trời về việc chia sẻ phước hạnh được trở thành những vị vua được giao quyền để cai trị một Ê-đen mới không thể thành hiện thực nếu không có con người. Và cách duy nhất mà con người có thể duy trì cho đến cùng kế hoạch của Đức Chúa Trời sẽ phải là họ phải được làm mới lại. Lỗi nguyên của sự sa ngã phải được hóa giải.

Và vì thế, Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch.

Giải Pháp – và một Vấn Đề

Đức Chúa Trời cần một con người nhưng lại hơn cả một con người bình thường – một người mà có thể chống lại cám dỗ, một người sẽ vâng phục, một người xứng đáng với ngôi vị vua, một người có thể đảo ngược lời nguyền của sự chết bằng cách chết đi và rồi sống lại bằng chính quyền năng của người ấy. Tất cả những điều ấy chỉ có thể xảy ra bằng một cách duy nhất: Chính Đức Chúa Trời phải trở nên con người. Đức Chúa Trời sẽ làm trọn kế hoạch của chính Ngài, *khi làm một con người*, cho toàn nhân loại, và phục hồi Ê-đen. Chỉ khi loài người được tha thứ và làm cho nên thánh giống như Chúa Giê-xu thông qua năng quyền phục sinh (I Giăng 3:1-3) thì Ê-đen mới trở thành hiện thực.

Nhưng có một vấn đề. Nếu kế hoạch này bị khám phá – rằng con người đó chính là Đức Chúa Trời đã đến đây để chết và sống lại để đảm bảo rằng khái tượng đầu tiên của Đức Chúa Trời sẽ được phục hồi – các thế lực bóng tối sẽ không bao giờ bị mắc bẫy vào kế hoạch đó.

Đây chính xác là những gì Phao-lô đã nói trong một bức thư gửi cho hội thánh Cô-rinh-tô:

Nhưng chúng tôi rao giảng sự khôn ngoan, mầu nhiệm và kín giấu của Đức Chúa Trời, điều đã được Đức Chúa Trời định sẵn từ trước các thời đại cho sự vinh quang của chúng ta. Không có nhà lãnh đạo nào của đời này biết được điều đó, vì nếu biết, họ đã không đóng đinh Chúa vinh quang vào thập tự giá”. (I Cô-rinh-tô 2:7-8)

Phao-lô đang nói về ai vậy? Cụm từ *các nhà lãnh đạo* có thể nói về nhà cầm quyền con người – như là Bôn-xơ Phi-lát và các lãnh đạo Do Thái – nhưng Phao-lô cũng nhìn thấy được những quyền lực ma quỷ ở các nơi trên trời (Ê-phê-sô 2:2). Kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời, cả con người và thần thánh, đều phải không được biết về bí mật này. Mọi thứ đều phụ thuộc vào sự chết và sự sống lại của Đức-Chúa-Trời-thành-người đó.

Nhưng làm sao bạn có thể giữ điều đó bí mật được?

Đấng Mê-si-a Bí Ẩn

Đức-Chúa-Trời-thành-người là Đấng mà sự phục hồi Ê-đen phụ thuộc vào dĩ nhiên chính là Giê-xu người Na-xa-rét. Nhưng bạn có ngạc nhiên không khi tôi gợi ý rằng kế hoạch cứu rỗi này được giữ bí mật? Chúng ta không thể đọc cả Kinh Thánh Cựu Ước và nhìn thấy cả kế hoạch sao? Không đâu, chúng ta không thể đâu.

Bạn có tin hay không, không có một câu Kinh Thánh nào trong Cựu Ước sử dụng từ ngữ Mê-si-a về một người thật ra là Đức Chúa Trời và sẽ chịu chết cho tội lỗi của nhân loại. Ngay cả Ê-sai 53:11 với chân dung của một “người đầy tớ chịu khổ” trong đó cũng không. Từ ngữ Mê-si-a chưa bao giờ xuất hiện trong chương đó, và trong những chỗ khác của sách Ê-sai, từ ngữ “đầy tớ” nói đến một đất nước Y-sơ-ra-ên, chứ không phải một cá nhân (Ê-sai 41:8; 44:1-2, 21; 45:4; 48:20; 49:3). Và từ ngữ Mê-si-a, có nghĩa là “được xức dầu” gần như luôn nói đến Đa-vít hay là một trong những con cháu của ông là những vị vua trị vì sau ông.

Thật ra, bằng chứng của những gì tôi đang nói – rằng lý lịch của một Đấng thánh Mê-si-a, là Đấng sẽ chịu chết và sống lại sẽ khó tìm thấy được trong Cựu Ước – lại rõ ràng trong Tân Ước.

Hãy nghĩ đến cách các môn đồ của Chúa Giê-xu phản ứng khi Ngài bảo họ rằng Ngài sẽ đến Giê-ru-sa-lem để chịu chết. Thông báo đó làm họ bối rối và lo buồn (Ma-thi-ơ 17:22-23; Mác 9:30-32). Họ đã không đáp lại bằng cách nói rằng: “Ồ, đúng rồi, chúng con đã đọc về điều đó trong Kinh Thánh.” Phi-e-rô thậm chí còn trách Chúa Giê-xu vì đã nói như vậy (Ma-thi-ơ 16:21-23).

Các môn đồ đã không ý thức, không có ý niệm gì về kế hoạch mới này của Đức Chúa Trời. Họ nghĩ về Chúa Giê-xu chỉ như là một con cháu của Vua Đa-vít và có quyền cai trị ngôi vua hợp pháp, một người làm những phép lạ giống như các tiên tri thời Cựu Ước từng làm.

Ngay cả *sau* sự phục sinh, các môn đồ đã phải được mở tâm trí của họ ra *một cách siêu nhiên* để thấy được một Đấng Mê-si-a chịu khổ. Sau khi Chúa Giê-xu đã sống lại từ cõi chết, Ngài đã hiện ra với họ và phán rằng:

“Đây là những lời mà Ta đã phán với các con khi Ta còn ở với các con: Mọi điều đã chép về Ta trong Luật Pháp Môi-se, các sách Tiên Tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm.” Bấy giờ, Ngài mở trí cho các môn đồ để hiểu Kinh Thánh. (Lu-ca 24:44-45)

“Kế hoạch mới” của Đức Chúa Trời – rằng Ngài sẽ chết và sau đó sống lại từ cõi chết để đảo ngược lời nguyền của sự sa ngã – hoàn toàn không hiển nhiên trong Cựu Ước. Thay vì thế, những manh mối nằm rải rác khắp Kinh Thánh Cựu Ước trong hàng tá chỗ. Kế hoạch đó đã không bao giờ được bày tỏ ra tại một chỗ. Lý lịch của Đấng Mê-si-a chỉ rõ ràng khi chúng ta đã biết trước về Ngài – và ngay cả thế thì cũng chỉ dành cho người nào đã hiểu rõ cần phải tìm và mong đợi điều gì.

Các hữu thể siêu nhiên độc ác thông minh, dĩ nhiên, đã biết rằng con trai được báo trước của Đa-vít đã đến (Ma-thi-ơ 8:28-29; Lu-ca 4:31-35). Chúng đã có thể hiểu từ Cựu Ước được bao nhiêu đó. Nhưng ma quỷ chưa bao giờ nói gì để gây ấn tượng là chúng hiểu rằng Chúa Giê-xu đến trái đất để chết và sống lại, đảo ngược lời nguyền.

Như Phao-lô đã nói, nếu chúng và Sa-tan hiểu được điều đó, chúng sẽ không bao giờ xúi giục những người như Giu-đa phản nộ Chúa Giê-xu cho những kẻ muốn Ngài phải chết. Ma quỷ và những kẻ ngang hàng của hắn là nhiều thứ, nhưng chúng không phải là con nít. Chúng đã *bị lừa* vào việc giết chết Chúa Giê-xu, y như Đức Chúa Trời đã dự định. Chúng đã tung ra hàng loạt sự kiện dẫn chúng đến sự chết của chính chúng. Điều đó là một chỉ dẫn sai đã được dự tính trước một cách thiêng liêng.

Một Phần của Bản Lý Lịch

Nhờ sự nhận thức đã có về Ngài, chúng ta có thể thấy những mảnh ghép về lý lịch của Đấng Mê-si-a rõ ràng hơn là các môn đồ có thể thấy trước đây. Trong khi không có câu Kinh Thánh nào mô tả một Đấng Cứu Chuộc thánh là con vua Đa-vít chịu chết và sống lại để đảo ngược lời nguyền, những mạch tư tưởng đó lại ở khắp trong Cựu Ước. Đã nhìn thấy được kế hoạch được thực hiện thế nào, bạn có thể tìm được một mạch văn và bắt đầu các mẫu sau đây.

Ví dụ: Hãy hỏi: “Ai là con của Đức Chúa Trời?” Câu trả lời không phải là “Chúa Giê-xu” trong Cựu Ước. A-đam là con trai của Đức Chúa Trời – ông là con người đầu tiên. Y-sơ-ra-ên được gọi là con

của Đức Chúa Trời (Xuất 4:23; Ô-sê 11:1). Vua Y-sơ-ra-ên được gọi là con của Đức Chúa Trời (Thi 2:7). Trong Tân Ước, Chúa Giê-xu là “A-đam thứ hai” và là “Con của Đức Chúa Trời” (Rô-ma 1:4; I Cô-rinh-tô 15:45; II Cô-rinh-tô 1:19; Hê-bơ-rơ 4:4).

Chúng ta có thể hỏi: “Ai là đầy tớ của Đức Chúa Trời?” A-đam phục vụ Đức Chúa Trời (Sáng 2:15). Y-sơ-ra-ên được gọi là đầy tớ của Đức Chúa Trời (Ê-sai 41:8; 44:1-2, 21; 45:4; 48:20; 49:3). Đa-vít và các vua Y-sơ-ra-ên thuộc dòng dõi của ông được gọi là đầy tớ của Đức Chúa Trời (II Sa-mu-ên 3:18; Thi 89:3; I Các Vua 3:7; II Sử Ký 32:16). Chúa Giê-xu cũng là một đầy tớ (Công Vu 3:13; 4:30; Phi-líp 2:1-8).

Những người con này và các đầy tớ này của Đức Chúa Trời có chịu khổ không? Sự tồn tại của họ trên đất này có kết thúc ở một thời điểm nào đó không? Sự tồn tại đó có được làm mới lại không? Họ có một tương lai tại Ê-đen mới không? Các câu trả lời đều là có. A-đam, Y-sơ-ra-ên, và các vua thuộc dòng dõi Đa-vít đều đã bị đui ra khỏi sự hiện diện của Đức Chúa Trời – nơi Ngài ngự trên đất (Ê-đen và Đất Hứa). Nhưng họ đã và sẽ được chuộc vào một Ê-đen mới để sống với Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu phục sinh.

Quan điểm này chính là tất cả những hình ảnh này chỉ về Chúa Giê-xu trong một cách nào đó, và Ngài làm trọn các kiểu mẫu. Ngài là hình ảnh thống nhất trở nên hữu hình khi tất cả các mảnh ghép được tìm ra và đặt vào đúng chỗ của chúng. Mọi thứ đều ở trong một cảnh tượng hiển nhiên trước mắt, nhưng sẽ không thể thấy được nếu không nhận biết trước.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Kẻ ác thông minh – Sa-tan, ma quỷ, các thần kém quyền năng hơn là những kẻ cai trị các nước – không biết hết mọi việc. Chúng không có được tâm trí của Đức Chúa Trời, hay là hiểu thấu được tâm trí Ngài. Chúng ta có khuynh hướng cho rằng vì chúng là siêu nhiên nên biết hết mọi điều. Điều đó không đúng. Chỉ có duy nhất một Đấng toàn tri – Đức Chúa Trời. Và Ngài tình cờ ở phe của chúng ta.

Bởi vì sự sa ngã, Sa-tan đã có quyền hạn hợp pháp trên tất cả chúng ta. Tôi nói vậy là có ý gì? Bởi vì tội lỗi của A-đam, “tội lỗi lan tràn khắp mọi người” (Rô-ma 5:12). Con Rắn đã bị rửa sả, bị quăng xuống để cai trị vương quốc của những kẻ chết – thế giới dưới lòng đất, hay là cái mà chúng ta gọi là địa ngục. Bởi vì sự sa ngã, mọi người đều đã bị định trước phải chết và xuống vương quốc của những kẻ chết – nơi Ma quỷ cai trị.

Tất cả những điều đó đã thay đổi khi Chúa Giê-xu giáng thế *lần thứ nhất* và làm trọn kế hoạch cứu rỗi của Đức Chúa Trời bằng việc chết trên thập tự giá và sống lại từ cõi chết. Bước đầu tiên cho việc phục hồi Ê-đen là cho con người một công cụ để thoát khỏi lời nguyền sự chết. Tất cả ai tin, là những người được làm thành viên của gia đình và vương quốc của Đức Chúa Trời, sẽ không còn là con tin của lời nguyền sự chết và chúa của sự chết nữa. Đây là lý do Chúa Giê-xu, khi bắt đầu chức vụ của Ngài để làm sống lại vương quốc Ngài (Lu-ca 10:1-9), đã phán: “Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp.” (Lu-ca 10:18). Chúa Giê-xu đã biết trước sự chết và phục sinh của Ngài sẽ trả được món nợ của tội nhân, để Sa-tan không còn có quyền trên linh hồn của chúng ta nữa. Vương quốc này là một sự khởi đầu của kết cục dành cho chúa của sự chết.

Một lần nữa, chúng ta phải nhớ rằng chúng ta là ai – và nhân dạng của chúng ta đến từ đâu. Những người tin hợp lại thành một hội thánh, được gọi là *thân thể của Đấng Christ*. Và thân thể của Chúa

Giê-xu đã được cất lên. Chúng ta cũng sẽ sống lại vì Ngài đã sống lại (I Cô-rinh-tô 15:20-23). Ngài là *trái đầu mùa (con trưởng)* của những kẻ chết. Chúng ta là “Hội thánh của các con trưởng được ghi trên các tầng trời” (Hê-bơ-rơ 12:22-24). Như Giăng đã nói: “Nhưng bất cứ ai tiếp nhận Ngài, tức là tin danh Ngài, thì Ngài ban cho họ quyền trở nên con của Đức Chúa Trời” (Giăng 1:12). *Sa-tan không còn quyền trên con cái của Đức Chúa Trời* bởi vì họ sẽ sống lại từ cõi chết. Không có lý do gì để tìm người sống trong vương quốc của những kẻ chết.

Đức Chúa Trời sẽ không bày tỏ kế hoạch của Ngài cho bất kỳ người nào – cho dù họ là người hay là thánh, trung thành hay chống đối. Những chi tiết của cách Đấng Mê-si-a sẽ hoàn thành các mục đích của Đức Chúa Trời phải được giấu kín. Nhưng Đức Chúa Trời sẽ cho họ biết trong những từ ngữ không thể làm lẫn rằng Đấng Mê-si-a sẽ xuất hiện, Ngài sẽ là Đức Chúa Trời ở trong xác thịt con người, và sự phục hồi một vương quốc giống Ê-đen là điểm kết thúc. Như chúng ta sẽ thấy trong hai chương trước, điều đó chỉ đủ thông tin để thúc đẩy đức tin trong lòng con người và để gài bẫy cho các quyền lực của bóng tối đưa sự hủy diệt của chính chúng nó vào guồng.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Ý Định Siêu Nhiên

Trong chương trước, chúng ta đã thấy Kinh Thánh Cựu Ước trình bày về Đấng Mê-si-a bằng cách che giấu Ngài trong cảnh hiển nhiên như thế nào. Chìa khóa của kế hoạch phục hồi Ê-đên và cứu chuộc loài người của Đức Chúa Trời chính là để cho Đấng Mê-si-a, Chúa Giê-xu, chết trên thập tự giá và sau đó sống lại từ cõi chết.

Chỉ có cách trở thành người thì Đức Chúa Trời mới có thể đảm bảo rằng một vị vua của con người sinh ra từ dòng dõi Đa-vít sẽ cai trị trên dân sự Ngài mà không sa ngã vào tội lỗi và làm lạc về thuộc linh. Chỉ khi vị vua ấy chịu chết thay cho dân sự của Ngài và sống lại từ cõi chết thì Đức Chúa Trời mới có thể cùng một lúc đoán xét tội lỗi một cách công chính và ban sự cứu rỗi. Chỉ bởi sự chết và sự sống lại của Đấng Mê-si-a mà con người sa ngã mới có được một chỗ trong hội đồng gia đình của Đức Chúa Trời, cai trị tại vương quốc Ê-đên mới, theo như đã hoạch định từ ban đầu.

Nhưng bạn hãy nghĩ đến tất cả những điều mà kế hoạch đó đòi hỏi: Chúa Giê-xu đã phải bằng cách nào đó chắc chắn rằng những quyền lực siêu nhiên của bóng tối điều khiển con người để giết Ngài – mà không biết rằng chúng thật sự đang làm gì. Như Phao-lô đã nói với các tín hữu ở Cô-rinh-tô ([I Cô-rinh-tô 2:6-8](#)), nếu chúng biết rằng kết quả sẽ là gì, chúng chắc chắn sẽ không bao giờ đóng đinh Chúa.

Cuộc đời và chức vụ của Chúa Giê-xu có thể có thêm ý nghĩa khi được nhìn nhận dựa vào nền tảng đó. Ví dụ như, các độc giả của Tân Ước rất dễ dàng để có ấn tượng rằng chức vụ của Chúa Giê-xu dẫn đến thập tự giá là điều gì đó ngẫu nhiên. Dù gì thì, các sách Phúc Âm không luôn cho thấy những tình tiết tương tự - ví dụ như, sự giáng sinh của Chúa Giê-xu chỉ được tìm thấy trong hai Phúc Âm (Ma-thi-ơ và Lu-ca), và chỉ có một Phúc Âm đề cập đến các nhà thông thái ([Ma-thi-ơ 2](#)). Đôi khi, các cảnh tượng xuất hiện trong trật tự hơi khác nhau tại các sách Phúc Âm. Nhưng những hành động của Chúa Giê-xu được ghi lại trong các sách Phúc Âm dẫn đến sự đóng đinh – chữa lành cho người bệnh, rao giảng về vương quốc Đức Chúa Trời, tha thứ cho tội nhân, chống lại thói đạo đức giả – thì còn hơn là những hành động ngẫu nhiên của một nhà thông thái đi đây đó là một người thỉnh thoảng làm những điều lạ lùng. Các câu chuyện trong các sách Phúc Âm có nhiều diễn biến hơn là chỉ cho người ta nhìn thấy. Có một ẩn ý quan trọng đối với việc Chúa Giê-xu đang làm.

Kẻ Ác đầy Mưu Mẹo

Sự kiện đánh dấu khởi đầu chức vụ công khai của Chúa Giê-xu là sự báp-têm của Ngài. Chính tại nơi này mà Đức Chúa Trời đã công khai xác nhận rằng Chúa Giê-xu là Con của Ngài ([Mác 1:11](#)), và là nơi Giảng Báp-tít xác nhận rằng Ngài chính là Đấng “sẽ cất tội lỗi của thế gian đi” ([Giăng 1:29](#)). Khi đọc những lời đó từ Giảng, chúng ta lập tức nghĩ về sự đóng đinh. Nhưng các môn đồ của Giảng đã không nghĩ như vậy. Nói thẳng ra là không có ai nghĩ vậy. Khi đã gần đến cuối cùng chức vụ của Ngài – ba năm sau khi Ngài chịu báp-têm – Chúa Giê-xu bắt đầu nói về sự chết của Ngài, thì các môn đồ của chính Ngài lại chối bỏ ý tưởng đó ([Ma-thi-ơ 17:22-23](#); [Mác 9:30-32](#)). Điều cuối cùng mà họ mong đợi được nghe từ Chúa của họ là Ngài sẽ sớm chết đi. Đó là một câu chuyện điên rồ. Họ đã không hiểu rằng sự chết của Chúa Giê-xu

trên thập tự giá là một kế hoạch từ ban đầu. Tại sao họ không hiểu? Bởi vì, như chúng ta đã thảo luận trong chương trước, kế hoạch đó không được trình bày cách rõ ràng trong Cựu Ước.

Sau khi Chúa Giê-xu chịu báp-têm, Ngài được Thánh Linh đưa vào hoang mạc để đối mặt với Sa-tan (Ma-thi-ơ 4:1; Mác 1:12; Lu-ca 4:1-13). Việc Ma quỷ đến để cám dỗ Chúa Giê-xu cho chúng ta thấy rằng Sa-tan biết Chúa Giê-xu là ai – Ngài là Đấng Mê-si-a trong chiến dịch lập lại “sự cai trị gia đình” của Đức Chúa Trời trên đất. Dù sao đi nữa, “Đấng được xức dầu” (Mê-si-a) sẽ là một vị vua từ dòng dõi Đa-vít. Sa-tan, “kẻ cai trị thế giới” (Giăng 12:31) đã biết được rằng Chúa Giê-xu sẽ để mắt đến sự cai trị của Sa-tan – trên các nước mà Đức Chúa Trời đã từ bỏ tại Tháp Ba-bên trước khi tạo ra Y-sơ-ra-ên (Phục 4:19-20; 32:8-9).

Phần lớn chúng ta nhớ đến cảnh tượng diễn ra giữa Chúa Giê-xu và Sa-tan. Sa-tan cám dỗ Chúa Giê-xu ba lần (Ma-thi-ơ 4:3-11). Chiến lược thứ ba của Sa-tan để làm Chúa Giê-xu vi phạm đến mối liên hệ với Đức Chúa Trời là hứa ban cho con của Đức Chúa Trời tất cả các nước trên thế gian (Ma-thi-ơ 4:8-9), là điều mà hấn cho rằng Ngài đến là để giành lại:

Ma quỷ lại đem Ngài lên đỉnh núi cao, chỉ cho Ngài thấy tất cả các vương quốc của thế gian với sự huy hoàng của chúng. Và nói: “Nếu ngươi sấp mình thờ lạy ta, ta sẽ cho ngươi tất cả những thứ này.” (Ma-thi-ơ 4:8-9)

Lời đề nghị của Sa-tan là một sự thay thế khéo léo cho kế hoạch của Đức Chúa Trời. Nó sẽ đem lại kết quả mà Đức Chúa Trời mong muốn – lấy lại các nước mà Ngài đã truất quyền thừa kế làm dân sự của Ngài. Nhiệm vụ được hoàn thành. Tất cả những gì Chúa Giê-xu phải làm là thờ phượng Sa-tan thay vì thờ phượng Đức Chúa Trời.

Đề nghị của Sa-tan cho thấy rằng hấn chưa nhận ra kế hoạch của Đức Chúa Trời *đòi hỏi* Chúa Giê-xu phải chết. Chúa Giê-xu cũng đã không tiết lộ cho hấn. Ngài đã không giải thích vì sao Ngài từ chối. Ngài chỉ đơn giản bảo Sa-tan lui đi. Đức Chúa Trời sẽ lấy lại những gì của Ngài khi Ngài muốn và theo cách của Ngài. Nhiệm vụ của Chúa Giê-xu không chỉ là cai trị tất cả các nước. Nhiệm vụ của Ngài là gây dựng lại một gia đình. Để bao gồm trong gia đình đó dân của tất cả các nước, không chỉ là Y-sơ-ra-ên, có nghĩa là tội lỗi phải được chuộc. Như Ngài đã hoạch định từ ban đầu, sự cai trị của Đức Chúa Trời sẽ liên quan đến con cái của Ngài. Thập tự giá là tất yếu cho việc cứu chuộc con người và vì thế cần thiết cho việc đưa kế hoạch của Đức Chúa Trời vào đúng chỗ. Chúa Giê-xu sẽ không bị mắc lừa – nhưng chính Ma quỷ *sẽ bị* mắc lừa, vào đúng thời điểm.

Ném Thử Ê-đen

Ngay sau khi chịu cám dỗ trong hoang mạc, Chúa Giê-xu đã làm hai việc: Kêu gọi các môn đồ đầu tiên của Ngài (Phi-e-rơ, Anh-rê, Gia-cơ và Giăng) và chữa lành cho một người bị quỷ ám (Mác 1:16-28; Lu-ca 4:31-5:11). Cả hai việc kêu gọi môn đồ và chữa lành tiếp nối nhau, hình thành nên việc khởi đầu một khuôn mẫu. Khi Ngài kêu gọi thêm các môn đồ khác, Ngài đã ban cho họ quyền phép để đuổi quỷ và chữa lành mọi người về mọi thứ bệnh, tật nguyền và tình cảnh (Lu-ca 9:1-5).

Đầu tiên, Chúa Giê-xu kêu gọi mười hai môn đồ. Con số này không phải là tình cờ. Nó tương ứng với mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên. Chúa Giê-xu đã bắt đầu kế hoạch vương quốc với Y-sơ-ra-ên trong tầm nhìn. Dù sao thì họ là phần của Đức Chúa Trời, được chọn trên cả mọi nước khác (Phục 32:8-9).

Phao-lô sau này đã nhìn nhận sự rao truyền Phúc Âm theo cách tương tự – bắt đầu từ người Do Thái, rồi đến Dân ngoại (Rô-ma 1:16-17).

Chúa Giê-xu không dừng lại ở Mười Hai Môn Đồ. Trong Lu-ca 10, Ngài ủy thác cho bảy mươi người nữa để chữa lành và đuổi quỷ (Lu-ca 10:1; 9, 17). Con số bảy mươi này cũng không phải là tình cờ. Đó là số các nước được kể tên trong Sáng 10 – các nước mà Đức Chúa Trời từ bỏ tại Tháp Ba-bên và đặt chúng dưới sự cai trị của các thần kém quyền năng hơn (Phục 4:19-20; 32:8-9). Một số bản dịch có con số *bảy mươi hai*, chứ không phải bảy mươi, trong các câu Kinh Thánh này. Đó là vì một số bản thảo Cựu Ước cổ trình bày tên của các nước trong Sáng 10 theo một cách làm cho họ thêm vào thành bảy mươi hai. Cách nào cũng vậy, quan điểm này cũng không thay đổi – việc sai những người này đi tương ứng với số nước trong Sáng 10. Cũng giống như sự kêu gọi Mười Hai Môn Đồ là dấu hiệu cho thấy vương quốc đã đến với Y-sơ-ra-ên, vì vậy, việc sai bảy mươi người cho thấy rằng vương quốc sẽ giành lại các nước.

Khi bảy mươi người đó trở về (Lu-ca 10:17), phản ứng của Chúa Giê-xu là bảo với họ: “Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp.” (Lu-ca 10:18). Thông điệp này thật ấn tượng: Sự đảo ngược đang được thực hiện. Sa-tan sẽ không còn quyền cai trị trên con người một khi mà họ thuộc về Chúa Giê-xu. Con đường tiếp cận Đức Chúa Trời để “tổ cáo những người tin” (Khải 10:12) đã kết thúc. Hẳn đã là một công tố viên không có phiên tòa.

Hãy Đến Đây Để Bắt Ta

Sau ba năm rao giảng về vương quốc sắp đến của Đức Chúa Trời, bày tỏ cho người ta về tình yêu của Đức Chúa Trời, và diễn tả cuộc sống trong một thế giới theo kiểu Ê-đen là thế nào, Chúa Giê-xu bắt đầu chuẩn bị cho sự kết thúc – cho mục đích thật sự của Ngài.

Ngay trước điều sẽ trở thành hành trình cuối cùng của Ngài đến Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đã đưa các môn đồ đến một vùng xa xôi ở phía Bắc của Y-sơ-ra-ên. Ngài cần phải kích động một cuộc hành hình. Ngài đã không thể chọn một nơi nào tốt hơn nữa để thách đấu với các quyền lực siêu nhiên.

Chúa Giê-xu đưa các môn đồ đến một nơi gọi là Sê-sa-rê Phi-líp. Nhưng đó là tên gọi bằng tiếng La Mã. Trong thời Cựu Ước, nơi này được gọi là Ba-san. Chúng ta đã nói về nó trước đây, trong chương 9. Ba-san từng được xem là cửa vào của vương quốc của người chết – cửa âm phủ. Sê-sa-rê Phi-líp nằm ở chân Núi Hết-môn, là nơi mà, theo suy nghĩ của người Do Thái, các con trai của Đức Chúa Trời đã xuống đất tại cuộc phản nghịch trong Sáng 6:1-4. Tóm lại, trong thời Cựu Ước, Ba-san và Hết-môn chính là căn cứ chính của các quyền lực vũ trụ độc ác.

Chính tại nơi này mà Chúa Giê-xu đã hỏi câu hỏi rất nổi tiếng của Ngài: “Các con nói Ta là ai?” (Ma-thi-ơ 16:15). Phi-e-rơ đáp: “Thầy là Đấng Christ, con Đức Chúa Trời hằng sống.” (câu 16). Chúa Giê-xu khen ông và nói thêm:

Hỡi Si-môn, con Giô-na, phước cho con! Vì không phải thịt và máu bày tỏ điều này cho con, mà là Cha Ta ở trên trời. Còn Ta, Ta bảo con rằng: Con là Phi-e-rơ, Ta sẽ xây dựng Hội Thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ không thắng được Hội đó. (câu 17-18)

Sự xác định về “đá” mà Chúa Giê-xu nói đến đã được bàn cãi trong hàng thế kỷ. Chìa khóa của sự thông hiểu về từ này chính là địa lý của vùng đất. Sê-sa-rê Phi-líp nằm sâu về vùng đất phía bắc của Ba-san. Trong thời Cựu Ước, khu vực này được cho là chứa đựng các cửa vào vương quốc của người

chết. Sê-sa-rê Phi-líp nằm dưới chân một ngọn núi. “Đá” này chính là ngọn núi. “Các cửa âm phủ” đánh dấu chính nơi mà Chúa Giê-xu và môn đồ Ngài đang đứng.

Chúa Giê-xu đang thách thức các quyền lực của bóng tối. Sau khi sa ngã, loài người bị mất đi sự sống đời đời với Đức Chúa Trời nhưng thay vào đó, phải nhận lấy định mệnh của sự chết và sự xa cách đời đời khỏi Đức Chúa Trời. Chúa của sự chết – Con Rắn, được biết đến như là Sa-tan và Ma quỷ - đã có quyền trên loài người. Mọi con người rồi sẽ phải ở với hắn trong vương quốc của kẻ chết. Nhưng Đức Chúa Trời đã có các ý tưởng khác. Kế hoạch bí mật sai Chúa Giê-xu đến để trả án phạt dành cho tội lỗi của con người sẽ là một cuộc tấn công trực diện vào các cửa âm phủ. Chúa của sự chết và lực lượng của hắn sẽ không thể chống cự lại vương quốc của Đức Chúa Trời. Về bản chất, trong Ma-thi-ơ 16, Chúa Giê-xu đi đến ngay tại cửa trước của Ma quỷ và thách thức quyền hành của hắn. Chúa Giê-xu muốn kích động Sa-tan. Tại sao vậy? Bởi vì đã đến lúc Chúa Giê-xu phải chết để thúc đẩy kế hoạch bí mật của Đức Chúa Trời thành hành động.

Và làm như là sự thách thức bằng lời đó vẫn chưa đủ, Chúa Giê-xu lại bước thêm một bước xa hơn. Ma-thi-ơ, Mác và Lu-ca đều đồng ý với nhau rằng sự kiện kế tiếp trong chức vụ của Chúa Giê-xu chính là sự hóa hình. Mác 9:2-8 ghi lại:

Sáu ngày sau, Đức Chúa Giê-xu đem riêng Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng cùng với Ngài lên một ngọn núi cao, và Ngài hóa hình trước mặt họ. Y phục Ngài trở nên rực sáng và trắng tinh đến nỗi chẳng có thợ nhuộm nào trên thế gian có thể nhuộm trắng được như vậy. Ê-li và Môi-se hiện ra nói chuyện với Đức Chúa Giê-xu. Phi-e-rơ thưa với Đức Chúa Giê-xu: Thưa Thầy, chúng ta ở đây tốt lắm; xin để chúng con dựng ba cái trại: một cái cho Thầy, một cái cho Môi-se và một cái cho Ê-li. Vì cả ba quá sợ hãi nên Phi-e-rơ không biết mình đang nói gì. Rồi có một đám mây che phủ họ; từ trong đám mây có tiếng phán rằng: “Đây là Con yêu dấu của Ta, hãy nghe lời Người!” Bỗng nhiên, các môn đồ nhìn quanh, không thấy ai cả, chỉ còn một mình Đức Chúa Giê-xu ở với họ mà thôi. (Bản TTHĐ)

Sự hóa hình diễn ra trên núi Hết-môn. Chúa Giê-xu đã chọn chính chỗ này để bày tỏ cho Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng một cách chính xác Ngài là ai – là hiện thân sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Ngài đang đưa cho Sa-tan và các quyền lực của bóng tối một thông cáo: *Ta đến thế gian để lấy lại những gì của Ta. Vương quốc của Đức Chúa Trời đang ở trong tầm tay.* Thực ra là: “Ta ở đây – giờ hãy làm gì đó để chống lại việc đó.”

Không phải tình cờ mà lập tức ngay sau sự hóa hình đó, Chúa Giê-xu quay trở lại Giê-ru-sa-lem và bắt đầu bảo với các môn đồ rằng Ngài sẽ chết ở đó. Họ không muốn nghe điều đó. Nhưng Chúa Giê-xu đã gài bẫy Sa-tan và toàn bộ các quyền lực xấu xa khác để chúng bắt đầu hành động. Sẽ có một ý thức gấp gáp để trừ khử Ngài. Và đó chính là điều Chúa Giê-xu muốn. Sự chết của Ngài là chìa khóa cho mọi việc.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Công tác của Chúa Giê-xu là đã được định trước. Ngài đã có một cái nhìn rất rõ ràng về việc làm sống lại vương quốc của Đức Chúa Trời trên đất để vương quốc này phát triển cho đến ngày Ngài trở lại, một ngày mà sẽ đánh dấu sự khởi đầu trong một Ê-đen toàn cầu.

Cuộc đời của chúng ta tuy không phải là then chốt như của Ngài, nhưng mỗi chúng ta, như các môn đồ, có một vai trò thật sự để làm trọn. Chúng ta cần phải sống như thể chúng ta tin như vậy. Những người tin đã được đưa vào hội đồng gia đình của Đức Chúa Trời không chỉ để làm những người quan sát mà là người tham dự (Cô-lô-se 1:13).

Một trong các ý định của Chúa Giê-xu là bày tỏ cho con người biết Ê-đen là như thế nào, và cuộc sống với Đức Chúa Trời là như thế nào. Trong gia đình của Đức Chúa Trời và luật lệ của Ngài, sẽ không có một tật bệnh hay là sự bất toàn về thể chất nào. Cũng sẽ không còn có quyền lực thù nghịch nào. Vương quốc cuối cùng của Đức Chúa Trời lớn hơn một khu vườn, rộng hơn cả Y-so-ra-ên. Vương quốc đó sẽ là toàn cầu. Vương quốc đó sẽ bao gồm tất cả các nước. Và vương quốc đó sẽ là mọi thứ mà Ê-đen từng là – thiên đàng trên đất.

Nhiệm vụ của chúng ta là bắt chước Chúa Giê-xu. Chúng ta có thể, giống như Ngài, quan tâm đến cả thân thể và linh hồn của những người mang hình ảnh của Đức Chúa Trời như chúng ta, đưa dẫn họ đến với đức tin vào Vua và thêm sức cho quyết định của họ để trung thành với Ngài. Không cần thiết phải có năng lực siêu nhiên để “rịt lành những tấm lòng bị tan vỡ” và “công bố tự do cho kẻ bị bắt giữ” trong các bước của Đấng Mê-si-a (Ê-sai 61:1), nhưng những việc đó chính là các hành động siêu nhiên cốt lõi. Những điều này đòi hỏi sự chống trả lại sự tối tăm và khái tượng chiến lược. Thánh Linh sẽ sử dụng các hành động tốt lành để hướng dẫn tấm lòng con người. Không có sự rao truyền Phúc Âm nào mà không kết quả. Sự ân cần của Chúa Giê-xu luôn đi cùng với sứ điệp của Ngài. Không có việc nào làm giảm giá trị của việc kia. Đây là kiểu mẫu mà bất cứ người tin nào cũng có thể bắt chước – và đó là mô tả công việc cho khái tượng vương quốc.

Cuối cùng, chúng ta lại được nhắc nhở rằng những kẻ ác thông minh không chỉ có những hạn chế, mà còn *để bị tấn công* với khái tượng và hành động cho vương quốc. Chúa Giê-xu đang ngự “bên phải Đức Chúa Trời, được các thiên sứ, các chủ quyền và mọi thế lực suy phục.” (I Phi-e-rơ 3:22). Chúng ta là những người cùng cai trị với Ngài “đã được công nhận nhưng vẫn đang chờ đợi” (Cô-lô-se 3:1; II Ti-mô-thê 2:12; Khải 2:26; 3:21). Các cửa âm phủ sẽ không chống cự lại sự phát triển và hoàn thành của Hội Thánh như là một vương quốc Đức Chúa Trời trên đất. Quyết định dự phần vào công cuộc đảo ngược vĩ đại chính là của chúng ta.

CHƯƠNG MƯỜI HAI

Đáng Đến Trên Những Đám Mây

Tôi đã kết thúc chương trước bằng ghi chú về cách Chúa Giê-xu bắt đầu nói về sự chết của Ngài ngay sau khi giảng bầy các quyền lực của bóng tối tại các cửa âm phủ và núi Hết-môn. Sự thách thức này đã khởi động một loạt sự kiện dẫn đến phiên tòa xét xử Chúa và cái chết của Ngài trên thập tự giá. Cơ Đốc Nhân đã đọc về phiên tòa của Chúa Giê-xu nhiều lần. Nhưng có một nền tảng siêu nhiên cho phiên tòa đó mà thường hay bị bỏ qua.

Để hiểu rõ cuối cùng điều gì đã làm các nhà lãnh đạo Do Thái đưa ra án tử hình và việc giải Chúa Giê-xu đến Bôn-xơ Phi-lát để thi hành án đó, chúng ta phải quay lại với sách Đa-ni-ên của Kinh Thánh Cựu Ước – đến một cuộc họp mà Đức Chúa Trời đã tổ chức cùng với các hữu thể thánh, hội đồng của Ngài.

Đáng Thượng Cổ và Hội Đồng của Ngài

Đa-ni-ên 7 bắt đầu với một khái tượng kỳ lạ. Đa-ni-ên trông thấy bốn con thú từ dưới biển đi lên (Đa-ni-ên 7:1-8). Chúng là những sinh vật quái đản, nhưng con thú thứ tư là kỳ quái nhất. Trong các giấc mơ được thông giải trong Cựu Ước, cả các sự vật và các sinh vật luôn luôn đại diện cho một điều gì đó, và trong giấc mơ này, bốn con thú trong khái tượng của Đa-ni-ên là bốn đế quốc. Chúng ta biết như thế bởi vì khái tượng của ông nối tiếp sau với chủ đề của giấc mơ của Nê-bu-cát-nét-xa trong Đa-ni-ên 2, nói về Ba-by-lôn và ba đế quốc khác theo sau. Tuy vậy, điều chúng ta đang tập chú là vào những gì Đa-ni-ên mô tả như sau:

Tôi nhìn cho đến khi các ngai được sắp đặt hẳn hoi, có Đáng Thượng Cổ ngồi trên đó. Áo Ngài trắng như tuyết, tóc trên đầu Ngài như lông chiên tinh sạch. Ngai Ngài là những ngọn lửa có các bánh xe cháy hùng hực. Trước mặt Ngài, một dòng sông lửa chảy ra. Nghìn nghìn hầu hạ Ngài, vạn vạn châu trước mặt Ngài. Tòa bắt đầu xét xử, sổ sách đã mở ra. (Đa-ni-ên 7:9-10)

Chúng ta biết rằng Đáng Thượng Cổ chính là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Điều đó khá dễ xác định, nhất là khi chúng ta so sánh cách mô tả về ngai của Ngài với ngai của Đức Chúa Trời ở trong khái tượng của Ê-xê-chi-ên (Ê-xê-chi-ên 1). Ngọn lửa, bánh xe, và hình dạng con người trên ngai trong khái tượng đó giống hệt trong khái tượng của Đa-ni-ên.

Nhưng bạn có chú ý rằng không phải chỉ có một ngai không? Có một số ngai ở trong khái tượng của Đa-ni-ên (Đa-ni-ên 7:9) – đủ cho cả một phiên tòa thánh, hội đồng của Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 7:10).

Hội đồng thánh họp lại để quyết định số phận của bốn con thú – các đế quốc – trong khái tượng. Họ quyết định rằng con thú thứ tư phải bị giết và các con thú còn lại được xem là không còn quyền lực nữa (Đa-ni-ên 7:11-12). Chúng sẽ bị thay thế bởi một vua và một vương quốc khác. Và đó là lúc mọi việc trở nên hấp dẫn hơn.

Con Người Đến Trên Những Đám Mây

Đa-ni-ên tiếp tục kể lại khả tượng của ông:

Trong những khả tượng ban đêm, tôi lại nhìn thấy một vị giống như con người, đến với những đám mây trời. Vị ấy đến gần, và được đưa đến trước mặt Đấng Thượng Cổ. Đấng Thượng Cổ ban cho vị ấy quyền thống trị, vinh quang và vương quốc. Mọi dân tộc, mọi quốc gia, mọi ngôn ngữ đều phục vụ vị ấy. Quyền thống trị của Ngài là quyền đời đời, và vương quốc của Ngài không bao giờ suy vong. (Đa-ni-ên 7:13-14)

“Con Người” là một cụm từ được dùng nhiều trong Cựu Ước. Sẽ không ai ngạc nhiên nếu cụm từ nói về một con người. Sự ngạc nhiên ở đây là cách khác hơn mà con người này được mô tả trong phân đoạn này. Đa-ni-ên 7:13 mô tả *một con người đến trên những đám mây để gặp Đấng Thượng Cổ*.

Tại sao đó là một điểm quan trọng. Bởi vì, trong mọi chỗ khác mà cách mô tả này diễn ra trong Cựu Ước, thì nó chỉ được dùng cho chính Đức Chúa Trời thôi (Ê-sai 19:1; Phục 33:26; Thi 68:32-33; Thi 104:1-4). Nhưng trong Đa-ni-ên 7, *Đức Chúa Trời đã có ở đó* trong cương vị Đấng Thượng Cổ. Như thế là, trong khả tượng của mình, Đa-ni-ên nhìn thấy một “Đức Chúa Trời thứ hai” và cũng là một con người – là điều mà Cơ Đốc Nhân tin rằng Đức Chúa Trời là nhiều hơn là một.

Đó chính xác là điều tôi nói đến.

Khi Chúa Giê-xu đứng trước Cai-phe tại phiên tòa xét xử Ngài trong Ma-thi-ơ 26, cuộc sống của Ngài còn chưa bị định đoạt, Ngài đã cố tình chọc vào ổ kiến lửa bằng cách đưa ra ý kiến này:

Lúc ấy, các thầy tế lễ cả và toàn thể Hội đồng tìm chứng dối chống lại Đức Chúa Giê-xu để có thể kết án tử hình Ngài. Nhưng họ không tìm được điều gì cả, mặc dù có nhiều kẻ đứng ra làm chứng dối. Cuối cùng, có hai người bước ra tố cáo rằng: “Người này đã nói: ‘Ta có thể phá đền thờ của Đức Chúa Trời, rồi dựng lại trong ba ngày.’” Thầy tế lễ thượng phẩm đứng dậy và nói: “Người không đáp lại lời những người này cáo buộc người sao?” Nhưng Đức Chúa Giê-xu vẫn im lặng. Thầy tế lễ thượng phẩm lại nói với Ngài rằng: “Ta yêu cầu người chỉ Đức Chúa Trời hằng sống mà thề và nói cho chúng ta biết, người có phải là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời không?” Đức Chúa Giê-xu đáp: “Chính người đã nói như thế. Nhưng Ta nói với người, sau này các người sẽ thấy Con Người ngồi bên phải Đấng Quyền năng và ngự trên mây trời mà đến.” Lúc ấy, thầy tế lễ thượng phẩm xé áo mình và nói: “Nó đã nói phạm thượng. Tại sao chúng ta còn cần nhân chứng nữa làm gì? Các ông vừa nghe lời phạm thượng của nó. Các ông nghĩ thế nào?” Họ trả lời: “Nó đáng chết!” (Ma-thi-ơ 26:59-66)

Trong câu nói có vẻ vô nghĩa để đáp lại một câu hỏi rõ ràng, Chúa Giê-xu đã trích dẫn Đa-ni-ên 7:13 để đáp trả với Cai-phe. *Người có thật sự muốn biết Ta là ai không, Cai-phe? Hãy nghe cho kỹ đây.* Hành động lập tức diễn ra. Trong giây lát, Cai-phe hiểu ngay rằng Chúa Giê-xu đang bày tỏ rằng Ngài chính là hình ảnh Đức Chúa Trời thứ hai trong Đa-ni-ên 7:13 – là con người được mô tả trong một cách mà chỉ có Đức Chúa Trời mới được mô tả như vậy trong Cựu Ước. Ngài đang bày tỏ rằng Ngài chính là Đức Chúa Trời trong hình dạng con người. Đó là một sự phạm thượng – và đặt nền móng cho một án tử hình.

Nhưng tất nhiên là Chúa Giê-xu biết điều đó. Ngài không có nhu cầu phải biện hộ cho mình. Ngài đã biết rằng Ngài *phải* chết để phục hồi lại vương quốc của Đức Chúa Trời, mang những người tin vào

gia đình của Đức Chúa Trời, và giành lại các nước từ các quyền lực và vương quyền xấu xa đang điều khiển các nước mà Đức Chúa Trời đã từ bỏ tại Ba-bên.

Và thật Ngài đã chết. Thi Thiên 22, được nhiều người biết đến về cách đoạn này mô tả những ảnh hưởng về thuộc thể của việc hành hình qua từ ngữ của Đa-vít cho chúng ta một cái nhìn thoáng qua về sự khùng khiếp không nhìn thấy được tại thập tự giá. Tác giả Thi Thiên đau đớn rên xiết:

Mọi người thấy con đều nhạo cười,

Trề môi lắc đầu mà nói:

“Nó phó thác mình cho Đức Giê-hô-va, hãy để Ngài giải cứu nó;

Vì Ngài hài lòng về nó, hãy để Ngài giải thoát nó!”

Có nhiều bò đực vây quanh con,

Những bò đực mập mạnh của Ba-san vây phủ con.

Chúng hả miệng ra, chực vồ nuốt con

Khác nào sư tử đang xé mồi và gặm thết.

Con bị đổ ra như nước,

Xương cốt con đều rã rời. (Thi 22:7-14)

Phần rùng rợn trong lời mô tả này chính là những con bò đực dữ tợn từ *Ba-san*. Như chúng ta đã ghi chú trước đây, trong thời Cựu Ước, Ba-san là căn cứ chính của các thần dữ và vương quốc của người chết. Khu vực đó là trung tâm hàng đầu để thờ lạy Ba-anh, được biểu trưng bằng những con bò đực và bò cái. “Những con bò đực từ Ba-san” là một sự ám chỉ về ma quỷ, các quyền lực của bóng tối. Trong thời của chúng ta, sự tưởng tượng đó được nắm bắt trong toàn bộ sự ghê tởm kỳ quái bởi C. S. Lewis trong câu chuyện Sư tử, Phù thủy và Tủ quần áo (*The Lion, the Witch, and the Wardrobe*). Không ai từng đọc quyển sách hay xem bộ phim này mà có thể quên được cảnh Aslan hạ mình từ bỏ cuộc sống của ông ta cho đám Bạch Phù Thủy đang vui mừng tại Bàn Đá.

Và cũng giống như Chúa Giê-xu hoàn toàn khôn ngoan hơn Sa-tan, Aslan đã đánh lừa đám Bạch Phù Thủy. Những gì kẻ ác làm tưởng khi giây phút chiến thắng biến thành sự thất bại không thể đảo ngược của chính hắn.

Các Ngươi Là Thần, nhưng Các Ngươi Sẽ Chết Như Con Người

Sự mất quyền cai trị của Sa-tan trên cuộc đời của các con cháu A-đam đã không chỉ là mất mát duy nhất mà hắn nhận lấy tại thập tự giá. Đội quân phản nghịch của hắn, các thần (*elohim*) siêu nhiên của các nước, sẽ nhìn thấy sự cai trị của chúng bắt đầu biến mất.

Các thần siêu nhiên này đã được chỉ định bởi Đấng Chí Cao, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, để cai trị các nước đó, (Phục 4:19-20; 32:8-9). Chúng ta không được cho biết từ khi nào họ trở nên kẻ thù của Đức Chúa Trời, nhưng họ đã làm vậy. Họ đã dụ dỗ dân sự của Đức Chúa Trời là Y-sơ-ra-ên xây bô

khỏi sự thờ phượng Ngài để thay bằng việc dâng tế lễ cho họ (Phục 17:1-3; 29:26-27; 32:17). Thi Thiên 82, Thi thiên mà chúng ta đã xem ở chương 2 để giới thiệu về hội đồng thánh, cho chúng ta biết các *elohim* đã lạm dụng quyền lực của họ và ban thưởng cho kẻ ác. Họ đã không quan tâm đến luật lệ hay là công lý của Đức Chúa Trời:

Đức Chúa Trời ngự trong hội đồng thánh;

Ngài phán xét giữa hội các thần (*elohim*):

“Các ngươi phải ngừng phán xét không công minh

Và không được thiên vị kẻ ác nữa!

Hãy bênh vực người khốn cùng và kẻ mồ côi;

Xét xử công minh cho người thiếu thốn và kẻ khốn cùng.

Hãy giải cứu họ khỏi quyền lực của kẻ ác.”

“Các ngươi thật là dốt nát! Thật ngu ngốc!

Các ngươi hoàn toàn bại hoại,

Và công lý đã biến mất khỏi thế gian này.” (Thi 82:1-5 Dịch theo bản GNT)

Phần còn lại của thi thiên này cho chúng ta biết Đức Chúa Trời đã kêu gọi cuộc họp hội đồng thánh này để bảo với các thần rằng tương lai của họ rất ảm đạm. Sự trị vì kinh khiếp của họ sẽ chấm dứt khi Đức Chúa Trời quyết định giành lại các nước:

“Ta phán: ‘Các ngươi là thần

Tất cả đều là con trai của Đấng Chí Cao’.

Tuy nhiên, các ngươi sẽ chết như loài người,

Và sẽ ngã xuống như những thú linh khác.”

Lạy Đức Chúa Trời, xin mau đến cai trị thế gian,

Vì muôn nước đều là của Ngài. (Thi 82:6-8 Dịch theo bản GNT)

Khi nào Đức Chúa Trời sẽ giành lại các nước đó? Chúng ta đã đọc câu trả lời trong Đa-ni-ên 7:14:

Ngài được ban cho quyền thống trị, vinh quang, và quyền phép hoàng gia, để dân của mọi nước, mọi dân tộc, mọi ngôn ngữ sẽ phục vụ Ngài. Quyền thống trị của Ngài sẽ còn đến đời đời, và vương quốc của Ngài sẽ không bao giờ kết thúc. (*Dịch theo bản GNT*)

Thông điệp của Đa-ni-ên 7:13-14 rất rõ ràng – khi Con Người nhận được vương quốc, đó sẽ là lúc bắt đầu cho sự chấm dứt của các quyền lực siêu nhiên của bóng tối. Chúa Giê-xu đã nhận được vương

quốc ngay tại sự phục sinh của Ngài. Đức Chúa Trời đã “khiến Đấng Christ từ cõi chết sống lại, và đặt ngai bên phải Ngài trong các nơi trên trời. Tại đó, Đấng Christ cai trị trên mọi quyền thống trị trên trời, mọi thẩm quyền, mọi thế lực, và mọi vua chúa; Ngài vượt trên hết mọi danh hiệu không chỉ ở đời này mà còn đời sắp đến nữa.” (Ê-phê-sô 1:20-21 *Dịch theo bản GNT*).

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng?

Trước khi có thập tự giá, Sa-tan đã có quyền đời đời trên linh hồn của chúng ta. Tất cả loài người đều phải chết – và vì thế, phải xuống vương quốc của kẻ chết, là *địa phận của hắc*. Và chúng ta sẽ vẫn phải ở đó – nếu không có sự hi sinh của Chúa Giê-xu và sự phục sinh của Ngài. Nhờ vào đức tin và qua việc Ngài đã làm trên thập tự giá, chúng ta cũng được sống lại với Ngài. Như chúng ta đã xem trong chương trước, Sa-tan đã bị trục xuất khỏi sự hiện diện của Đức Chúa Trời khi vương quốc khởi đầu trên đất này (Lu-ca 10:18). Đức Chúa Trời sẽ không nhận sự kiện cáo của hắc chống lại những người tin nữa. Hắc không còn quyền trên linh hồn của chúng ta nữa.

Tại sao, đã như vậy mà, chúng ta vẫn sống như thể là hắc vẫn còn quyền trên chúng ta vậy?

Sự cứu rỗi không được nhận lấy nhờ sự hoàn hảo về phẩm hạnh. Đó là một món quà ban cho bởi ân điển, nhờ vào đức tin (Ê-phê-sô 2:8-9). Điều đó, nói cách khác có nghĩa là sự cứu rỗi không bị *mất đi* bởi sự bất toàn về phẩm hạnh. Cái gì không thể nhận được nhờ vào thành tích thì cũng không thể mất đi vì thành tích kém. Sự cứu rỗi chính là về *lòng trung thành tin tưởng* – tin cậy vào những gì Chúa Giê-xu đã làm để đánh bại quyền cai trị của Sa-tan và từ bỏ các thần khác và các hệ thống niềm tin mà các thần ấy thuộc về.

Đó là thông điệp của vương quốc Đức Chúa Trời mà chúng ta được ủy thác để nói cho các nước (Ma-thi-ơ 28:19-20). Và khi chúng ta vâng theo thông điệp đó, các sự cai trị của các thần thù nghịch, các vương quyền và các thế lực, sẽ chùn bước – từng linh hồn một, từng giây phút một. Các cửa âm phủ, vương quốc của kẻ chết, đã *không thể* chống cự lại sự phục sinh, và *sẽ không thể* chống cự lại sự tấn tới của Phúc Âm.

Mặc dù vậy, tại thời điểm Chúa Giê-xu bị đóng đinh, tất cả những điều này dường như không có thật đối với các môn đồ. Nhưng họ sẽ sớm nhận được thông điệp theo một cách ấn tượng không thể quên.

CHƯƠNG MƯỜI BA

Sự Đảo Ngược Vĩ Đại

Bên cạnh các câu chuyện về Chúa Giê-xu trong các sách Phúc Âm – như là các câu chuyện về sự giáng sinh của Ngài, sự chết, và Bài Giảng trên Núi – có lẽ phân đoạn Kinh Thánh quen thuộc nhất trong Tân Ước chính là Công Vụ 2, là phân đoạn mà Đức Thánh Linh giáng trên các môn đồ của Chúa Giê-xu vào ngày Lễ Ngũ Tuần. Sự kiện này đánh dấu khởi điểm của một hội thánh non trẻ và sự phát động của một chiến dịch truyền giáo toàn cầu trong danh Chúa Giê-xu.

Cũng quen thuộc như phân đoạn này, có nhiều điều xảy ra trong đó hơn là phần lớn nhận thấy. Công Vụ 2 thật ra được thiết kế để phát pháo cho chiến dịch đảo ngược địa lý vũ trụ hậu Ba-bên của thời Cựu Ước, mà trong đó các nước ngoài Y-sơ-ra-ên bị cai trị bởi các thần kém quyền năng hơn. Điều xảy ra trong Lễ Ngũ Tuần là một chiến lược để thâm nhập vào tất cả các nước bị Đức Chúa Trời trút quyền thừa kế tại Ba-bên bằng Phúc Âm của Chúa Giê-xu – một chiến thuật cổ xưa dành cho chiến tranh thuộc linh.

Lễ Ngũ Tuần

Những gì Công Vụ 2 mô tả đã diễn ra trong ngày Lễ Ngũ Tuần dĩ nhiên là rất lạ thường:

Đến ngày lễ Ngũ Tuần, các môn đồ nhóm họp lại tại một chỗ. Thành linh, có tiếng động từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy những lưỡi như lưỡi lửa xuất hiện, tản ra và đậu trên mỗi người trong họ. Tất cả đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, bắt đầu nói các ngôn ngữ khác, theo như Thánh Linh cho họ nói. Bấy giờ, có những người Do Thái sùng đạo từ các dân trong thiên hạ về, đang lưu trú tại Giê-ru-sa-lem. Khi nghe tiếng ấy, dân chúng kéo đến và *sung sốt* (tiếng Anh là confusion nghĩa là *bối rối*) vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng bản xứ của mình. Họ rất ngạc nhiên và hỏi nhau: “Tất cả những người đang nói đó không phải là người Ga-li-lê sao? Vậy sao mỗi người chúng ta đều nghe họ nói tiếng bản xứ của mình?” (Công Vụ 2:1-8 LEB)

Một vài điều dẫn đưa chúng ta vào thế giới quan siêu nhiên của Cựu Ước trong phân đoạn Kinh Thánh đáng ghi nhớ này không được rõ ràng lắm trong bản dịch Tiếng Anh. Tiếng “gió thổi ào ào” liên quan đến sự giáng lâm của Đức Thánh Linh là một sự mô tả quen thuộc về sự hiện diện của Đức Chúa Trời trong Cựu Ước (II Các Vua 2:1, 11; Gióp 38:1; 40:6). Ngọn lửa cũng là một mô tả quen thuộc về Đức Chúa Trời (Ê-xê-chi-ên 1:4; Ê-sai 6:4; Đa-ni-ên 7:9; Xuất 3:2; 19:18; 20:18).

Từ những tham khảo đó, rõ ràng là Đức Chúa Trời đã hiện diện tại sự kiện đó và đứng sau những gì đang diễn ra. Ý định của Ngài là phát động chiến dịch của Ngài nhằm lấy lại các nước khỏi tay các thần kém quyền năng hơn mà Ngài đã phân định cai trị các nước đó (Phúc 4:19-20; 32:8-9), là những thần đã trở nên kẻ thù nghịch của Ngài (Thi 82).

Công cụ của Đức Chúa Trời cho việc thực hiện điều đó là lời của các môn đồ – thông qua các ngôn ngữ khác nhau của họ. Đức Chúa Trời đã làm cho các môn đồ người Do Thái của Chúa Giê-xu có thể nói với những người Do Thái khác đang nhóm họp tại Lễ Ngũ Tuần – là những người sống ở *tất cả*

các nước đang ở dưới sự cai trị của các thần thù nghịch. Khi họ nghe về Phúc Âm và tin nhận, họ sẽ trở về đất nước của họ và nói cho những người khác về Chúa Giê-xu.

Lễ Ngũ Tuần và Ba-bên

Sự kiện Thập Ba-bên là điều đã đưa đến quyết định của Đức Chúa Trời làm tán lạc các nước và đặt chúng dưới thẩm quyền của các thần khác (Phục 4:19-20; 32:8-9). Thoạt nhìn, có vẻ như không có gì liên quan giữa sự kiện này với những gì đang xảy ra trong Công Vụ 2. Nhưng trong các nguyên ngữ, có một sự liên hệ rất rõ ràng giữa hai sự kiện này.

Hai điều chủ yếu trong Công Vụ 2 liên kết các sự kiện trong đó với Ba-bên. Thứ nhất, các lưỡi bằng lửa được mô tả “bị tách ra” và thứ hai, đám đông, bao gồm những người Do Thái từ khắp các nước, được cho là “bị rối loạn”. Trong Tiếng Anh, điều đó có vẻ không thuyết phục một cách đặc biệt lắm. Lu-ca viết bằng tiếng Hi Lạp, và nguyên từ Hi Lạp ông dùng ở đây được dịch thành “bị tách ra” và “bị rối loạn” có nguồn gốc từ Sáng Thế Ký 11:7 và Phục Truyền 32:8, cả hai từ đó mô tả sự phân chia các ngôn ngữ và các nước tại Ba-bên dẫn đến sự rối loạn.

Lu-ca, tác giả của sách Công Vụ là một người ngoại quốc. Ông chỉ đọc được tiếng Hi Lạp. Vì vậy, ông đang sử dụng bản dịch Cựu Ước bằng tiếng Hi Lạp, là bản dịch thông dụng lúc đó (và ngày nay), bản Septuagint. Đó là Kinh Thánh Cựu Ước của Hội Thánh đầu tiên, bởi vì rất ít người đọc được tiếng Hê-bơ-rơ. Lu-ca đang liên tưởng đến Ba-bên khi ông viết Công Vụ 2.

Nhưng lại sao lại phải có mối liên quan này? Hãy nghĩ về những gì xảy ra tại Lễ Ngũ Tuần. Đức Thánh Linh đến giống như cách Đức Chúa Trời rất thường hay ngự đến trong Cựu Ước, với cơn gió và ngọn lửa. Sự rối loạn vì có quá nhiều ngôn ngữ (hậu quả của Ba-bên) được cất đi khi các lưỡi bằng lửa làm các môn đồ có thể nói bằng các thứ tiếng của người Do Thái từ các nơi trên toàn thế gian đang nhóm họp tại Giê-ru-sa-lem trong dịp lễ. Ba ngàn người trong họ đã tin sứ điệp về Chúa Giê-xu (Công Vụ 2:41).

Những tân tín hữu đó, là những người đã nhận lấy Chúa Giê-xu làm Đấng Mê-si-a sẽ đem sứ điệp đó trở về đất nước của họ - các nước đã bị tán lạc tại Ba-bên. Quay lại Sáng Thế Ký 11, Đức Chúa Trời đã quay lưng lại với các nước của loài người và, ngay sau đó, trong Sáng Thế Ký 12, Ngài đã kêu gọi Áp-ra-ham để thành lập một dân và một nước mới của Đức Chúa Trời. Giờ đây, Ngài sẽ nhóm họp dân từ các nước mà Ngài đã từ bỏ và đem họ trở về gia đình tin kính của Ngài cùng với các tín đồ Do Thái là dòng dõi của Áp-ra-ham. Đến thời điểm, vương quốc của Đức Chúa Trời sẽ phủ vây tất cả các vương quốc của các thần thù nghịch.

Phần phi thường của tất cả những điều này là danh sách các nước trong Công Vụ 2 và trật tự mà các nước này được kể ra. Nếu bạn tìm chúng trên một tấm bản đồ, bạn sẽ di chuyển từ phía đông, nơi người Do Thái bị lưu đày vào cuối thời Cựu Ước tại Ba-by-lôn và Ba-tư, về phía tây đến điểm xa nhất được biết đến ở thời đó. Chúng bao phủ cùng một khoảng cách và tỉ lệ với các nước được kể tên trong Sáng Thế Ký 10 – là các nước được đặt dưới quyền các thần kém quyền năng hơn.

Chúng Ta Đánh Trận Không Phải chống lại Thịt và Máu

Hầu hết sách Công Vụ là về hành trình truyền giáo của Phao-lô. Phao-lô là vị sứ đồ của dân ngoại – là người đầu tiên được Đức Chúa Trời sai đi để mở các hội thánh tại các nước bên ngoài Y-sơ-ra-ên. Các

tình huống trong hành trình và cuộc đời của Phao-lô, như là việc ông bị người La Mã bắt giữ, đã đưa ông về phía tây.

Trong các bức thư ông viết trong Tân Ước, Phao-lô thường nói về các lực lượng thuộc linh chống đối chức vụ của ông và sự rao truyền Phúc Âm. Từ vựng của ông dành cho các thực thể ác đang sở hữu các lãnh địa mà ông đã xâm lấn tiếp theo sau Lễ Ngũ Tuần cho thấy ông đã hiểu được địa lý vũ trụ của Cựu Ước. Bạn có chú ý thấy một mạch văn phổ biến trải dài suốt các thuật ngữ của Phao-lô (lấy từ bản ESV) dùng cho các thể lực bóng tối vô hình?

- quyền thống trị/vương quyền (Ê-phê-sô 1:20-21; 6:12; Cô-lô-se 2:15)
- thẩm quyền (Ê-phê-sô 1:20-21; 3:10; 6:12; Cô-lô-se 2:15; I Cô-rinh-tô 2:6)
- thể lực (Ê-phê-sô 1:20-21; 3:10)
- chủ quyền (Cô-lô-se 1:16)
- chúa (Ê-phê-sô 1:20-21; I Cô-rinh-tô 8:5)
- ngôi vua (Cô-lô-se 1:16)

Tất cả các từ ngữ này đều bao hàm *quyền cai trị theo địa lý*. Thực ra, các từ tương tự được sử dụng trong Tân Ước và văn học Hi Lạp để nói về những người nắm giữ quyền chính trị thuộc về loài người. Ngôn ngữ của Phao-lô có nghĩa như thế về thẩm quyền cai trị về địa phận. Nó phản ánh cách Kinh Thánh Cựu Ước mô tả mối liên hệ giữa thế giới thuộc linh và thế giới loài người: các nước bị Đức Chúa Trời từ bỏ đang ở dưới chủ quyền của các hữu thể thuộc linh thù nghịch với Ngài và dân sự Ngài.

“Tôi Sẽ Đi đến Tây Ban Nha”

Sách Công Vụ kết thúc với hành trình của Phao-lô đến Rô-ma. Phao-lô lúc này là một tù nhân, và ông đi đến Rô-ma vì hai lý do: để kháng cáo với Sê-sa và để rao truyền Phúc Âm. Nhưng Phao-lô biết rằng, để giành lại các nước đang ở dưới quyền của các thần thù nghịch, ông phải đi đến tận cùng của thế giới được biết đến trong thời điểm đó. Trong thời kỳ Cựu Ước, nơi đó được gọi là Ta-rê-si (Tashish). Trong thời Phao-lô, nó được gọi là Tây Ban Nha. Phao-lô phải đi đến Tây Ban Nha để hoàn tất sứ mạng của mình. Các lời của ông nói với người Rô-ma trước khi ông bị cầm tù cho chúng ta thấy rằng ông hoàn toàn có ý định đi đến Tây Ban Nha – đi về phía cực tây của trái đất trong thời của ông – để giành lại mọi nước cho Chúa Giê-xu:

Tôi hy vọng sẽ ghé thăm anh em trên đường đi Tây Ban Nha; và sau khi thấy thỏa lòng vì được ở với anh em một thời gian... Vì vậy, sau khi làm xong việc này, tức là khi đã phân phát các vật phẩm cho họ rồi, tôi sẽ lên đường, ghé thăm anh em rồi đi Tây Ban Nha. (Rô-ma 15:24; 28)

Phao-lô được thôi thúc bởi sự nhận biết rằng kế hoạch của Đức Chúa Trời để phục hồi vương quốc của Ngài đã được khởi xướng trong đời sống của chính ông. Ông đã tin rằng khi có “sự gia nhập đầy đủ của dân ngoại” thì “cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu” (Rô-ma 11:25-26). Ông nghĩ rằng ông phải kết thúc điều mà Lễ Ngũ Tuần đã khởi sự.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Phao-lô đã có một viễn cảnh siêu nhiên trong cuộc đời ông. Ông đã nhìn nhận chính mình là một công cụ của Đức Chúa Trời. Và ông đúng là một công cụ của Ngài. Nhưng những tâm tính hữu vô danh khác cũng

thế, sau Lễ Ngũ Tuần, họ trở về nhà từ Giê-ru-sa-lem để xâm nhập vào đồn lũy của ma quỷ ở nơi họ sinh sống.

Và chúng ta cũng là những công cụ của Đức Chúa Trời.

Nếu chúng ta là những công cụ của Đức Chúa Trời giống như cách Phao-lô đã là công cụ của Ngài, vậy thì tại sao ông lại có ảnh hưởng và hiệu quả hơn chúng ta như thế? Một điều khác biệt là Phao-lô đã hiểu rõ mục đích của cuộc đời ông là gì. Ông tin rằng các thế lực đang nắm quyền cai trị trên đất là có thật – và biết rằng thế lực đứng sau và ở trong ông còn vĩ đại hơn.

Bạn có tin những điều đó không? Kinh Thánh đã định nghĩa những điều đó như chúng ta đã biết đến. Và đó là cách Phao-lô xem chúng trong cuộc đời của chính ông.

Phao-lô đã không biết thế giới này rộng lớn như thế nào. Ông đã không biết đến Bắc Mỹ, Nam Mỹ, Trung Quốc, Ấn Độ, Na Uy, Úc Đại Lợi, Ai-xơ-len, và nhiều nơi khác. Nhưng Đức Chúa Trời đã biết. Ngài biết rằng nhiệm vụ rao truyền Phúc Âm cho cả thế giới sau này sẽ còn lớn hơn Phao-lô có thể hiểu được. Đức Chúa Trời biết rằng những người khác sẽ phải theo đuổi mục tiêu của Phao-lô dành cho chính ông nếu muốn Phúc Âm đến được với mọi nơi trên đất. Nếu chúng ta không chủ động cố gắng hoàn thành nhiệm vụ, thì chúng ta đang không thực hiện điều mà chúng ta có mặt trên đất để thực hiện. Nếu chúng ta muốn có Chúa chỉ để Ngài đến với chúng ta để đáp ứng những nhu cầu của chúng ta, thì chúng ta giống với những con người tại tháp Ba-bên hơn là giống như Chúa Giê-xu, Mười hai Môn Đồ và Phao-lô.

Một hàm ý sâu xa khác của các phân đoạn Kinh Thánh mà chúng ta đã nghiên cứu là, khái niệm đồn lũy của ma quỷ là dựa theo Kinh Thánh. Chúng ta không được cho thấy một sự mô tả đầy đủ về các khu vực của ma quỷ hay là các ranh giới đất đai, hay thậm chí là một trật tự phân hạng thuộc linh cho phe bóng tối. Tuy vậy, chúng ta được cho biết rằng các thế lực vô hình đó xem trái đất là lãnh địa của chúng. Chúng ta cũng được cho biết các thế lực này chống lại vương quốc của Đức Chúa Trời và không muốn con người trở thành một phần của kế hoạch của Đức Chúa Trời để lan truyền sự cai trị của Ngài khắp nơi. Điều đó có nghĩa là chúng ta nên trông chờ sự chống đối mà chúng ta không thể giải thích được với lập luận hay là chúng có rõ ràng và chúng ta không thể tự mình đánh bại nó. Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta Thánh Linh của Ngài và các đặc nhiệm vô hình của chính Ngài để giúp chúng ta đẩy mạnh sự mạng của Ngài. (I Cô-rinh-tô 3:16; 6:19; Hê-bơ-rơ 1:13; I Giăng 4:4).

Câu hỏi thực sự để chúng ta tự hỏi chính mình là: Cuộc đời của chúng ta sẽ thế nào nếu mỗi ngày chúng ta thức dậy với một cái nhìn giống với cái nhìn của Phao-lô về thế giới và các ảnh hưởng siêu nhiên của nó? Sẽ thế nào nếu như, mỗi ngày cuộc đời chúng ta được sắp xếp xung quanh sự hiểu biết của chúng ta về thân phận của mình như là một phần của gia đình Đức Chúa Trời, được giao nhiệm vụ giải cứu các anh chị em của mình khỏi sự tối tăm? Sẽ thế nào nếu chúng ta sống một cách có chủ ý, biết rằng mỗi quyết định chúng ta có được và mỗi lời chúng ta nói ra không phải vô mục đích cách ngẫu nhiên? Sẽ thế nào nếu, thay vì vậy, chúng ta tin rằng các thế lực thông minh vô hình xung quanh chúng ta dùng các quyết định của chúng ta, hành động của chúng ta, lời nói của chúng ta để ảnh hưởng đến người khác – cho mục đích tốt hay xấu – cho dù chúng ta có hay không trông thấy hoặc biết họ? Công việc của chúng ta, thu nhập của chúng ta, thậm chí các nan đề của chúng ta không thành vấn đề khi đạt đến mức hiểu được chúng ta thực sự là ai, và sẽ là ai, và tại sao chúng ta có mặt ở đây. Chúng ta không thể thấy được

thế giới vô hình – chúng ta cũng không thể thấy được thế giới vi mô – nhưng chúng ta là một phần không thể tách rời của cả hai thế giới đó.

Các tín đồ đầu tiên nghĩ như thế này. Khi chúng ta xem trong chương kế tiếp, họ đã tin rằng thế giới chung quanh họ bị nô lệ cho sự tối tăm một ngày nào đó sẽ đầu hàng. Mặc dù sự thật rằng chiến trận về nghĩa đen là giữa họ với thế giới thù nghịch và các thế lực của nó, họ chỉ lặng lẽ đem lại một thứ toàn cầu mà chúng ta gọi là Cơ Đốc Giáo, với Đức Chúa Trời và các lực lượng đặc nhiệm cùng cộng tác với họ. Họ đã tin rằng sự xung đột thuộc linh là có thật và rằng cuối cùng thì họ sẽ không thua cuộc. Chúng ta đang chứng tỏ rằng họ đã không thua cuộc.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Không Thuộc về Thế Gian Này

Trong lời cầu nguyện được nhiều người biết đến của Chúa Giê-xu tại vườn Ghết-sa-ma-nê trước khi Ngài bị bắt để xét xử, Ngài đã nói về các môn đồ của Ngài: “Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian” (Giăng 17:16). Những người tin tất nhiên là đang ở *trong* thế gian này, được Đức Chúa Trời đặc biệt giao nhiệm vụ để đem Phúc Âm tới mọi nước (Ma-thi-ơ 20:19-20), nhưng họ không *thuộc về* thế gian này. Nghịch lý này – ở trong thế gian nhưng không thuộc về nó – đã được truyền đến các Cơ Đốc Nhân đầu tiên bằng một cách đáng ghi nhớ.

Không Gian Thánh, Đất Thánh, và Sự Hiện Diện của Đức Chúa Trời

Trong chương 8, chúng ta đã nói về khái niệm không gian thánh. Đối với dân Y-sơ-ra-ên thời Cựu Ước, Đức Chúa Trời hoàn toàn *khác biệt* với các thần khác. Không gian được ngự bởi sự hiện diện của Ngài được biệt riêng ra khỏi các không gian khác. Đó không phải là sự phủ nhận rằng Đức Chúa Trời là Đấng hiện hữu ở khắp nơi – ở mọi nơi trong mọi lúc. Đúng hơn, đó là một cách đánh dấu lãnh thổ mà tại đó, Ngài đã lựa chọn để gặp gỡ dân sự Ngài. Đó là một trong những mục đích để có Đền Tạm và Đền Thờ. Khái niệm về không gian thánh không chỉ là nhân tố căn bản cho các luật lệ và nghi lễ của dân Y-sơ-ra-ên, mà còn củng cố ý tưởng về địa lý vũ trụ - cách thế giới được phân chia giữa các thần kém quyền năng hơn và Đức Chúa Trời Tối Cao, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

Khái niệm không gian thánh được đưa vào trong Tân Ước bằng một cách rất hấp dẫn. Tất cả những gì chúng ta cần hỏi là: “Sự hiện diện của Đức Chúa Trời ở đâu ngay giờ này?” Trong khi Đức Chúa Trời ở khắp mọi nơi, Ngài ngự một cách cụ thể *trong từng tín đồ*. Dù tin hay không, *bạn* chính là không gian thánh. Phao-lô đã viết một cách rõ ràng rằng “thân thể của anh em là đền thờ của Thánh Linh” (I Cô-rinh-tô 6:19).

Điều tương tự cũng đúng với mặt đất mà các tín đồ họp lại thành một nhóm. Khi viết cho hội thánh Cô-rinh-rô, Phao-lô đã nói chung với họ: “Anh em là đền thờ của Đức Chúa Trời” (I Cô-rinh-tô 3:16). Ông đã nói với các tín đồ Ê-phê-sô rằng họ là “thành viên trong gia đình của Đức Chúa Trời... một đền thánh trong Chúa. Trong Ngài, anh em cũng được xây dựng chung vào nhà đó, để trở nên nơi ngự của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh” (Ê-phê-sô 2:19, 21-22).

Bài học áp dụng rất đáng chú ý. Hầu hết chúng ta quen thuộc với câu nói của Chúa Giê-xu: “Nơi nào có hai, ba người nhân danh Ta họp nhau lại thì Ta sẽ ở giữa họ” (Ma-thi-ơ 18:20). Nhưng khi được nhìn trong bối cảnh của khái niệm không gian thánh trong Cựu Ước, câu nói này có nghĩa là bất cứ nơi nào các tín đồ nhóm lại với nhau, mặt đất nơi họ nhóm lại được làm nên thánh giữa các thế lực của bóng tối.

Nơi ngự được chọn lựa cuối cùng của Gia-vê trong Cựu Ước là Y-sơ-ra-ên – Đền Thờ Giê-ru-sa-lem. Y-sơ-ra-ên trở thành đất thánh bởi vì đó là nơi sự hiện diện của Đức Chúa Trời ngự trị. Nhưng đất thánh đó bị đe dọa bởi các nước xung quanh và các thần thù địch của chúng. Cũng giống như thế, các tín đồ ngày nay cũng đang ở trong một cuộc chiến thuộc linh. Chúng ta giờ đây là đền thờ của Đức Chúa

Trời, là nơi đặc biệt mà Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự trị, là các điểm sáng của sự hiện diện Ngài – và chúng ta được tản ra khắp thế gian đang bị làm nô lệ của các thế lực của bóng tối.

Bị Phó cho Sa-tan

Khái niệm này được minh họa rõ ràng bởi cái nhìn của Phao-lô về sự nên thánh của hội thánh địa phương. Mỗi một thân thể của tín đồ là đất thánh, không có chỗ cho tội lỗi không chịu ăn năn.

Trong chương 8, chúng ta đã xem cách trại quân của Y-sơ-ra-ên đối phó với tội lỗi để giữ gìn sự thánh khiết của trại quân – không gian thánh của trại. Chúng ta đã nói về Ngày Lễ Chuộc Tội (Lê-vi Ký 16), tại đó, tội lỗi của cả đất nước được chuyển giao theo lễ nghi vào con dê – con dê “của A-xa-ên” (Lê-vi Ký 16:8, 10). A-xa-ên là một thực thể ma quỷ được cho là sống tại hoang mạc. Dân Y-sơ-ra-ên thả con dê này vào hoang mạc, mang theo tội lỗi của họ. Hành động này phó tội lỗi của dân sự một cách tượng trưng đến nơi nó thuộc về – vào hoang mạc, nơi của sự tối tăm thuộc linh.

Phao-lô yêu cầu hội thánh Cô-rinh-tô giải quyết tội lỗi theo cách như thế - đưa nó đến nơi mà nó thuộc về. Trong I Cô-rinh-tô 5, Phao-lô viết cho người Cô-rinh-tô về một người sống phạm tội tà dâm cần phải ăn năn. Ông ra lệnh: “Hãy phó kẻ đó cho Sa-tan” (I Cô-rinh-tô 5:5 Bản dịch GNT). Lý do cơ bản rất rõ ràng – tội lỗi không có chỗ trên đất thánh. Các tín đồ phải loại bỏ một tín đồ không ăn năn ra khỏi hội thánh (I Cô-rinh-tô 5:9-13). Bị loại ra khỏi hội thánh có nghĩa là bị đẩy vào vương quốc của Sa-tan, quay lại với thế gian.

Phao-lô hy vọng rằng hậu quả dành cho một người không chịu ăn năn sẽ là “bị hủy hoại phần thân xác để phần tâm linh được cứu trong ngày của Chúa” (I Cô-rinh-tô 5:5). (Sự ám chỉ ở đây không phải là sự chết về thuộc thể, nhưng là sự chết của các dục vọng xác thịt đang cai bẫy người này [Ga-la-ti 5:24; I Cô-rinh-tô 11:32-33]).

Báp-têm như Cuộc Chiến Thuộc Linh

Quan điểm của Phi-e-rơ về vấn đề này cũng giống như của Phao-lô – các tín đồ phải chống cự lại các thế lực tối tăm. Suy nghĩ của ông về cuộc chiến này được tìm thấy ở một trong các phân đoạn kỳ lạ nhất của Tân Ước, I Phi-e-rơ 3:14-22:

Nhưng nếu vì sự công chính mà anh em chịu khổ thì anh em thật có phước. Đừng sợ điều họ sợ, cũng đừng nao núng, nhưng hãy tôn cao Đấng Christ là thánh, là Chúa trong lòng anh em. Luôn sẵn sàng để trả lời những kẻ chất vấn về niềm hi vọng trong anh em, nhưng phải ôn tồn và trân trọng. Khi bị nói xấu, anh em phải giữ lương tâm mình trong sáng, để những kẻ xuyên tạc cách cư xử tốt đẹp của anh em trong Đấng Christ phải hổ thẹn. Vì nếu đó là ý muốn của Đức Chúa Trời thì thà làm điều thiện mà chịu khổ còn hơn làm điều ác. Chính Đấng Christ cũng đã vì tội lỗi chịu chết một lần đủ cả, là Đấng công chính thay cho kẻ bất chính, để đem chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời; Ngài đã chịu chết về phần thể xác, nhưng được sống về phần tâm linh; bởi tâm linh đó, Ngài đã đi giảng cho các tâm linh bị tù, là những kẻ thụ trước không vâng phục Đức Chúa Trời, khi Ngài nhẫn nhục chờ đợi trong thời Nô-ê, suốt thời gian chiếc tàu được đóng. Trong tàu chỉ một số ít, tổng số là tám người, được cứu khỏi nước. Báp-têm ngày nay là biểu tượng của điều đó để cứu anh em; báp-têm không phải là sự cất bỏ ô uế khỏi thân thể, mà là lời nguyện ước với Đức Chúa Trời từ một lương tâm trong sáng, qua sự sống lại của Đức Chúa Giê-xu Christ, là

Đấng đã lên trời, đang ngự bên phải Đức Chúa Trời, được các thiên sứ, các chủ quyền và các thế lực suy phục.

Tôi chắc chắn rằng bạn đã chú ý đến sự kỳ lạ trong phân đoạn này. Con tàu, Nô-ê và các tâm linh bị tù thì liên quan gì đến sự báp-têm? Và có phải là phân đoạn này nói rằng sự báp-têm cứu chúng ta không?

Điều Phi-e-rơ đang nói ở đây cũng giống như những gì Phao-lô nói trong Rô-ma 5. Phao-lô đã nói về Chúa Giê-xu trong phân đoạn đó, nhưng cũng nghĩ đến A-đam nữa. Hãy nghĩ về Chúa Giê-xu, trong vài cách, như là sự đối ngược với A-đam. Đó là lý do Phao-lô nói những điều như “vì bởi sự không vâng phục của một người [của A-đam] mà nhiều người trở thành tội nhân, thì cũng vậy, bởi sự vâng phục của một Người [của Chúa Giê-xu] mà nhiều người sẽ trở nên công chính” (Rô-ma 5:19). Phi-e-rơ thì lại nghĩ đến Hê-nóc chứ không phải A-đam khi ông viết về Chúa Giê-xu trong I Phi-e-rơ 3. Nhưng đối với Phi-e-rơ, Hê-nóc và Chúa Giê-xu không đối ngược với nhau. Hê-nóc là một câu chuyện tương tự cho quan điểm mà Phi-e-rơ muốn nói về Chúa Giê-xu.

Bạn có thể sẽ tự hỏi: “Quan điểm nào thế?” Dù gì thì, chỉ có một vài câu Kinh Thánh về Hê-nóc trong Cựu Ước (Sáng 5:18-24). Tất cả những gì chúng ta biết được là ông sống trước khi cơn nước lụt xảy ra và “Hê-nóc cùng đi (một cách trung tín) với Đức Chúa Trời, rồi biến mất, vì Đức Chúa Trời đón ông đi.” (Sáng 5:24). Các câu Kinh Thánh đó thật sự không có gì liên hệ với những điều Phi-e-rơ nói trong I Phi-e-rơ 3 về Chúa Giê-xu hết.

Để hiểu được vì sao một số việc Hê-nóc đã từng làm khiến cho Phi-e-rơ nghĩ đến Chúa Giê-xu, chúng ta cần phải hiểu rằng Phi-e-rơ đã đọc các quyển sách ngoài Kinh Thánh của người Do Thái. Đặc biệt, Phi-e-rơ rất quen thuộc với một quyển sách Do Thái cổ trong đó nói rất nhiều điều về Hê-nóc. Như đã được dự tính trước, nó được gọi là, I Hê-nóc. Quyển sách này đã bổ sung rất nhiều chi tiết về những gì đã xảy ra vào thời điểm của cơn nước lụt, nhất là phân cảnh trong Sáng 6:1-4, là nơi viết về các con trai của Đức Chúa Trời (Hê-nóc gọi họ là các đấng canh giữ) có con cái (những người khổng lồ Nê-phi-lim) với các con gái loài người. Khi cả Phi-e-rơ và Giu-đe đều viết về các thiên sứ phạm tội trong thời Nô-ê (II Phi-e-rơ 2:4-5; Giu-đe 6), họ đưa ra một số ý tưởng trong I Hê-nóc chứ không nằm trong câu chuyện Kinh Thánh về cơn nước lụt. Ví dụ như, câu chuyện nước lụt trong Sáng Thế Ký không bao giờ cho chúng ta biết các con trai thánh của Đức Chúa Trời bị giam giữ trong thế giới của người chết cho đến ngày sau rốt, nhưng I Hê-nóc thì có (I Hê-nóc 6:1-4; 7:1-6; 10:4; 11-13).

Điều xảy đến với “các tâm linh bị tù” này trong sách I Hê-nóc đã cho Phi-e-rơ một cái nhìn về Chúa Giê-xu. Trong câu chuyện của I Hê-nóc, Hê-nóc có một giấc mơ mà trong đó các tâm linh bị tù này đã yêu cầu ông thay cho họ nài xin Đức Chúa Trời. Dù sao đi nữa, Hê-nóc đã đồng đi với Đức Chúa Trời – là người dễ cầu xin Chúa rủ lòng thương xót và thả họ ra hơn. Hê-nóc đã làm vậy, nhưng nhận được tin xấu. Câu trả lời của Đức Chúa Trời là một chữ *Không* dứt khoát. Sau đó, Hê-nóc đã phải chuyển câu trả lời đó – ông đã xuống với các tâm linh đó trong tù. Ông đã bảo với họ rằng họ vẫn còn đang ở dưới án phạt.

Phi-e-rơ dùng câu chuyện đó như là một câu chuyện tương tự về Chúa Giê-xu. Điều mà ông muốn diễn tả là khi Chúa Giê-xu chịu chết, Ngài đã xuống vương quốc của kẻ chết và đã có một sứ điệp cho các hữu thể thánh đã sa ngã tại đó. Khi nhìn thấy Chúa Giê-xu bước vào chỗ của kẻ chết, chúng dường như đã tưởng rằng bè lũ ma quỷ của chúng đã chiến thắng và chúng sẽ sớm được thoát khỏi ngục

từ. Thay vì thế, Chúa Giê-xu đã bảo với chúng rằng chúng sẽ không trông thấy Ngài lâu đâu – Ngài sẽ sống lại. Đó là điều hoàn toàn nằm trong kế hoạch của Đức Chúa Trời. Chúng đã không thắng được – *chúng vẫn còn đang ở dưới án phạt và vẫn bị định tội như từ trước đến giờ*. Đó là lý do phân đoạn Kinh Thánh kỳ lạ này kết thúc theo cách nó kết thúc, với việc Đức Chúa Giê-xu “đã lên trời” và ngự “bên phải của Đức Chúa Trời, được các thiên sứ, các chủ quyền và các thế lực suy phục” (I Phi-e-rơ 3:22)

Tại sao Phi-e-rơ lại liên hệ những điều này với sự báp-têm? Trong tâm trí của Phi-e-rơ, sự chết và sự sống lại của Chúa Giê-xu – hoàn tất với một tuyên bố với các thế lực ma quỷ về chiến thắng của Ngài – được tượng trưng qua sự báp-têm. Báp-têm tượng trưng cho sự chết, sự chôn, và sự sống lại của Chúa Giê-xu (Rô-ma 6:1-11).

Đối với Phi-e-rơ, sự báp-têm “có liên quan” tới tất cả những điều này là vì đó là “lời khẩn cầu với Đức Chúa Trời từ một lương tâm trong sáng, qua sự sống lại của Đức Chúa Giê-xu Christ” (I Phi-e-rơ 3:21). Nguyên từ Hy Lạp dành cho từ “lời khẩn cầu” có nghĩa là một lời cam kết của một người đưa ra. Nguyên từ Hi Lạp của từ “lương tâm” thường nói về một khả năng phân biệt đúng sai. Nhưng đó không phải nằm trong trường hợp này. Hiểu được sự khác biệt giữa cái đúng và cái sai không có một mối liên hệ cụ thể với sự chết, sự chôn và sự sống lại của Chúa Giê-xu. Nguyên từ Hi Lạp cũng có thể chỉ về việc kết ước – và là một kết ước tốt lành, không phải đại dột. Đó là điều mà Phi-e-rơ muốn nói đến trong I Phi-e-rơ 3. Về bản chất, *báp-têm là một sự hứa nguyện trung thành và một thông điệp dành cho các thế lực ma quỷ* (và cũng dành cho bất cứ người nào có mặt) về việc bạn thuộc về phe nào trong trận chiến thuộc linh này. Các Cơ Đốc Nhân ngày xưa đã hiểu rõ điều này hơn chúng ta ngày nay. Thánh lễ báp-têm tại hội thánh đầu tiên bao gồm một tuyên bố từ bỏ Sa-tan và *các thiên sứ* của hắn bởi vì phân đoạn Kinh Thánh này.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Đầu tiên, hãy hiểu rằng mỗi một tín đồ là đất thánh, là nơi ngự của sự hiện diện của Đức Chúa Trời – vinh quang của Cựu Ước. Bạn có sống như thế không? Dân Y-sơ-ra-ên và các tín đồ của thời Chúa Giê-xu đã cảm thấy một nhu cầu luôn-hiện-hữu để trở nên khác biệt với những người không tin. Mục tiêu không phải là trở thành khác người một cách cố ý để những người không tin sẽ không muốn tiếp xúc với chúng ta. Y-sơ-ra-ên phải là một “vương quốc thầy tế lễ” và là “một dân tộc thánh” (Xuất 19:6). Sống theo cách mà Đức Chúa Trời muốn con cái Ngài phải sống dẫn đến những cuộc đời hạnh phúc, hữu ích và có kết quả. Dân Y-sơ-ra-ên phải lôi cuốn được những người đang bị nô lệ cho các thần thù nghịch quay về với Đức Chúa Trời Chân Thần.

Khi thế giới quan của chúng ta được điều chỉnh cho phù hợp với kế hoạch của Đức Chúa Trời để giải cứu dân chúng từ mọi nước, khiến họ trở thành một phần trong gia đình của Đức Chúa Trời, chúng ta không còn thuộc về thế gian này. Thuộc về thế gian là bị lôi cuốn bởi những mối quan tâm của thế gian và sống theo chúng. Qua lời nói, cách cư xử, luân thường đạo lý, và thái độ của chúng ta với người khác, những người không tin nên có thể nói rằng chúng ta không phải những kẻ nhạo báng, hoặc ích kỷ, hoặc cộc cằn – rằng sự tập chú của chúng ta không phải là vượt lên trên họ hay lợi dụng người khác. Chúng ta không nên sống để vừa lòng chính mình. Chúng ta phải là sự tương phản của những điều này. Nói cách khác, chúng ta phải sống như Chúa Giê-xu đã sống. Người ta thích ở chung quanh Ngài bởi vì Ngài không giống như hầu hết những người khác.

Thứ hai, điều chúng ta làm trong hội thánh của mình nên tôn cao Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu. Trong các thời kỳ Kinh Thánh, một chuyến viếng thăm Đền Tạm hay là Đền Thờ củng cố các ý tưởng về sự toàn hảo và sự khác biệt của Đức Chúa Trời – và tình yêu dành cho con cái của Ngài. Những việc đó diễn ra một cách chặt chẽ. Tại sao một Đức Chúa Trời là Đấng không cần gì hết và có quyền trên hết mọi vật lại muốn có một gia đình con người? Tại sao Đức Chúa Trời đó lại mất công tạo dựng lại một gia đình mới sau khi từ bỏ các nước tại Ba-bê-lôn, phó chúng cho các thần khác? Tại sao Ngài không bỏ đi? Bởi vì Ngài yêu chúng ta.

Chính vì chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời đã có thể làm một điều gì khác nhưng đã không làm, mà tình yêu thương của Ngài có ý nghĩa. Khi một hội thánh chỉ nói về tình yêu của Đức Chúa Trời mà không chỉ ra được sự che giấu của tình yêu đó khi được đặt với các đặc tính tiêu biểu khác của Đức Chúa Trời, tín đồ có thể xem nhẹ tình yêu đó. Ví dụ như, điều này nghe có vẻ rẻ tiền đối với những người không hiểu biết về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời.

Bài học áp dụng thứ ba của những điều chúng ta học được trong chương này là các thể lực của bóng tối biết rằng chúng ta đang ở bên phe nào thông qua thái độ của chúng ta. Chúng không khờ dại đâu. Chúng thấy được sự trung thành của chúng ta đối với Đức Chúa Trời, và chúng thấy được chúng ta hành động trong các quyết định của mình để theo Chúa Giê-xu qua các điều như là báp-têm và sự chống trả với tội lỗi. Nhưng chúng cũng thấy chúng ta khi chúng ta hành động cách bất trung với Đức Chúa Trời, và chúng hiểu điểm yếu nào có thể tấn công vào cuộc đời của chúng ta. Dù chúng ta có tin điều đó hay không, chúng ta đang bị theo dõi – bởi cả hai phe của cuộc chiến thuộc linh.

Các lễ thật này thì dễ để hiểu hơn là làm theo. Mặc dù đã được cứu chuộc, chúng ta vẫn sa ngã. Để sống theo các lễ thật này, chúng ta cần tâm trí và tấm lòng mình hòa hợp với lý do chúng ta có mặt ở trên đời này, sống như một người ngoại quốc trong chính thế giới của mình. Giống như Chúa Giê-xu, chúng ta không thuộc về thế gian – ở trong thế gian, nhưng không thuộc về nó (Giăng 8:23; I Giăng 4:4). Sự tương phản đó, và thân phận của chúng ta, sẽ trở nên sắc bén hơn một khi chúng ta hiểu được trở thành con cái của Đức Chúa Trời nghĩa là gì.

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

Người Dự Phần Vào Bản Tính Thiên Thượng

Bạn có biết mình là ai không?

Tôi đã từng hỏi câu này trước đây rồi, nhưng đã đến lúc phải đưa ra câu hỏi này một lần nữa. Vâng, chúng ta ở trong thế gian nhưng không thuộc về thế gian này. Đúng thế, chúng ta đã được cứu bởi ân điển, nhờ đức tin vào điều Chúa Giê-xu đã làm trên thập tự giá (Ê-phê-sô 2:8-9). Nhưng đó chỉ là khởi đầu của sự hiểu biết về những gì Đức Chúa Trời đang hoạch định mà thôi.

Ý định ban đầu của Đức Chúa Trời là sát nhập gia đình con người của Ngài với gia đình thánh của Ngài, các con trai thánh của Đức Chúa Trời là những người đã có ở đây trước sự sáng tạo thế giới (Gióp 38:7-8). Ngài đã không từ bỏ kế hoạch đó sau khi loài người sa ngã. Cơ Đốc Nhân ơi, bạn sẽ được làm nên thánh, giống như một trong các con cái thần thánh (*elohim*) của Ngài, giống như chính Đức Chúa Giê-xu (I Giăng 3:1-3).

Các nhà thần học nhắc đến khái niệm này bằng nhiều cách gọi khác nhau. Cách gọi phổ biến nhất là *sự tán dương*. Phi-e-rơ đã nhắc đến điều này như là trở thành “những người dự phần vào bản tính thiêng thượng” (II Phi-e-rơ 1:4). Giăng thì nhắc đến theo cách này: “Hãy xem Đức Chúa Cha đã ban cho chúng ta tình yêu thương lớn là dường nào, đến nỗi chúng ta được gọi là con cái của Đức Chúa Trời; và chúng ta thật là con cái Ngài” (I Giăng 3:1). Trong chương này, chúng ta sẽ xem Kinh Thánh nói về thông điệp này như thế nào.

Các Con Trai của Đức Chúa Trời, Hạt Giống của Áp-ra-ham

Khi Đức Chúa Trời giao phó các nước của thế gian cho các thần kém quyền năng hơn tại Ba-bên, Ngài làm như thế và biết rằng Ngài sẽ khởi sự lại với một gia đình con người mới của chính Ngài. Đức Chúa Trời đã kêu gọi Áp-ra-ham (Sáng 12:1-8) ngay sau sự kiện Ba-bên (Sáng 11:1-9). Qua Áp-ra-ham và vợ ông là Sa-ra, Đức Chúa Trời sẽ quay lại với kế hoạch Ê-đen ban đầu của Ngài.

Dân sự của Đức Chúa Trời, dòng dõi của Áp-ra-ham, dân Y-sơ-ra-ên, cuối cùng đã không thể phục hồi sự cai trị của Đức Chúa Trời trên đất. Nhưng một người thuộc dòng dõi này sẽ thành công. Đức Chúa Trời trở thành người trong danh nghĩa Chúa Giê-xu, một hậu tự của Đa-vít, Áp-ra-ham và A-đam. Và chính là qua Chúa Giê-xu mà lời hứa của Đức Chúa Trời một ngày nào đó sẽ chúc phước cho các nước mà Ngài đã trừng phạt tại Ba-bên đã được làm trọn. Phao-lô viết về điều đó ở vài chỗ trong Kinh Thánh. Đây là hai trong số đó:

Ngài đã mặc khải cho tôi biết lẽ mầu nhiệm như thế nào, như tôi đã viết vắn tắt cho anh em. Khi đọc đến điều đó, anh em có thể nhận thức được sự hiểu biết của tôi về mầu nhiệm của Đấng Christ: ... Nhờ Tin Lành, dân ngoại được trở nên những người thừa kế, những chi thể của cùng một thân, và những người cùng chia sẻ lời hứa trong Đấng Christ Giê-xu. (Ê-phê-sô 3:3-6)

Vì bởi đức tin trong Đấng Christ Giê-xu, tất cả anh em đều là con của Đức Chúa Trời ... Tại đây không còn phân biệt người Do Thái hay người Hi Lạp, người nô lệ hoặc người tự do, nam giới

hay nữ giới, vì tất cả anh em đều là một trong Đấng Christ Giê-xu. Nếu anh em thuộc về Đấng Christ thì anh em là dòng dõi Áp-ra-ham, tức là những người thừa kế theo lời hứa. (Ga-la-ti 3:26-29)

Như tôi đã giải thích trong các chương trước: Suốt trong thời Cựu Ước, những dân tộc không phải là dân Y-sơ-ra-ên đã sống trong các lãnh thổ dưới quyền cai trị của các thần kém quyền năng hơn là những thần mà Đức Chúa Trời đã phân định cho các nước tại Ba-bên. Tại Ba-bên, các nước khác Y-sơ-ra-ên đã bị trút quyền thừa kế khỏi mối liên hệ với Đức Chúa Trời Chân Thần. Y-sơ-ra-ên và chỉ có Y-sơ-ra-ên mới là “phần” của Đức Chúa Trời (Phục 32:9) về loài người. Dân Y-sơ-ra-ên đã nhắc tới dân các nước bị trút quyền thừa kế bằng nhiều từ ngữ. Có những tên gọi theo địa lý hoặc theo sắc tộc (ví dụ như dân Ai Cập, dân Mô-áp, dân A-ma-léc...), nhưng cách mô tả có thể hiểu được trong thời Tân Ước là Dân ngoại quốc, một tên gọi đến từ nguyên ngữ La-tinh dành cho “các quốc gia” (*gens*). Nếu bạn không phải là người Do Thái, thì bạn là Dân ngoại.

Câu chuyện của Tân Ước là, một hậu tự của Áp-ra-ham – Chúa Giê-xu – đã chết và sống lại để cứu chuộc không chỉ dòng dõi của Áp-ra-ham (dân Y-sơ-ra-ên/dân Do Thái) mà còn tất cả muôn dân trong các nước từng bị trút quyền thừa kế khỏi một Đức Chúa Trời Chân Thần. Trong các câu Kinh Thánh được trích dẫn ở trên, Phao-lô đã gọi sự bao gộp Dân ngoại vào trong gia đình của Đức Chúa Trời là một sự mâu thuẫn. Ông đã rất sững sốt khi dân chúng từ các nước mà Đức Chúa Trời đã từ bỏ, và là các nước đang ở dưới sự điều khiển của các thần khác, có thể thừa kế các lời hứa đã được ban cho Áp-ra-ham.

Trong Đấng Christ, tất cả những ai tin nhận Phúc Âm đều là con cái của Gia-vê, Đức Chúa Trời Chân Thần, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp (Giăng 1:12; Ga-la-ti 3:26, Rô-ma 8:14). Đó là lý do tại sao Tân Ước nói về các tín đồ thường sử dụng các từ ngữ gia đình (các con trai, con cái, người thừa kế) và ngôn ngữ của việc “được làm con nuôi” bởi Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:15, 23; Ê-phê-sô 1:5; Ga-la-ti 4:4). Ngôn ngữ về sự thừa kế rất rõ ràng và có chủ ý. Nó cho chúng ta biết rằng chúng ta là ai: Gia đình con người thánh mới của Đức Chúa Trời. Số phận của các tín đồ là trở thành những gì A-đam và Ê-va đã từng là: bất tử, người mang hình ảnh của Đức Chúa Trời đầy vinh hiển, sống trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

Nhưng kể cả điều đó cũng không hoàn toàn nói lên được chúng ta là ai. Điều kỳ diệu nhất là cách Chúa Giê-xu nhìn chúng ta như thế nào.

Một Cuộc Đoàn Tụ Gia Đình

Hai chương đầu của sách Hê-bơ-rơ cho chúng ta một bức tranh đầy kịch tính về một gia đình được pha trộn của Đức Chúa Trời – gia đình thánh và gia đình con người. Đối với tôi, đây là một trong những phần đoạn Kinh Thánh gây xúc động nhất trong Kinh Thánh.

Hê-bơ-rơ 1 đưa ra quan điểm rằng Chúa Giê-xu “được tôn cao hơn các thiên sứ” (câu 4). Không có ai trong hội đồng thánh của Đức Chúa Trời cao trọng hơn Chúa Giê-xu. Dù gì đi nữa, Ngài là Đức Chúa Trời. Thật ra, tác giả đã đưa ra quan điểm rằng bởi vì không có thiên sứ nào xứng đáng để trở thành con người và thừa kế vương quốc, nên các thiên sứ phải thờ phượng Chúa Giê-xu (câu 5-6). Chúa Giê-xu là vua.

Cần nhấn mạnh là, khi Chúa Giê-xu trở thành con người, Ngài đã ở dưới quyền các thiên sứ trong một thời gian ngắn. Ngài trở nên một trong chúng ta. Loài người là các tạo vật thấp kém hơn các hữu thể thánh như là thiên sứ. Tác giả sách Hê-bơ-rơ đã viết:

Loài người là gì mà Chúa nhớ đến? Con người là ai mà Chúa lại quan tâm? Chúa đã đặt Người thấp hơn các thiên sứ trong thời gian ngắn; Chúa đội cho Người mũ triều vinh quang và tôn trọng, đặt mọi vật dưới chân Người... Nhưng chúng ta thấy Đức Chúa Giê-xu, Đấng bị đặt thấp hơn các thiên sứ trong một thời gian ngắn, bây giờ được đội mũ triều vinh quang và tôn trọng vì sự chết mà Ngài đã chịu, để nhờ ân điển của Đức Chúa Trời, Ngài đã ném sự chết vì mọi người. (Hê-bơ-rơ 2:6-9)

Kết quả của những gì Đức Chúa Giê-xu đã làm là gì? Chúng ta có thể nói là sự cứu rỗi. Điều đó cũng có thể đúng, nhưng vẫn còn thiếu điều mà tác giả sách Hê-bơ-rơ muốn chúng ta hiểu. Bởi vì Đức Chúa Trời đã thành người trong Đức Chúa Giê-xu Christ, các môn đồ là loài người hay chết của Ngài sẽ trở nên thánh – và là thành viên của cùng một gia đình.

Một ngày nào đó, hoặc là lúc chúng ta chết đi hay là lúc Ngài trở lại trên đất trong hình thức cuối cùng của vương quốc trên đất là Ê-đen mới, Chúa Giê-xu sẽ giới thiệu chúng ta với tất cả thành viên còn lại của hội đồng thánh, và giới thiệu hội đồng với chúng ta. Ngài đã trở nên giống như chúng ta để chúng ta có thể trở nên giống như Ngài:

Vì muôn vật hiện hữu là do Đức Chúa Trời và vì Đức Chúa Trời, nên khi muốn đem nhiều con cái đến vinh quang, Ngài đã khiến Đấng làm cội nguồn ơn cứu rỗi của họ phải trải qua đau khổ để được toàn hảo là điều thích hợp. Vì Đấng thánh hóa và người được thánh hóa đều bởi một Cha mà ra. Vì lý do đó, Đức Chúa Giê-xu không thẹn mà gọi họ là anh em, khi Ngài phán:

“Con sẽ truyền danh Chúa cho anh em Con; Và ca ngợi Ngài giữa hội chúng...”

Này, Ta cùng với con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ta.”

(Hê-bơ-rơ 2:10-13)

Thay vì cảm thấy hổ thẹn trước các *elohim* của hội đồng Đức Chúa Trời vì đã trở thành người – trở nên thấp kém hơn họ - Chúa Giê-xu vui thích vì điều đó. Đó là cả một chiến lược vĩ đại. Đứng giữa hội đồng (“giữa hội chúng”), Ngài giới thiệu chúng ta: *Này, hãy nhìn Ta, và các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ta. Chúng Ta đã được đoàn tụ với nhau - mãi mãi.* Và đó chính là kế hoạch ngay từ buổi ban đầu.

Sự gia nhập của chúng ta vào gia đình vinh hiển, thiêng liêng của Đức Chúa Trời là định mệnh của chúng ta. Phao-lô đã diễn tả một cách đẹp đẽ trong Rô-ma 8:18-23:

Tôi nghĩ rằng những đau khổ hiện tại không đáng so sánh với vinh quang tương lai sẽ được tỏ ra cho chúng ta. Vì muôn vật nhiệt thành, thiết tha trông mong sự hiện ra của con cái Đức Chúa Trời... Không những muôn vật mà cả chúng ta là những người có Thánh Linh là trái đầu mùa, cũng than thở trong lòng đang khi mong đợi được làm con nuôi, là sự cứu chuộc trong thân thể chúng ta.

Phao-lô khích lệ các tín đồ với cùng một thông điệp. Ông đã nói với các tín đồ Rô-ma rằng họ “được định sẵn để trở nên giống như hình ảnh Con Ngài, để Con ấy được làm Con trưởng giữa nhiều anh em” (Rô-ma 8:29). Ông đã nói với hội thánh Cô-rinh-tô: “Tất cả chúng ta đều để mặt trần chiêm ngưỡng vinh quang Chúa, được biến đổi trở nên giống như hình ảnh Ngài, từ vinh quang đến vinh quang” (Cô-rinh-tô 3:18), và rằng bản chất con người của chúng ta sẽ được biến đổi: “vì bản chất hay hư nát này phải mặc lấy bản chất không hay hư nát; bản chất hay chết này phải được mặc lấy bản chất không hay chết” (I Cô-rinh-rô 15:53). Đối với Phi-e-rơ, dự phần vào hội đồng gia đình của Đức Chúa Trời có nghĩa là trở thành “người dự phần vào bản tính thiên thượng” (II Phi-e-rơ 1:4). Giăng đã nói điều đó cách đơn giản nhất: “Chúng ta sẽ giống như Ngài” (I Giăng 3:2).

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Là Cơ Đốc Nhân, chúng ta có thể đã nghe nhiều lần rằng chúng ta cần phải giống như Chúa Giê-xu. Dĩ nhiên chúng ta cần giống Ngài. Nhưng khi nghe điều đó, chúng ta có khuynh hướng diễn giải điều đó *chỉ trong* lĩnh vực sống tốt, hay là “ít xấu hơn”. Chúng ta biến một điều thật ra là một ý tưởng gần như là phi thường – rằng một ngày nào đó chúng ta sẽ trở nên giống như Chúa Giê-xu – trở thành một nghĩa vụ phải thực hiện.

Thay vì cảm thấy có lỗi về việc mình không giống Chúa Giê-xu được bao nhiêu, và hứa danh dự trong lòng sẽ “làm tốt hơn,” chúng ta cần phải để phước hạnh của những điều Ngài đã làm cho chúng ta, và sẽ làm, sửa lại cách chúng ta suy nghĩ về việc giống như Ngài.

Chúng ta có thể biến việc giống như Đấng Christ trở thành một nhiệm vụ chúng ta phải làm vì sợ rằng Đức Chúa Trời sẽ nổi giận với chúng ta, nhưng đó là một thần học sai trật. Nó biến ân điển trở thành nhiệm vụ. Hoặc chúng ta có thể cảm thấy biết ơn vì một ngày nào đó chúng ta sẽ trở thành những gì Đức Chúa Trời mong mỏi làm cho chúng ta trở thành – những gì Ngài đã định trước cho chúng ta (Rô-ma 8:29) – và sống theo cách mà những người đang làm nô lệ cho các thế lực tối tăm sẽ muốn tham gia vào gia đình của Đức Chúa Trời. Một viễn cảnh hướng về phía trong chúng ta, viễn cảnh khác hướng về thiên đàng.

Cuộc sống của Cơ Đốc Nhân ngày nay không phải là về nỗi sợ hãi rằng chúng ta sẽ thất bại trong việc giữ cho Đấng yêu thương chúng ta được vui vẻ khi chúng ta vẫn còn làm nô lệ của sự tối tăm. Cuộc sống của Cơ Đốc Nhân thật ra là về việc hiểu rõ hai khái niệm: việc chúng ta *được làm con nuôi* của gia đình Đức Chúa Trời – điều ấy có nghĩa là Chúa Giê-xu là người anh em của chúng ta, và Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta như Ngài yêu thương Chúa Giê-xu – và mục đích của chúng ta trong kế hoạch của Đức Chúa Trời để phục hồi vương quốc của Ngài trên đất. Chúng ta đang và sẽ là *hội đồng thánh mới của Đức Chúa Trời*. Ngài là Cha của chúng ta. Chúng ta là con cái của Ngài, được định trước để sống ở bất cứ nơi nào Ngài sống mãi mãi. Chúng ta là những người cùng làm việc với Ngài, được giao nhiệm vụ giúp đỡ Ngài giải phóng những người còn bị sở hữu bởi chúa của sự chết và bị cầm tù bởi các thế lực bóng tối vô hình.

Đó là những gì Kinh Thánh nói về, từ Ê-đen đến Ê-đen. Đó là định mệnh của bạn. Cuộc đời bạn giờ đây không phải là về việc tìm cho mình một chỗ trong gia đình của Đức Chúa Trời. Điều đó không thể tự mình tìm được. Đó là một sự ban cho. Cuộc đời bạn giờ đây là bày tỏ sự trân trọng đối với việc được nhận làm con nuôi của mình, vui hưởng điều đó, và để những người khác chia sẻ điều đó với bạn.

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Cai Trị Các Thiên Sứ

Điều cốt yếu cho đức tin của chúng ta là chúng ta hiểu được mình là ai trong vai trò các Cơ Đốc Nhân. Chúng ta là các con trai, con gái của Đức Chúa Trời, một hội đồng thánh được tái thiết kể đã được dự phần trong vương quốc của Cha chúng ta. Nhưng còn có những điều khác nữa cho vấn đề này. Vâng, chúng ta là hội đồng gia đình của Đức Chúa Trời – nhưng cho đến khi nào?

Trong khi chúng ta đã ở trong vương quốc (Cô-lô-se 1:13), chúng ta vẫn chưa nhìn thấy được sự bày tỏ trọn vẹn không che đậy của vương quốc đó – chúng ta vẫn chưa nhìn thấy thế gian này trở thành Ê-đen. Nghịch lý “đã, nhưng vẫn chưa” xuyên suốt Kinh Thánh trong nhiều cách. Trong chương này, tôi muốn cho bạn một cái nhìn thoáng qua về cái “vẫn chưa” đó để trả lời cho câu hỏi “Cho đến khi nào?”

Sự Dự Phần vào Vương Quốc Trong Lúc Bây

Sự dự phần của chúng ta trong vương quốc của Đức Chúa Trời là không được định trước, trong ý nghĩa này: Chúng ta không phải là những người máy đơn thuần thực hiện các chức năng đã được lập trình cho chúng ta. Điều đó vi phạm khái niệm chung về việc trở nên một người mang hình ảnh của Đức Chúa Trời, là người đại diện của Ngài. Chúng ta được tạo dựng nên để giống như Ngài. Ngài tự do. Nếu chúng ta không có tự do thật, chúng ta không thể giống Ngài được – nói theo định nghĩa, chúng ta sẽ *không* giống như Ngài. Chúng ta được tự do để vâng phục và thờ phượng, hoặc là nổi loạn và tự thỏa mãn chính mình. Và chúng ta sẽ gặt được những gì mình gieo. Sự gặt hái của chúng ta không phải là được lập trình.

Nhưng Đức Chúa Trời vĩ đại hơn chúng ta. Ngài đã có một kế hoạch và nó sẽ xây đến như Ngài mong đợi. Thành công của kế hoạch đó không phụ thuộc vào hay là bị ép buộc để thích nghi với sự tự do của loài người. Chúng ta không thể hủy kế hoạch đó – các hữu thể thánh là những người cũng được tự do lựa chọn cũng không thể.

Hãy nghĩ về cuộc họp hội đồng thánh tôi đã trình bày với bạn trong chương 1. Tôi đã hỏi bạn rằng bạn có tin những điều Kinh Thánh nói không, và sau đó đã đưa bạn đến một cuộc họp của Đức Chúa Trời và hội đồng thánh của Ngài trong I Các Vua 22. Đức Chúa Trời đã ra sắc lệnh (và điều đó phải xảy ra) là đã đến lúc vị vua gian ác A-háp phải chết. Nhưng Đức Chúa Trời khi ấy đã để các thần trong hội đồng của Ngài quyết định cách hoàn thành việc đó (I Các Vua 22:19-23).

Sự tiền định và sự tự do cùng làm việc chặt chẽ với nhau trong sự cai trị vương quốc của Đức Chúa Trời. Các mục đích của Ngài sẽ không bao giờ bị đảo ngược hay dừng lại. Ngài có thể cất đi tội lỗi và sự phản nghịch và vẫn hoàn thành – qua các đại biểu tự do khác – những gì Ngài muốn làm. Như C.S. Lewis có lần nói về Đức Chúa Trời (trong quyển sách Perelandra): “Bất cứ điều gì bạn làm, Ngài sẽ biến nó trở nên tốt lành. Nhưng không phải là việc tốt lành mà Ngài đã chuẩn bị cho bạn nếu bạn vâng phục Ngài.”

Cho đến khi nào, và ngay trong thời điểm này, chúng ta có là hội đồng gia đình của Đức Chúa Trời chưa? Để dự phần với Đức Chúa Trời trong việc giải phóng con người khỏi sự tối tăm. Để bày tỏ cho mọi người làm thế nào để sống công chính và đầy lòng thương xót – bắt chước Đức Chúa Trời cho những người cần sự minh họa. Để bảo vệ và rao truyền lẽ thật về Đức Chúa Trời Chân Thần trong một thế giới thù nghịch dưới sự cai trị của các thế lực tinh báo thánh đầy ganh ghét. Để vui hưởng cuộc sống như Đức Chúa Trời đã định.

Tất cả các sự kêu gọi này là sự huấn luyện cho vương quốc sẽ đến, Như Phao-lô đã yêu cầu các tín đồ Cô-rinh-tô, là những người đã bị mất đi sự trông đợi thánh khi cãi vả với nhau về những vấn đề của đời này: “Anh em không biết chúng ta sẽ xét xử [cai trị] các thiên sứ sao?” (I Cô-rinh-tô 6:3). Ông ấy nói nghiêm túc đó. Phao-lô đang ám chỉ đến một điều cụ thể trong câu nói của mình.

Được Đặt trên Các Nước

Hình thức cuối cùng của vương quốc vẫn chưa hiện đến. Khi nó hiện đến, các thế lực tối tăm sẽ bị đánh bại. Các thần ác sẽ mất quyền cai trị của chúng trên các nước vĩnh viễn – bị thay thế bởi gia đình và hội đồng con người được vinh hiển của Đức Chúa Trời. Hãy nhìn xem những gì Chúa Giê-xu đã phán trong sách Khải Huyền:

Tuy nhiên, các con chỉ cần giữ vững điều mình có cho tới khi Ta đến. Người nào thắng và giữ các công việc của Ta cho đến cuối cùng thì Ta sẽ ban cho người ấy thẩm quyền trên các nước, người ấy sẽ cai trị các nước bằng một cây gậy sắt, và đập vỡ chúng như đồ gốm, cũng như Ta đã nhận thẩm quyền ấy từ Cha Ta. Ta sẽ ban cho người ấy ngôi sao mai. (Khải 2:25-28)

Khi Chúa Giê-xu trở lại để nhận lấy ngai của Ngài trên một trái đất mới – một Ê-đen toàn cầu mới – Ngài sẽ chia sẻ ngai đó với các anh chị em của Ngài. Các vương quyền và các thế lực sẽ bị ném khỏi ngai của chúng, và chúng ta sẽ chiếm chỗ của chúng. Sự cai trị của chúng sẽ không được ban cho các thiên sứ trung tín với Đức Chúa Trời – chúng ta sẽ có quyền hơn các thiên sứ trong vương quốc kiểu Ê-đen cuối cùng của Đức Chúa Trời. Chúa Giê-xu sẽ giao quyền cai trị cho các anh chị em là con người của Ngài.

Bạn có thấy bối rối, khó hiểu bởi câu nói cuối cùng trong Khải 2:28 không? “Ta sẽ ban cho người ấy ngôi sao mai.”? Câu nói này nghe có vẻ kỳ lạ thật, nhưng nó nói lên sự đồng cai trị của chúng ta với Chúa Giê-xu trên các nước sau khi các thế lực ác đã được giải quyết. “Ngôi sao mai” được dùng để mô tả các hữu thể thánh (Gióp 38:7). Đó cũng là một cụm từ nói về Đấng Mê-si-a. Bởi vì Đấng Mê-si-a là thánh, “ngôn ngữ ngôi sao” thỉnh thoảng được dùng để mô tả sự cai trị sẽ đến của Ngài. Dân Số Ký 24:17 cho biết “Một ngôi sao hiện ra từ Gia-cốp, một vương trượng sẽ trở dậy từ Y-sơ-ra-ên”. Trong sách Khải Huyền, Chúa Giê-xu mô tả về chính Ngài như thế này: “Ta là Cội Rễ và Hậu Tụ của Đa-vít, là Sao Mai sáng chói” (Khải 22:16).

Từ ngữ trong Khải Huyền 2:25-28 rất mạnh mẽ. Không chỉ có Chúa Giê-xu nói rằng Ngài là Sao Mai của Đấng Mê-si-a, mà Ngài còn *ban cho* chúng ta ngôi sao mai ấy – Ngài chia sẻ với chúng ta sự cai trị cứu chuộc của Ngài. Khải Huyền 3:20-21 còn tiến thêm một bước để các tín đồ không bị hiểu sai về quan điểm này:

Này, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Người nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngai của Ngài.

Chúng ta đã và đang được trở nên người dự phần về bản tính thiên thượng cho đến khi nào? Tại sao Chúa Giê-xu giới thiệu chúng ta trong hội đồng như là các anh chị em của Ngài? Để Đức Chúa Trời ban cho chúng ta quyền cai trị trên trái đất mà Ngài đã mong muốn từ ban đầu. Thiên đàng sẽ trở lại trên đất trong một Ê-đen toàn cầu mới.

Ê-đen Đòi Đòi

Từ những chương đầu tiên của Sáng Thế Ký, Ê-đen là một tâm điểm của kế hoạch Đức Chúa Trời dành cho loài người, là những người còn lại mang hình ảnh của Ngài, và cho vương quốc của Ngài. Vì vậy, không có gì phải ngạc nhiên hay là tình cờ mà các chương cuối cùng của sách Khải Huyền lại đưa chúng ta trở về Ê-đen:

Khi ấy thiên sứ chỉ cho tôi thấy sông nước sự sống, trong như pha lê, ra từ ngai Đức Chúa Trời và ngai Chiên Con, chảy qua giữa đường phố của thành. Hai bên bờ sông có cây sự sống ra quả mười hai mùa, mỗi tháng ra quả một lần, và lá cây dùng để chữa lành cho các dân. Sẽ chẳng còn có sự nguyên rửa nữa. Ngai của Đức Chúa Trời và ngai Chiên Con sẽ ở trong thành, và các đầy tớ Ngài sẽ phục vụ Ngài. Họ sẽ được thấy mặt Ngài, và danh Ngài sẽ ở trên trán họ. Đêm sẽ không còn nữa và người ta không còn cần đến ánh sáng đèn hay mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ chiếu sáng họ. Và họ sẽ trị vì đời đời. (Khải 22:1-5)

Bạn có chú ý thấy rằng Cây Sự Sống chữa lành cho các nước không? Các nước từng bị cai trị bởi các vương quyền và các thế lực, sẽ được cai trị bởi các con trai, con gái mới của Đức Chúa Trời – *bạn và tôi*.

Đây không phải là lần đầu Cây Sự Sống xuất hiện trong Khải Huyền. Khi nói về những người giữ đức tin đến cuối cùng, Chúa Giê-xu đã phán trong Khải Huyền 2:7, 11: “Ta sẽ cho [họ] ăn trái cây sự sống trong Pa-ra-đi của Đức Chúa Trời ... [họ] sẽ không bị hại bởi sự chết thứ hai.” Sự nhắc đến Cây Sự Sống rõ ràng là nói về Ê-đen. Sự chết thứ nhất nói đến sự chết về thuộc thể, được mang lại do tội lỗi và sự trục xuất khỏi Ê-đen của A-đam, sự chết thứ hai là sự phán xét cuối cùng (Khải 21:8). Những ai tiếp tục sống với Đức Chúa Trời tại Ê-đen mới sẽ không phải chịu đựng sự chết thứ hai.

Tại Sao Điều Này Lại Quan Trọng

Nhiều Cơ Đốc Nhân có cái nhìn không thích đáng về cuộc sống sau khi chết. Kinh Thánh không cho chúng ta mọi điều về cuộc sống đó sẽ như thế nào, nhưng có một số phương diện rất chắc chắn. Chúng ta sẽ không chơi đàn hạc hay là ca hát không ngưng nghỉ trong khi bay lơ lửng trên các tầng mây. Chúng ta sẽ không chỉ ngồi trên những băng ghế của thiên đàng trò chuyện với những người thân yêu đã qua đời hay những tin đồn nổi tiếng trong quá khứ.

Đúng hơn là, chúng ta sẽ sống cuộc sống mà Ê-đen đem lại – chúng ta sẽ bận rộn vui hưởng và chăm sóc những gì Đức Chúa Trời đã tạo dựng, sát cánh với các hữu thể thánh là những thần trung thành với Đức Chúa Trời. Trời và đất sẽ không còn là hai nơi riêng rẽ nữa.

Việc biết được số phận của chúng ta sẽ phải uốn nắn suy nghĩ của chúng ta trong thời điểm trước mắt này. Như Phao-lô đã nói: “Những gì mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng chưa nghĩ đến, thì Đức Chúa Trời đã dành sẵn cho những người yêu mến Ngài.” (I Cô-rinh-tô 2:9). Hiểu được kết quả vinh hiển và kỳ diệu này sẽ giúp chúng ta nghĩ về các hoàn cảnh hiện tại của chúng ta một cách khôn ngoan và hợp lý. Sau khi Phao-lô viết những lời chúng ta vừa mới đọc, ông lại nói điều này trong bức thư thứ hai gửi hội thánh Cô-rinh-tô:

Chúc tạ Đức Chúa Trời, Cha của Chúa chúng ta là Đức Chúa Giê-xu Christ, là Cha nhân từ và Đức Chúa Trời của mọi niềm an ủi. Ngài an ủi chúng tôi trong mọi hoạn nạn... Tôi không muốn anh em không biết những hoạn nạn mà chúng tôi đã trải qua tại A-si-a. Chúng tôi bị đè nén quá mức, quá sức chịu đựng, đến nỗi không còn hi vọng sống. Chúng tôi cảm thấy như mình đã phải nhận án tử hình; nhưng điều này đã khiến chúng tôi không còn nhờ cậy vào chính mình nữa, mà tin cậy nơi Đức Chúa Trời, Đấng khiến kẻ chết sống lại. (II Cô-rinh-tô 1:3-9 *có nhấn mạnh*)

Đức Chúa Trời có thể gìn giữ sự sống của chúng ta. Nhưng kể cả trong sự chết, chúng ta sẽ được cất lên để ngồi với Chúa Giê-xu trên ngai của Ngài (Khải 3:21).

Hoặc là chúng ta sống với sự nhận biết về nơi mình sẽ đến, hoặc là không. Và sự hiểu biết của chúng ta về số phận của mình sẽ phải thay đổi hành vi của chúng ta. Nếu bạn biết rằng một ngày nào đó, bạn sẽ ở cùng một căn hộ hay là làm việc trong cùng một văn phòng với một người mà bạn luôn chỉ trích, xem thường, hay là khinh bỉ, bạn sẽ đầu tư thêm một ít nỗ lực để trở nên một người hòa giải, một người động viên, thậm chí có thể là một người bạn tốt của người đó. Vậy thì, sẽ thế nào nếu bạn vẫn đang đối xử thật tệ với những anh em tín hữu giống như mình? Thế nào nếu bạn không dùng nhiều năng lượng vào việc đưa những người chưa tin đến với Chúa Giê-xu như là chúng ta dành năng lượng để giao chiến với họ như một kẻ thù? Hoặc là chúng ta nhìn thấy được sự vĩnh cửu, hoặc là không.

Chúa Giê-xu cần chia sẻ cho bạn bao nhiêu quyền cai trị mới làm cho bạn vui? Câu hỏi này nghe có vẻ kỳ quặc, bởi vì *bất kỳ* quà tặng nào như thế của Chúa Giê-xu đều tuyệt vời. Vậy thì, tại sao chúng ta lại ganh đua với các tín đồ về địa vị? Tại sao chúng ta lại cãi vã với nhau để có lợi thế, sự chú ý, hay là lợi ích cá nhân? Có phải chúng ta cũng không hơn gì các tín đồ Cô-rinh-tô, là những người mà Phao-lô đã phải nhắc nhở về số phận cuối cùng của họ? Chúng ta hoặc là thỏa lòng để cai trị với Ngài, hoặc là không.

Cơ Đốc Nhân ơi, đã đến lúc phải sống như thể bạn biết mình là ai và biết kế hoạch của Đức Chúa Trời dành cho mình rồi.

Kết Luận

Chúng ta đã đi đến cuối hành trình của mình. Nhưng có lẽ chúng ta nên nói rằng chúng ta chỉ mới bắt đầu thì hơn. Chúng ta đã xem xét một số câu hỏi căn bản: Các thần có tồn tại không? Nếu có, điều đó có làm cho cách chúng ta hiểu về Kinh Thánh khác đi không? Điều đó có ý nghĩa gì cho đức tin của chúng ta nếu chúng ta cho là thế giới vô hình được mô tả trong Kinh Thánh là có thật – chứ không phải chỉ những phần Kinh Thánh quen thuộc và được chấp nhận, nhưng cả các phần thường bị phớt lờ hay khác thường nữa? Một khi tôi đã bắt đầu nắm bắt được nội dung của cốt chuyện về siêu nhiên của Kinh Thánh, tôi đã nhận ra rằng mình cần phải nghĩ khác về mọi điều. Nhưng tôi có thể tóm tắt lại trong hai từ: *nhân dạng* và *mục đích*. Tôi hy vọng rằng bạn đã được thách thức trong cả hai lĩnh vực khi bạn đã đọc quyển sách này.

Nhân Dạng của Chúng Ta – Chúng Ta Có một Chỗ trong Gia Đình của Đức Chúa Trời

Những điều quyển sách này đã thảo luận có những hàm ý quan trọng về cách chúng ta nhận thức được trở thành một Cơ Đốc Nhân nghĩa là gì – là ở “trong Đấng Christ”, như Kinh Thánh Tân Ước rất hay nói đến. Một khi chúng ta nhận ra rằng các thần trong Cựu Ước là có thật, thì ý nghĩa của mạng lệnh Đức Chúa Trời là không được có các thần nào khác trước mặt Gia-vê, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên sẽ được chú ý hơn. Mạng lệnh đó không chỉ là về việc không được xem trọng tiền bạc, hay tàu thuyền, hay xe cộ. Nó là về tình yêu thương đến nỗi ghen tuông của Đức Chúa Trời đối với con người. Nói cách khác, mạng lệnh đó thật ra có ý nghĩa như những gì nó nói đến. Thật khó mà bỏ qua sự rò rỉ của việc trung thành với bất kỳ thần nào khác ngoài Chúa của các thần.

Sự tồi tệ của việc sống với những hậu quả của cách Đức Chúa Trời đoán xét các thần và dân sự của họ (“các nước”) cũng khá rõ ràng. Chúng ta đã từng một thời bị truất quyền thừa kế, bị làm nô lệ cho sự bại hoại và bóc lột của các thần khác. Chúng ta đã từng, như Phao-lô nói, xa cách Đức Chúa Trời và là những người ngoài cuộc đối với tình yêu giao ước của Ngài (Ê-phê-sô 2:12). Chúng ta đã từng lầm lạc, nô lệ cho sự tối tăm, là thù nghịch của Đức Chúa Trời để phục vụ các chúa tể vô hình (Ê-phê-sô 4:18; Cô-lô-se 1:21).

Có được sự hiểu thấu về tình trạng đó làm cho các khái niệm về giáo lý như là sự được làm con nuôi và sự thừa kế trở nên có ý nghĩa. Nó cho các khái niệm đó ngữ cảnh. Đức Chúa Trời không sẵn lòng để vô hiệu hóa kế hoạch sống trên đất với gia đình của Ngài, vui hưởng thế giới được tạo dựng ra từ chính tay Ngài. Đúng là tại Ba-bê-lôn, Ngài đã quay lưng lại với loài người, nhưng chỉ ngay sau đó, Ngài đã kêu gọi Áp-ra-ham để hình thành một gia đình mới – và trở thành đường dẫn mà qua đó những người từng bị truất quyền thừa kế có thể tìm được đường quay lại với Ngài (Công Vụ 10:26-27).

Việc nắm được hiện thực siêu nhiên của thế giới thuộc linh vô hình của Kinh Thánh rất cần thiết cho việc hiểu biết Kinh Thánh. Điều đó giải thích tại sao, như Kinh Thánh Cựu Ước nhấn mạnh, tội thờ hình tượng sẽ không chỉ giống như bất cứ tội lỗi nào khác. Nó sẽ là tội *thờ hình tượng*. Y-sơ-ra-ên đã được hình thành để trung thành với Đức Chúa Trời; khi họ quay sang thờ phượng các thần khác thay cho Ngài, họ đã bị lưu đày, bị bỏ đi như các nước khác. Đây là một lý do trung tâm giải thích tại sao sự cứu rỗi trong Kinh Thánh luôn được mô tả trong thuật ngữ *đức tin*. Rốt cuộc thì Đức Chúa Trời không tìm kiếm hành vi tốt đẹp hơn. Ngài tìm kiếm đức tin – cho *sự trung thành tin tưởng*. Khi chúng ta chọn liên

kết tâm lòng mình với Chúa của các thần, Ngài sẽ cứu chúng ta. Khi chúng ta lựa chọn một điều khác, chúng ta đang gieo những thứ mà một ngày nào đó mình sẽ phải gặt.

Đối với chúng ta, sự trung thành tin kính có nghĩa là chấp nhận những gì Chúa Giê-xu đã làm trên thập tự giá, bởi vì Ngài là Đức Chúa Trời ở trong xác thịt. Đạo đức và hành vi của chúng ta (việc làm của chúng ta) không phải chỉ là về việc trở nên đủ trung thành để Đức Chúa Trời chấp nhận chúng ta. Chúng ta làm theo các mạng lệnh của Ngài bởi vì chúng ta đã lựa chọn Ngài. Và mạng lệnh của Ngài sẽ đưa dẫn chúng ta đến niềm hạnh phúc và sự thỏa lòng bởi vì các mạng lệnh ấy hướng chúng ta khỏi sự tự hủy diệt mình và hủy diệt người khác. Các mạng lệnh đó cho chúng ta cái nhìn về cuộc sống đồng điệu với Đức Chúa Trời và những người khác trong gia đình Ngài – gia đình của chúng ta – vô hình và hữu hình, trong vương quốc của Ngài, Ê-đen mới.

Mục Đích của Chúng Ta – Tất Cả Chúng Ta Đóng một Vai Trò trong Kế Hoạch của Đức Chúa Trời để Phục Hồi Ê-đen

Tư cách thành viên trong gia đình Đức Chúa Trời chỉ có một điều kiện: đức tin không lay chuyển vào Chúa của các thần, là Đấng đã đến với chúng ta trong hình dạng con người là Chúa Giê-xu Christ. Tư cách thành viên đó không chỉ ban tặng các đặc quyền tuyệt vời mà còn cho chúng ta một mục đích rõ ràng trong cuộc sống.

Các thành viên của gia đình Đức Chúa Trời có một sứ mạng: là các đặc vụ của Đức Chúa Trời trong việc phục hồi sự cai trị tốt lành của Ngài trên đất và mở rộng tư cách thành viên của gia đình Ngài. Chúng ta là công cụ của Đức Chúa Trời để thúc đẩy sự đảo ngược vĩ đại được khởi sự trong Công Vụ 2, sự ra đời của hội thánh, thân thể của Đấng Christ, cho đến thời điểm Chúa trở lại. Như tội ác đã lây lan như bệnh truyền nhiễm khắp loài người sau sự thất bại của Ê-đen thứ nhất thể nào, thì Phúc Âm cũng phải lan truyền như một thứ thuốc giải độc khắp những người nhiễm bệnh thể ấy. Chúng ta là *những người mang* lẽ thật về Chúa của các thần, tình yêu của Ngài cho tất cả các nước, và ước ao không thay đổi của Ngài để sống với gia đình Ngài trong mái ấm trên đất mà Ngài đã luôn mong muốn từ khi nó được tạo dựng. Ê-đen sẽ sống lại.

Đúng là có một sự kiện khoa học là các lục địa của thế giới di chuyển mỗi năm mỗi xa hơn. Nhưng tiến trình của “sự trôi giạt lục địa” thì không thể phát hiện được bởi các giác quan của con người. Chúng ta chỉ biết rằng nó xảy ra bởi vì những quan sát chúng có thể làm được sau sự kiện đó. Sự tiến bộ liên tục, ổn định của vương quốc Đức Chúa Trời cũng như vậy. Chúng ta không thể nhận thức được bằng mắt thường mỗi ngày thu hẹp sự cai trị của các thần, các thế lực tối tăm thế nào, hay là Phúc Âm giải phóng, từng người một, là những người bị cầm giữ dưới sự cai trị đó như thế nào. Nhưng đó là *một sự chắc chắn không nhìn thấy*.

Chìa khóa để nhìn thấy chính chúng ra trong bức tranh này là hiểu thấu rằng Đức Chúa Trời vẫn đang thực hiện kế hoạch của Ngài ngay cả khi chúng ta không nhìn thấy điều đó. Chúng ta không thể thật sự công bố mình tin vào thế giới siêu nhiên vô hình trong khi không tin rằng sự quan phòng khôn ngoan của Đức Chúa Trời luôn hoạt động trong đời sống chúng ta và các vấn đề của lịch sử loài người. *Đức Chúa Trời muốn chúng ta sống một cách có chủ ý* – tin rằng bàn tay vô hình của Ngài và các đặc vụ tàng hình trung thành với Ngài và với chúng ta (Hê-bơ-rơ 1:4) tham gia vào các hoàn cảnh của chúng ta để, cùng với nhau, mục tiêu của Đức Chúa Trời về một Ê-đen toàn cầu sẽ lớn mạnh một cách không ngừng nghỉ.

Mỗi một chúng ta đều rất cần thiết cho con đường đến vương quốc của một người nào đó, và sự bảo vệ cho vương quốc đó. Mỗi ngày mang lại cho chúng ta sự tiếp xúc với những người đang ở dưới sự cai trị của sự tối tăm và những cơ hội để động viên nhau trong công tác khó khăn của việc làm trọn mục đích của chúng ta trong một thế giới không hoàn hảo. Mỗi việc chúng ta nói và làm rất quan trọng, mặc dù chúng ta có thể chưa bao giờ biết tại sao hay làm cách nào. Nhưng công việc của chúng ta không phải là nhìn – mà là hành động. Bước đi bởi đức tin không phải là thụ động – nhưng đầy mục đích.

Lời Cầu Nguyện xin Tha Tội

Lời Cầu Nguyện xin Tha Tội: Một món quà giá trị

Một lời cầu nguyện xin sự tha thứ tội lỗi là một điều mà tất cả chúng ta đều tìm kiếm trong một số thời điểm của cuộc sống. Sự tha thứ là một món quà giá trị mà vừa không dễ nhận được, vừa không dễ cho. Sự tha thứ rất cần thiết cho cuộc sống; nó giải phóng chúng ta khỏi những sai phạm trong quá khứ và ban cho chúng ta hi vọng trong tương lai. Chính vì sự tha thứ mà Chúa Giê-xu đã đến thế gian để chết cho nhân loại.

Lời Cầu Nguyện xin Tha Tội: Được trở nên khả thi bởi Đức Chúa Giê-xu

Một lời cầu nguyện xin sự tha thứ tội lỗi là một lời cầu nguyện mà được ban cho tùy vào Đức Chúa Trời. Mặc dù chúng ta có thể trực tiếp làm tổn thương nhau, tất cả những điều sai trái của chúng ta sau hết là làm tổn thương Đức Chúa Trời. Bạn có thể tự hỏi làm thế nào điều đó lại có thể. Làm thế nào những thiếu sót của chúng ta lại có thể làm tổn thương đến Đấng Sáng Tạo quyền năng vô hạn của cả vũ trụ này? Trong Sáng Thế Ký 6; chúng ta nhìn thấy rằng chính Đức Chúa Trời thật sự đã đau buồn vì tất cả những tội lỗi mà con người đã gây cho nhau: *“Đức Giê-hô-va thấy sự gian ác của loài người lan tràn trên mặt đất và chúng chỉ luôn toan tính những mưu đồ xấu xa, thì Ngài lấy làm tiếc vì đã tạo dựng loài người trên mặt đất, và đau buồn trong lòng.”* (Sáng 6:5-6)

Tất cả đều biết, Đức Chúa Trời đau buồn ngay cả với các suy nghĩ xấu xa đơn giản nhất. Vì thế, sự tha thứ cuối cùng phải đến từ Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, bởi vì sự công chính của Ngài, sự tha thứ không thể được ban cho cách nhưng không. Mỗi một tội lỗi đều phải được giải trình để Đức Chúa Trời làm một quan án công minh. Chúa Giê-xu đã chết trên thập tự giá tại Gô-gô-tha thay cho chúng ta để tội lỗi của chúng ta có thể được tha thứ. Sự đau đớn Ngài chịu đã trả giá cho những sự vi phạm của chúng ta. *“Vì đây là huyết Ta, huyết của giao ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội.”* (Ma-thi-ơ 26:28)

Trong tình yêu thương của Ngài, Đức Chúa Trời biết rằng lương tâm của chúng ta cần được giải phóng khỏi tội lỗi và án phạt. Ngài biết rằng sự tha thứ tội lỗi là nhu cầu lớn nhất của chúng ta. Trong hành động tình yêu tối thượng này, Đức Chúa Trời không chỉ chịu đựng đau đớn vì tội lỗi của chúng ta, mà còn trả giá cho những hậu quả của tội lỗi đó để chúng ta có thể có được sự tha thứ ban cho chúng ta khi phạm tội. Tất cả những gì chúng ta cần làm là nhận lấy món quà miễn phí về sự tha thứ của Ngài.

Lời Cầu Nguyện xin Tha Tội: Hãy Cầu Xin Đức Chúa Trời Tha Thứ

Có thể bạn vô tình gặp được trang web này khi tìm kiếm một lời cầu nguyện xin tha thứ để xoa dịu một tâm lòng dằn vặt đau khổ. Hay có thể bạn đang tranh đấu với việc tha thứ một người đã làm tổn thương bạn sâu sắc. Đối với tất cả những ai tin nhận Chúa Giê-xu làm Chúa và làm Đấng Cứu Chuộc của họ, sự tha thứ được ban cho họ cách nhưng không. Nếu chúng ta nhận biết được tội lỗi của mình và cầu xin sự tha thứ, Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho chúng ta – không cần có câu hỏi nào hết: *“Còn nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín, công chính sẽ tha tội cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta khỏi mọi điều bất chính.”* (I Giăng 1:9)

Nếu chúng ta chối bỏ Chúa Giê-xu, về bản chất, chúng ta từ chối món quà tha thứ của Đức Chúa Trời. Thật ra, chúng ta đang nói rằng chúng ta không mong muốn được làm hòa với Đức Chúa Trời (I Giăng 1:10). Mặc dù đó là lựa chọn tự do của chúng ta để không tiếp nhận sự tha thứ từ Đức Chúa Trời, cuối

cùng thì chúng ta sẽ phải giải trình về mọi tội lỗi mình đã phạm lúc kết thúc cuộc đời này. Mong mỗi sâu thẳm của Đức Chúa Trời chính là được hòa thuận lại với bạn. *“Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.”* (Giăng 3:16). Nếu bạn ước ao được tha thứ thật sự, hãy xem xét những điều Chúa Giê-xu đã nói và thành thật tiếp nhận Ngài làm Chúa và Đấng Cứu Chuộc của bạn. Bạn sẽ được tha thứ và Đức Chúa Trời sẽ bắt đầu một công tác biến đổi trong cuộc đời bạn.

Lời Cầu Nguyện xin Tha Tội: Hãy Nhận Lấy một Cuộc Đời Mới

Lời cầu nguyện xin tha thứ tội lỗi cho chúng ta một niềm hi vọng mới và một khởi đầu mới. Tất cả tội lỗi của chúng ta được xóa sạch bởi Đức Chúa Trời. *“Vì Ta sẽ tỏ lòng thương xót đối với sự gian ác của họ, và không còn ghi nhớ tội lỗi họ nữa.”* (Hê-bơ-rơ 8:12)

Nếu bạn biết rằng bạn là một tội nhân, và bạn tin rằng Chúa Giê-xu đã đến như một Đấng Chuộc Tội duy nhất, thì bạn hiểu được lời cầu nguyện xin tha tội. Câu hỏi ở đây là – bạn đã sẵn sàng để thực hiện lời cầu nguyện đó chưa, bằng cách nhận lấy món quà của Đức Chúa Trời là Chúa Giê-xu, Con Ngài? Nếu thế, hãy tin Đấng Christ, ăn năn tội lỗi mình, và trao phó cuộc đời còn lại của bạn cho Ngài là Chúa của bạn.

“Cha ơi, con biết rằng con đã vi phạm luật lệ của Ngài và tội lỗi của con đã làm con xa cách Ngài. Con thật sự hối tiếc, và bây giờ, con muốn từ bỏ cuộc sống tội lỗi trong quá khứ của con để hướng về Ngài. Xin hãy tha thứ cho con, và giúp con không phạm tội nữa. Con tin rằng Con của Ngài là Chúa Giê-xu Christ đã chết vì tội lỗi của con, và sống lại từ cõi chết, vẫn đang sống động và nghe lời cầu nguyện của con. Con xin mời Chúa Giê-xu trở thành Chúa của cuộc đời con, để điều khiển và ngự trị trong tâm lòng con từ hôm nay trở đi. Xin ban Đức Thánh Linh Ngài để giúp con vâng phục Ngài, và làm theo ý Ngài trong suốt cuộc đời còn lại của con. Con cầu nguyện trong danh Chúa Giê-xu, A-men.”

“Hãy ăn năn, mỗi người phải nhận danh Đức Chúa Giê-xu nhận báp-têm để được tha tội mình, rồi sẽ nhận lãnh quà tặng là Đức Thánh Linh.” (Công Vụ 2:38).

Nếu hôm nay bạn đã quyết định tin nhận Chúa Giê-xu, chào mừng bạn đến với gia đình của Đức Chúa Trời. Giờ đây, như một cách trở nên gần gũi hơn với Ngài, Kinh Thánh dạy chúng ta phải tiếp tục tiến tới trong sự cam kết của mình.

- Hãy chịu báp-têm như đã được Chúa ra mạng lệnh
- Hãy nói cho người khác về đức tin mới mẻ của bạn
- Hãy dành thời gian với Đức Chúa Trời mỗi ngày. Không cần phải là một khoảng thời gian dài. Chỉ tạo nên một thói quen hằng ngày để cầu nguyện với Ngài và đọc Lời của Ngài. Hãy cầu xin Đức Chúa Trời gia thêm đức tin cho bạn và sự hiểu biết của bạn về Kinh Thánh.
- Hãy tìm kiếm sự thông công với các tín đồ khác của Chúa Giê-xu. Hãy tạo nên một nhóm bạn hữu cùng đức tin để trả lời các câu hỏi cho bạn và hỗ trợ bạn.
- Hãy tìm một điểm nhóm địa phương nơi mà bạn có thể thờ phượng Đức Chúa Trời.

Bạn đã trở thành tín đồ của Chúa Giê-xu hôm nay chưa? Xin hãy nhấn CÓ! hoặc KHÔNG

Bạn có sẵn lòng trở thành một tín đồ của Chúa Giê-xu không? Xin hãy nhấn ở đây.

BẠN NGHĨ THẾ NÀO? – Tất cả chúng ta đều đã phạm tội và đáng chịu sự phán xét của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Cha đã sai Con Một của Ngài để làm trọn sự phán xét đó cho những ai tin nhận Ngài. Chúa Giê-xu, Đấng Tạo Hóa và là Con đời đời của Đức Chúa Trời, là Đấng đã sống một cuộc đời vô tội, Ngài yêu chúng ta nhiều đến nỗi đã chết vì tội lỗi của chúng ta, nhận lấy án phạt mà chúng ta đáng chịu, đã được chôn, và đã sống lại từ cõi chết theo như Kinh Thánh. Nếu bạn thật sự tin nhận điều này trong tâm lòng bạn, tin nhận một mình Chúa Giê-xu làm Đấng Cứu Thế của mình, công bố rằng: “Giê-xu là Cứu Chúa,” bạn sẽ được cứu khỏi sự phán xét và vui hưởng sự sống đời đời với Đức Chúa Trời trên thiên đàng.

Đáp ứng của bạn là gì?

Vâng, hôm nay tôi quyết định theo Chúa Giê-xu

Vâng, tôi sẵn lòng trở thành một tín đồ của Chúa Giê-xu

Tôi vẫn còn có các câu hỏi

Lời Yêu Cầu của Tác Giả

Siêu Nhiên là bản tóm tắt của quyển sách học thuật chi tiết của tôi: *Thế Giới Vô Hình: Phục Hồi Thế Giới Quan Siêu Nhiên của Kinh Thánh* (Lexham Press, 2015). *Thế Giới Vô Hình* có sẵn bằng Tiếng Anh trên Amazon.com.

Tôi hi vọng rằng bạn thấy *Siêu Nhiên* có tác dụng nâng đỡ về thuộc linh. Tôi có thể tặng không quyển sách này nhờ vào sự đóng góp rời rạc của những người quan tâm đến nội dung. Xin hãy cân nhắc đóng góp cho Miqlat thông qua miqlat.org hoặc nakedbible.org để có thể có thêm nhiều bài viết miễn phí.

Để có thêm nhiều bài học Kinh Thánh, xin hãy ghé thăm trang chủ của tôi là drmsb.com, và lắng nghe Chương Trình Phát Thanh Kinh Thánh Không Che Đậy của tôi tại nakedbiblepodcast.com. Cái tên “Kinh Thánh Không Che Đậy” nói lên ước ao của tôi là chỉ dạy nguyên văn Kinh Thánh không bị lược qua bởi các truyền thống hiện đại, các hệ phái, và các bộ lọc tôn giáo khác...

Như bạn sẽ khám phá tại trang chủ của tôi, tôi cũng viết tiểu thuyết khoa học như một công cụ để giới thiệu cho mọi người về thần học Kinh Thánh. Các tiểu thuyết của tôi (gần đây nhất là *The Façade [Về Bên Ngoài]*) và phần tiếp theo của nó: *The Portent [Diềm Báo]*) có sẵn bằng Tiếng Anh trên Amazon.com.